

Biểu mẫu 18

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ NGHỆ AN

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2017-2018**

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

Khối ngành/ Nhóm ngành*	Quy mô hiện tại							
	NCS	Học viên CH	ĐH		CĐSP		TCSP	
			Chính quy	VLVH	Chính quy	VLVH	Chính quy	VLVH
Tổng số			1586	34				
Nhóm ngành I								
Khối ngành II								
Khối ngành III			1278	34				
Khối ngành IV								
Khối ngành V			308					
Khối ngành VI								
Khối ngành VII								

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm ra trường

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 01 năm ra trường (%)
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số	468	4	24	57	SV mới tốt nghiệp chưa đủ 01 năm nên chưa có số liệu
1	Nhóm ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	402	2	23	57	
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	66	15	27	56	
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII					

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1.	Marketing căn bản	- Hiểu những kiến thức cơ bản về lý thuyết marketing: Các quan điểm quản trị marketing; những yếu tố thuộc môi trường marketing ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp; Nghiên	3	Kỳ 4	- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần

		<p>cứ hành vi của người tiêu dùng và hành vi của các tổ chức; những quyết định bộ phận của chính sách marketing.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện được khả năng tư duy logic; có kỹ năng xây dựng các bộ phận của chính sách marketing từ quyết định sản phẩm, quyết định giá, quyết định phân phối và quyết định xúc tiến hỗn hợp. - Rèn luyện được thái độ nghiêm túc trong nghiên cứu, học tập và làm việc; - Có thái độ cẩn thận, chín chắn, cầu thị để nâng cao kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, lối sống và trong quan hệ công tác. 			<p>(trọng số 0,7): Hình thức thi viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
2.	Quản trị học	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về khoa học quản trị; nhận thức các chức năng quản trị trong tổ chức; phát triển một nền tảng tri thức vững chắc trong lĩnh vực quản trị và phát triển các năng lực quản trị để có thể thành đạt trong môi trường kinh doanh tương lai. - Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và ra quyết định, quản lý và xây dựng tổ chức; nâng cao khả năng tư duy và năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tế công tác. - Sinh viên có niềm đam mê học hỏi, thích thú, năng động, cầu tiến, nghiên cứu trong lý thuyết và vận dụng trong thực tiễn. 	2	Kỳ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
3.	Văn hóa kinh doanh	<p>Hiểu những kiến thức cơ bản về văn hóa kinh doanh; cách thức xây dựng và phát triển văn hóa kinh doanh trong</p>	2	Kỳ 4	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập

		<p>doanh nghiệp; Các phương pháp đo lường văn hóa doanh nghiệp; Cách biến đổi văn hóa doanh nghiệp và các trường hợp văn hóa kinh doanh xảy ra trong thực tiễn.</p> <p>Hình thành khả năng tư duy logic; có kỹ năng xây dựng và quản trị văn hóa kinh doanh trong một doanh nghiệp từ đó hỗ trợ đắc lực cho nhà quản lý trong việc ra quyết định;</p> <p>Rèn luyện được thái độ cẩn thận, chín chắn, cầu thị để nâng cao kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, lối sống và trong quan hệ công tác.</p>			<p>thực hành được giao,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
4.	Quản trị chiến lược	<p>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về quản trị chiến lược, nắm vững bản chất của quản trị chiến lược trong kinh doanh hiện đại, nội dung và quá trình thực hiện quản trị chiến lược trong doanh nghiệp.</p> <p>Rèn luyện khả năng tiếp cận và phân tích các hoạt động quản trị chiến lược trong các doanh nghiệp hiện nay; nâng cao khả năng tư duy và năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tế công tác.</p> <p>Sinh viên có niềm đam mê, thích thú, chủ động nghiên cứu và phân tích cả trong lý thuyết và thực tiễn.</p>	3	Kỳ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
5.	Quản trị kinh doanh	<p>Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về quản trị kinh doanh, nắm vững bản chất của quản trị trong kinh doanh hiện đại</p> <p>Rèn luyện khả năng tiếp cận và phân tích</p>	3	Kỳ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần

		<p>các hoạt động quản trị kinh doanh trong các doanh nghiệp hiện nay; nâng cao khả năng tư duy và năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tế công tác.</p> <p>Sinh viên có niềm đam mê, thích thú, chủ động nghiên cứu và phân tích cả trong lý thuyết và thực tiễn.</p>			<p>(trọng số 0,7): Hình thức thi viết</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.</p>
6.	Quản trị sản xuất	<p>- Hiểu những kiến thức cơ bản về công tác tổ chức quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, các công tác hoạch định như hoạch định năng lực sản xuất, dự báo nhu cầu, hoạch định nguồn lực doanh nghiệp... đồng thời cũng trang bị cho người học những kiến thức về quản trị tác nghiệp như xây dựng lịch trình sản xuất, bố trí mặt bằng cũng như công tác kiểm tra đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>- Rèn luyện được kỹ năng nắm bắt các lĩnh vực quản trị và phân tích các nội dung của hoạt động sản xuất kinh doanh và tác nghiệp đang diễn ra trong thực tế ở các doanh nghiệp, nâng cao khả năng tư duy và kỹ năng vận dụng kiến thức đã học vào trong thực tế công tác.</p> <p>- Có niềm đam mê học hỏi, thích thú, năng động, cầu tiến, nghiên cứu trong lý thuyết và vận dụng trong thực tiễn.</p>	3	Kỳ 5	<p>- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,...</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.</p>
7.	Quản trị chất lượng	<p>- Có kiến thức cơ bản về quản lý chất lượng: Quá trình hình thành các lý thuyết quản lý chất lượng; Vai trò của</p>	3	Kỳ 6	<p>- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập</p>

		<p>quản lý chất lượng trong các tổ chức; Các khái niệm chất lượng và quản lý chất lượng; Các công cụ quản lý chất lượng; Các phương pháp quản lý chất lượng và các tiêu chuẩn quản lý chất lượng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện kỹ năng từng bước vận dụng các lý thuyết quản lý chất lượng vào các doanh nghiệp. - Rèn luyện tính chủ động nghiên cứu những vấn đề về quản trị chất lượng trong một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ trong thực tiễn. 			<p>thực hành được giao,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
8.	Quản trị nguồn nhân lực	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu những kiến thức cơ bản về nguồn nhân lực và quản trị nguồn nhân lực của tổ chức trong môi trường kinh doanh luôn biến động. - Rèn luyện được kỹ năng thực hành hoạt động quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức và phát triển khả năng ứng xử linh hoạt trong giao tiếp nhân sự, làm việc theo nhóm và ra các quyết định cá nhân trong giải quyết các tình huống quản trị. - Có quan niệm đúng đắn về xây dựng văn hóa của tổ chức, văn hóa trong quản trị nguồn nhân lực. Đồng thời chủ động nghiên cứu và phân tích những vấn đề thực tế về quản trị nguồn nhân lực trong doanh nghiệp. 	3	Kỳ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
9.	Quản trị dự án đầu tư	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những kiến thức cơ bản về quá trình quản trị một dự án đầu tư, từ khâu thiết lập dự án, đến việc so sánh, lựa chọn và tổ chức thực hiện một dự án 	3	Kỳ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số

		<p>đầu tư.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện được kỹ năng xây dựng và quản trị dự án, vận dụng kiến thức đã học để xử lý những tình huống thực tế trong công việc quản trị dự án đầu tư. - Sinh viên có niềm đam mê học hỏi, thích thú, năng động, cầu tiến, nghiên cứu trong lý thuyết và vận dụng trong thực tiễn. 			<p>0,2): Kiểm tra 1 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
10.	Quản trị Marketing	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về quản trị marketing, giúp người học nắm vững quá trình phân tích, lập kế hoạch, thực hiện và kiểm tra hoạt động marketing trong doanh nghiệp. - Rèn luyện được kỹ năng tiếp cận và phân tích các nội dung của quản trị marketing trong thực tiễn; nâng cao khả năng tư duy và năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tế công tác. - Có niềm đam mê, thích thú, chủ động nghiên cứu và phân tích, nhận định những vấn đề trong thực tế. 	3	Kỳ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
11.	Quản trị doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về quản trị Doanh nghiệp, phương pháp luận và nghiệp vụ quản trị DN phù hợp với điều kiện và bối cảnh kinh doanh hiện nay và trong giai đoạn tới. - Rèn luyện được khả năng tiếp cận và phân tích các nội dung của quản trị DN trong thực tiễn; nâng cao khả năng tư duy và năng lực vận dụng kiến thức đã học vào thực tế công tác. 	3	Kỳ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.

		<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu cho giám đốc hoặc người trực tiếp quản lý DN về phương pháp, hình thức, biện pháp quản trị DN đạt hiệu quả cao nhất. - Sinh viên có niềm đam mê, thích thú, chủ động nghiên cứu và phân tích, nhận định những vấn đề trong thực tế. 			
12.	Quản trị tài chính doanh nghiệp	<p>Học phân trang bị cho người học những nội dung cơ bản về công tác quản trị tài chính trong doanh nghiệp, những hiểu biết cần thiết về quản lý các loại vốn và tài sản, quản lý doanh thu, chi phí, phân phối kết quả kinh doanh, đầu tư dài hạn, định giá chứng khoán và lựa chọn nguồn tài trợ trong doanh nghiệp. Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và biết cách vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết thực tế, thực hành tốt các dạng bài tập của môn học.</p> <p>Sinh viên có niềm đam mê học hỏi, thích thú, năng động, cầu tiến, nghiên cứu trong lý thuyết và vận dụng trong thực tiễn.</p>	3	Kỳ 6	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
13.	Kỹ năng Quản trị	<p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kỹ năng tự quản lý bản thân, kỹ năng quan hệ con người của tổ chức trong môi trường kinh doanh luôn biến động</p> <p>Giúp sinh viên có kỹ năng thực hành hoạt động kinh doanh trong tổ chức đồng thời giúp sinh viên tích lũy kinh nghiệm để có thể thực hành các nghiệp vụ kinh doanh ngay sau</p>	2	Kỳ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.

		<p>khi ra trường. Sinh viên hiểu và có quan niệm đúng đắn về kỹ năng quản trị cần thiết để giúp các nhà quản trị ở các cấp điều hành doanh nghiệp có hiệu quả, đồng thời giúp nhà quản trị có thể vượt qua các trở ngại thường gặp nhất của đa số các nhà quản trị khi mới vào nghề- đó là sự thiếu hụt những kỹ năng và tài năng quản trị.</p>			
14.	Giao tiếp trong kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những kiến thức cơ bản về giao tiếp, tầm quan trọng của giao tiếp trong kinh doanh, bản chất, hình thức và nguyên tắc cơ bản của giao tiếp và những kỹ năng giao tiếp trong môi trường kinh doanh năng động và toàn cầu hoá - Rèn luyện được kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ, phi ngôn ngữ, kỹ năng hỏi nghe, xử lý các tình huống, và kỹ năng giao tiếp bằng lời nói hay văn bản dưới các hình thức khác nhau, rèn luyện và nâng cao kỹ năng giao tiếp có hiệu quả từ đó nâng cao khả năng thực hành trong giao tiếp kinh doanh. - Có quan niệm đúng đắn về kỹ năng giao tiếp cơ bản để rèn luyện, hoàn thiện, nâng cao các kỹ năng giao tiếp quyết định sự thắng tiên của cá nhân và thành công của doanh nghiệp 	2	Kỳ 5	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
15.	Quản trị doanh nghiệp thương mại	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được những kiến thức cơ bản về lý thuyết quản trị trong các doanh nghiệp thương mại: Bản chất của hoạt động kinh 	3	Kỳ 3	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,...

		<p>doanh thương mại; Các nội dung quản trị như quản trị rủi ro, quản trị kinh doanh xuất nhập khẩu, quản trị marketing trong doanh nghiệp thương mại...</p> <p>- Rèn luyện khả năng tư duy logic; có kỹ năng xây dựng các quản trị được lĩnh vực kinh doanh thương mại trong doanh nghiệp; Có khả năng tư vấn cho các nhà quản trị trong việc ra quyết định về chiến lược kinh doanh xuất nhập khẩu, chiến lược quản trị rủi ro cho doanh nghiệp.</p> <p>- Có thái độ nghiêm túc trong nghiên cứu, học tập và làm việc; Có thái độ cẩn thận, chín chắn, cầu thị để nâng cao kiến thức về đạo đức nghề nghiệp, lối sống và trong quan hệ công tác.</p>			<p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.</p>
16.	Hệ thống thông tin quản lý	<p>- Hiểu được những kiến thức về tổ chức, hệ thống thông tin, hiệu quả kinh tế của hệ thống thông tin; phân tích, thiết kế, cài đặt một hệ thống thông tin quản lý; cũng như những kiến thức về việc phát triển, kiểm soát hệ thống thông tin quản lý doanh nghiệp.</p> <p>- Sử dụng được và tái tổ chức hệ thống thông tin để khai thác hệ thống một cách có hiệu quả nhằm góp phần quản lý tốt hơn.</p> <p>- Có tư duy về hệ thống, biết vận dụng kiến thức để tìm hiểu, tạo ra và quản trị một hệ thống thông tin nào đó.</p>	2	Kỳ 3	<p>- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,...</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.</p>
17.	Khởi sự kinh doanh	<p>Hiểu được những kiến thức cơ bản có tính hệ thống về khoa học nghề</p>	4	Kỳ 7	<p>- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham</p>

		<p>kinh doanh, doanh nhân và kế hoạch kinh doanh trong môi trường kinh doanh luôn biến động.</p> <p>Rèn luyện được kỹ năng kỹ năng thực hành hình thành ý tưởng và soạn thảo được bản kế hoạch kinh doanh. Từ đó, triển khai được kế hoạch kinh doanh trong thực tế</p> <p>Sinh viên có niềm đam mê học hỏi, thích thú, năng động, cầu tiến, nghiên cứu trong lý thuyết và vận dụng trong thực tiễn. Đồng thời, chủ động nghiên cứu và phân tích những vấn đề thực tế về ý tưởng kinh doanh để lên kế hoạch kinh doanh trong thực tế.</p>			<p>gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
18.	Nghiên cứu Marketing	<p>Cung cấp những nội dung cơ bản về hoạt động nghiên cứu marketing trong doanh nghiệp, những hiểu biết cần thiết về các yếu tố hỗ trợ cho hoạt động nghiên cứu như tìm kiếm thông tin, phân tích các dữ liệu, phương thức tiến hành chọn mẫu nghiên cứu và so sánh mẫu.</p> <p>Rèn luyện được kỹ năng làm việc nhóm và biết cách vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết thực tế, thực hành tốt các tình huống của môn học.</p> <p>Sinh viên có niềm đam mê học hỏi, thích thú, năng động, cầu tiến, nghiên cứu trong lý thuyết và vận dụng trong thực tiễn.</p>	3	Kỳ 7	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
19.	Tâm lý học QTKD	<p>Hiểu được những kiến thức cơ bản về tâm lý học và tâm lý học trong hoạt động kinh; những</p>	3	Kỳ 7	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài,

		<p>yếu tố tâm lý cần chú ý trong giao tiếp và một số hình thức giao tiếp trong kinh doanh, người học ứng dụng kiến thức được học vào việc giải thích, phân tích và đánh giá các biểu hiện tâm lý, các hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp cũng như của cá nhân sau này.</p> <p>Rèn luyện cho người học một số kỹ năng nhất định trong cuộc sống như kỹ năng quan sát, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng thuyết trình.</p> <p>Sinh viên có niềm đam mê, thích thú, chủ động nghiên cứu và phân tích cả trong lý thuyết và thực tiễn.</p>			<p>thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
20.	Kinh tế Vi mô 1	<p>Cung cấp các nguyên lý cơ bản của kinh tế vi mô, sử dụng các lý thuyết và mô hình để giải thích các hiện tượng kinh tế.</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
21.	Kinh tế Vĩ mô 1	<p>Nhằm cung cấp kiến thức cơ bản, kỹ năng đánh giá và phân tích các sự kiện kinh tế vĩ mô, góp phần cải thiện mức độ hiểu biết đối với quá trình xây dựng, thực thi các chính sách kinh tế vĩ mô ở các nước đang phát triển như Việt Nam và làm cơ sở cho việc phân tích các vấn đề có liên quan trong các môn học sau này.</p>			
22.	Kinh tế Vi	Cung cấp kiến thức cơ			- Điểm chuyên cần (trọng số

	mô 2	bản, hiện đại và chuyên sâu về kinh tế vi mô. Cụ thể, hiểu được các mô hình kinh tế và phương pháp tối ưu hóa, ứng dụng được các phương pháp tối ưu hóa này để giải quyết bài toán tối ưu trong sản xuất, tiêu dùng đặc biệt trong thời kỳ dài hạn. Cũng có khả năng vận dụng các phương pháp tối ưu này để xác định kết quả tối ưu của các doanh nghiệp trong các thị trường cụ thể cũng như số lượng tối ưu các đầu vào mà doanh nghiệp sẽ thuê hoặc mua. Ngoài ra, hiểu được các thất bại của thị trường trong việc sản xuất và cung ứng các hàng hóa, dịch vụ; giải pháp của Chính phủ để khắc phục các thất bại đó.			0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
23.	Kinh tế Vĩ mô 2	Trang bị những kiến thức và các công cụ nâng cao để phân tích các vấn đề kinh tế vĩ mô			- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
24.	Kinh tế quốc tế	Cung cấp những nội dung kiến thức sau: Những vấn đề chung về môn học kinh tế quốc tế, thương mại quốc tế và chính sách thương mại quốc tế, đầu tư quốc tế, cán cân thanh toán quốc tế và thị trường tiền tệ quốc tế, liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế.			- Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.

25.	Kinh tế lượng	Cung cấp những kiến thức cơ bản về việc sử dụng công cụ phân tích định lượng cơ bản trong khi tiến hành nghiên cứu kinh tế thông qua các ứng dụng cơ bản của nó.		<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
26.	Kinh tế Phát triển	Cung cấp những kiến thức cơ bản về kinh tế và tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế hiện đại, các nước phát triển và đang phát triển, các lý thuyết và mô hình phát triển kinh tế và trình bày về các yếu tố quyết định sự tăng trưởng kinh tế.		<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
27.	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương	cung cấp cho sinh viên một số kiến thức chuyên môn sâu về các nghiệp vụ mua bán hàng hóa chủ yếu trên thị trường thế giới, giúp cho sinh viên hiểu rõ cơ sở khoa học để lập các phương án kinh doanh trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế.		<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
28.	Kinh tế đầu tư	Cung cấp vấn đề cơ bản của đầu tư phát triển, nguồn vốn đầu tư, quản lý và kế hoạch hóa đầu tư, kết quả và hiệu quả đầu tư phát triển, phương pháp luận về lập dự án đầu tư phát triển, thẩm định dự án đầu tư, một số vấn đề cơ bản về đấu thầu trong các dự án đầu tư, quan hệ quốc tế trong đầu tư		<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.

29.	Kinh tế công cộng	Cung cấp những nội dung kiến thức cơ bản sau: Nền kinh tế hỗn hợp và khu vực kinh tế công cộng, cơ sở hoạt động kinh tế công cộng đối với chính phủ, hiệu quả của nền kinh tế thị trường, lý thuyết về kinh tế học phúc lợi, lý thuyết về chi tiêu công cộng, thuế xuất nhập khẩu, cơ cấu thuế tối ưu			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
30.	Kinh tế các ngành	Phân ngành kinh tế quốc dân thành một hệ thống là quy định rõ ràng nội dung, phạm vi của từng ngành, từng lĩnh vực làm cơ sở để xác định quy mô, vai trò của từng ngành và cơ cấu nền kinh tế quốc dân. Xuất phát từ tính chất phân công lao động xã hội. Biểu hiện cụ thể qua sự khác nhau về quy trình công nghệ của các hoạt động kinh tế để tạo ra sản phẩm và dịch vụ.			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
31.	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	Cung cấp những kiến thức để thực hiện một nghiên cứu khoa học từ đầu tới cuối và giúp sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp có chất lượng cao hơn. Sau khi kết thúc học phần, người học có thể: phân biệt được các loại hình nghiên cứu; biết cách lựa chọn đề tài nghiên cứu, xác định câu hỏi nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu và lập giả thuyết nghiên cứu; viết được phần cơ sở lý thuyết liên quan đến đề tài nghiên cứu; lập được kế hoạch thu thập dữ liệu sơ cấp; biết cách phân tích dữ liệu với phần mềm SPSS và nắm được trình tự các phần của báo cáo			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.

		<p> nghiên cứu và nguyên tắc trình bày kết quả nghiên cứu.</p>			
32.	<p> Dự báo kinh tế và phân tích dữ liệu</p>	<p>Trang bị một nền tảng kiến thức cơ bản về các phương pháp dự báo định lượng, các kỹ thuật phân tích thống kê, kỹ năng sử dụng các phần mềm dự báo, phân tích dữ liệu thông dụng hiện nay như Eviews, SPSS...</p> <p>Sinh viên có được các kỹ thuật phân tích dữ liệu hết sức cần thiết thực hiện nghiên cứu khoa học và làm luận văn tốt nghiệp.</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
33.	<p> Kinh tế nguồn nhân lực</p>	<p>Nghiên cứu về các hiện tượng kinh tế - lao động trong thị trường lao động. Kinh tế nguồn nhân lực tập trung vào việc xây dựng đường cung và đường cầu lao động. Từ đó, Kinh tế nguồn nhân lực lý giải bản chất của tiền lương, thời gian làm việc, và đưa ra các giải thích cho các vấn đề trong lao động như: di dân, đào tạo tại doanh nghiệp, phân biệt đối xử người lao động, nghiệp đoàn, học vấn ảnh hưởng gì đến tiền lương, ...</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
34.	<p> Phân tích chính sách KT - XH</p>	<p>Cung cấp những kiến thức nhằm nghiên cứu tổng thể các quan điểm, các giải pháp và công cụ mà Nhà nước sử dụng để tác động lên các chủ thể kinh tế - xã hội nhằm giải quyết các vấn đề kinh tế lập đi lập lại, thực hiện những mục tiêu nhất định theo định hướng các mục tiêu tổng thể của đất nước.</p> <p>Giúp sinh viên phân tích chính sách kinh tế xã hội nghiên cứu qua</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.

		ba nội dung cơ bản: Hoạch định chính sách, tổ chức thực thi chính sách và phân tích chính sách.			
35.	Kinh tế môi trường	Cung cấp những kiến thức cơ bản về kinh tế học trong lĩnh vực môi trường, tài nguyên, các quan điểm về phát triển bền vững, và các quy tắc ứng xử với môi trường, tài nguyên. Giúp cho người học nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối với nền kinh tế, và những tác động của hệ kinh tế đến môi trường, lý giải được các nguyên nhân kinh tế của ô nhiễm và suy thoái môi trường, qua đó đề ra những biện pháp kinh tế nhằm làm chậm lại, chấm dứt hoặc đảo ngược tình trạng ô nhiễm, suy thoái môi trường.			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
36.	Kinh tế học tổ chức kinh doanh	Cung cấp một số kiến thức về vấn đề cơ bản trong lý thuyết giá cả trên các thị trường cạnh tranh, độc quyền và lựa chọn chiến lược cạnh tranh, lựa chọn trong điều kiện có rủi ro.			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
37.	Kinh tế quản lý	Cung cấp kiến thức về nhà quản lý doanh nghiệp phân tích và dự báo cầu; phân tích và dự báo sản xuất; phân tích và dự báo chi phí. Bên cạnh đó, môn học còn phân tích việc ra quyết định của doanh nghiệp về sản lượng và giá bán trước các đối thủ cạnh tranh trong các cấu trúc thị trường:			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-

		<p> cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền, độc quyền nhóm...đồng thời hỗ trợ các chiến lược, chiến thuật đặc biệt cho các doanh nghiệp thông qua lý thuyết trò chơi.</p>			BGDĐT.
38.	Lý thuyết trò chơi ứng dụng	<p>Cung cấp những kiến thức cơ bản về Lý thuyết trò chơi, một lĩnh vực lý thuyết ra quyết định và các ứng dụng của lý thuyết trò chơi. Người học sẽ được tiếp cận một phương thức mô hình hóa các đối tượng trong kinh tế và kinh doanh cũng như các hành vi, cách ra quyết định, sự tồn tại của chiến lược cân bằng và phương thức tìm chiến lược cân bằng. Người học cũng có thể hiểu được các ứng dụng của lý thuyết trò chơi qua các tình huống cụ thể, từ đó áp dụng vào thực tế.</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Điểm chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận, hoàn thành bài tập thực hành được giao,... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 1 lần. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT.
39.	Luật Đại cương	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật, về một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam</p>	3	Kỳ 1	Thi tự luận
40.	Luật Kinh tế	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về pháp luật Kinh tế, về các loại hình doanh nghiệp, công ty; về Hợp đồng; về tranh chấp thương mại</p>	2	Kỳ 2	Thi tự luận
41.	Luật Đất đai	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về pháp luật Đất đai</p>	2	Kỳ 3	Thi tự luận
42.	Dân số học	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về dân số, phân tích được mối liên hệ giữa dân số và phát triển, xác định được các phương pháp dự báo dân số và quan điểm xây dựng chính sách dân số.</p>	2	Kỳ 4	Thi tự luận
43.	Văn bản trong quản	<p>Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về</p>	3	Kỳ 1	Thi tự luận

	lý	hệ thống văn bản, rèn luyện kỹ năng xây dựng và ban hành một số loại văn bản hành chính thông thường			
44.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về đặc điểm, chức năng, cấu trúc của văn hóa; Tìm hiểu về đặc điểm tự nhiên, xã hội, văn hóa của 6 vùng miền; Tìm hiểu về tiến trình lịch sử của văn hóa VN; tìm hiểu về văn hóa tổ chức đời sống cá nhân, tập thể; Tìm hiểu về văn hóa ứng xử với môi trường tự nhiên, môi trường xã hội.	3	Kỳ 2	Thi tự luận
45.	Toán cao cấp	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về toán cao cấp như hàm số nhiều biến số, phương trình vi phân, không gian vector, ma trận và định thức, hệ phương trình tuyến tính; đây là học phần tiên quyết để sinh viên nghiên cứu các học phần tiếp theo như toán kinh tế, lý thuyết xác suất và thống kê toán.	3	Kì 1	Thi viết cuối kì
46.	Toán kinh tế	Toán kinh tế là môn học nghiên cứu phương pháp giải quyết các bài toán tối ưu trong kinh tế thông qua các mô hình toán học. Đây là môn học trang bị cho sinh viên nội dung, tính chất của bài toán quy hoạch tuyến tính, bài toán quy hoạch tuyến tính đối ngẫu và kỹ năng giải các bài tập bằng phương pháp đơn hình, đơn hình đối ngẫu cũng như một số bài toán ứng dụng đặc biệt của bài toán quy hoạch tuyến tính, quy hoạch	3	Kì 3	Thi viết cuối kì

		tuyên tính đối ngẫu.			
47.	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Môn học gồm hai phần: Lý thuyết xác suất và Thống kê toán. - Phần Lý thuyết xác suất: Trang bị các kiến thức cơ bản của lý thuyết xác suất như: Biến cố và xác suất của biến cố; đại lượng ngẫu nhiên; một số quy luật phân phối xác suất của đại lượng ngẫu nhiên và luật số lớn. - Phần thống kê: Trang bị các kiến thức cơ bản về lý thuyết mẫu, bài toán ước lượng tham số và bài toán kiểm định giả thuyết thống kê.	3	Kì 2	Thi viết cuối kì
48.	Tiếng Anh giao tiếp 1 (AV1)	Trang bị cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp thông thường về các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống bằng tiếng Anh ở trình độ tiền trung cấp	3	Học kỳ I	Đánh giá thường xuyên kết hợp với đánh giá theo định kỳ
49.	Tiếng Anh giao tiếp 2 (AV2)	Trang bị cho sinh viên các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng viết báo cáo, trình bày báo cáo, kỹ năng lập kế hoạch... bằng tiếng Anh ở trình độ tiền trung cấp	4	Học kỳ II	Đánh giá thường xuyên kết hợp với đánh giá theo định kỳ
50.	Tiếng Anh chuyên ngành (AV3)	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản liên quan đến chuyên ngành đào tạo chính bằng ngôn ngữ tiếng Anh	4	Học kỳ IV hoặc học kỳ V	Đánh giá thường xuyên kết hợp với đánh giá theo định kỳ
51.	TOEIC	Trang bị, bổ sung cho sinh viên các kỹ năng làm bài thi TOEIC để chuẩn bị cho kỳ thi khảo sát năng lực Ngoại ngữ cuối khóa.	4	Học kỳ VI	Khảo sát năng lực cuối khóa
52.	GDTC 1	Trang bị cho sinh viên kiến thức các điều luật thể thao. Một số chấn thương thường gặp trong tập luyện và cách phòng tránh. Nguyên lý kỹ thuật của các môn thể thao Cầu lông, Bóng chày, Điền	3	Học kỳ I	Đánh giá thường xuyên kết hợp với đánh giá theo định kỳ(thi thực hành)

		kinh			
53.	GDTC 2	Mở rộng lựa chọn môn thể thao yêu thích cho sinh viên luyện tập, tạo hứng thú rèn luyện sức khỏe đảm bảo chương trình đào tạo bộ quy định	1	Học kỳ III	Đánh giá thường xuyên kết hợp với đánh giá theo định kỳ(thi thực hành)
54.	GDQP 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Đường lối quân sự của đảng.	2 ĐVHT (30 tiết)	Phòng đào tạo bố trí theo đợt	Thi tự luận và trắc nghiệm
55.	GDQP 2	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Công tác quốc phòng an ninh.	2 ĐVHT (30 tiết)	Phòng đào tạo bố trí theo đợt	Thi tự luận và trắc nghiệm
56.	GDQP 3	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Quân sự chung, kỹ thuật, chiến thuật.	5,7 ĐVHT (85 tiết)	Phòng đào tạo bố trí theo đợt	Thi vấn đáp và thực hành
57.	GDQP 4	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Hiểu biết chung về quân binh chủng.	1.3 ĐVHT (20 tiết)	Phòng đào tạo bố trí theo đợt	Viết bài thu hoạch
58.	Tin học đại cương	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học, nắm vững các khái niệm chung cũng như vận hành cách sử dụng, khai thác tốt các phần mềm máy tính.	3	Học kỳ I	Thi thực hành
59.	Autocad	Trang bị cho sinh viên những kiến thức để thiết lập, chỉnh sửa, hoàn thành bản vẽ	2	Học kỳ III	Thi thực hành
60.	Tin học Ứng dụng trong Nông Nghiệp	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về Excel và các phần mềm chuyên sâu về Tin học để ứng dụng trong thống kê sinh học, nông nghiệp	2	Học kỳ IV	Thi thực hành
61.	Hóa sinh đại cương	Viết được công thức cấu tạo các sinh chất trong cơ thể động vật và nêu được vai trò và chức năng của các sinh chất trong cơ thể đối với động vật (Protein, các loại Vitamin, Enzyme, Nucleic acid ...)	2	Kỳ 3	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN –ĐT ngày 10/10/2014
62.	Hóa sinh động vật	Trình bày được các quá trình chuyển hóa trong cơ thể từ đó có biện	2	Kỳ 3	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN –ĐT

		pháp phòng được các bệnh liên quan đến quá trình trao đổi chất trong cơ thể động vật.			ngày 10/10/2014
63.	Động vật học	Phân biệt đặc điểm chung của các ngành động vật: động vật không có xương sống, động vật có xương sống. Đặc điểm cấu tạo ngoài và bên trong của các lớp động vật từ lớp cá đến lớp thú, quan hệ họ hàng, các bước tiến hóa của các ngành, các lớp động vật.	2	Kỳ 3	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
64.	Giải phẫu vật nuôi 1	Xác định được vị trí, mô tả được hình thái, cấu tạo của các hệ thống cơ quan trong cơ thể gia súc	3	Kỳ 4	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
65.	Giải phẫu vật nuôi 2	Xác định được vị trí, Mô tả được hình thái giải phẫu cục bộ các phần: đầu, cổ, mặt, ngực, bụng, chi của gia súc.	2	Kỳ 4	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
66.	Mô học 1	Mô tả được cấu tạo vi thể, siêu vi thể và chức năng của tế bào động vật, của các mô cơ bản cấu tạo nên các cơ quan trong cơ thể động vật	2	Kỳ 3	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
67.	Mô học 2	Mô tả được cấu tạo vi thể, siêu vi thể các cơ quan, hệ cơ quan của cơ thể động vật. - Phân biệt được sự khác nhau về cấu tạo giữa các cơ quan và mối liên hệ với chức năng của các hệ cơ quan trong cơ thể.	2	Kỳ 3	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
68.	Sinh lý động vật 1	Trình bày được cấu trúc, chức năng của hệ thống điều khiển các hoạt động sống trong cơ thể động vật. Giải thích được cơ chế tự điều chỉnh và thích ứng với ngoại cảnh của động vật.	3	Kỳ 4	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
69.	Sinh lý động vật 2	Trình bày được chức năng và quy luật hoạt động của các hệ cơ quan trong cơ thể, giải	2	Kỳ 4	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014

		thích những cơ chế điều hòa và tự điều hòa của các quá trình sống để duy trì sự cân bằng, thích nghi, tồn tại và phát triển cơ thể.			
70.	Dinh dưỡng và thức ăn chăn nuôi	Lựa chọn thức ăn phù hợp với đối tượng vật nuôi, tính được nhu cầu dinh dưỡng cơ bản và lập khẩu phần ăn đơn giản.	3	Kỳ 4	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
71.	Vi sinh vật đại cương	Hình thái, cấu tạo của các loại vi sinh vật. Sinh lý vsv. Các nhân tố ảnh hưởng đến VSV	2	Kỳ 3	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
72.	Dược lý học thú y	Nhận biết tính chất lý hoá của thuốc thú y, Phương pháp sử dụng và phối hợp thuốc thú y trên cơ thể vật nuôi đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	3	Kỳ 5	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
73.	Miễn dịch học thú y	Trình bày được các quy luật, cơ chế bảo vệ của cơ thể vật nuôi trong quá trình sống, hoạt động của hệ miễn dịch trong cơ thể. Ứng dụng để chẩn đoán, phòng và trị bệnh	2	Kỳ 4	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
74.	Bệnh lý thú y 1	Nhận biết được những biến đổi bệnh lý về cơ năng các cơ quan, hệ thống và mô bào, đồng thời nghiên cứu nguyên nhân và điều kiện gây bệnh và tìm ra quy luật chung cho sự phát sinh, phát triển và kết thúc của quá trình bệnh lý.	2	Kỳ 5	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
75.	Bệnh lý thú y 2	Nhận biết được những tổn thương ở từng cơ quan bộ phận do nhiều nguyên nhân gây nên và tìm ra bản chất của quá trình bệnh hay những rối loạn về cơ năng.	2	Kỳ 6	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
76.	Vi sinh vật thú y 1	Đặc tính sinh học, nuôi cấy, các phương pháp chẩn đoán vi khuẩn học. Phòng và chữa bệnh	2	Kỳ 5	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
77.	Vi sinh vật thú y 2	Đặc tính sinh học, nuôi cấy, các phương pháp chẩn đoán vi rút học.	2	Kỳ 5	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014

		Phòng bệnh do virut gây ra.			
78.	Độc chất học thú y	Phân biệt được các loại độc chất khác nhau, chẩn đoán, phát hiện hiện tượng ngộ độc, xử lý các trường hợp ngộ độc thuốc hoặc thức ăn ở vật nuôi.	2	Kỳ 6	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
79.	Dược liệu học thú y	Mô tả được các loại dược liệu, cách thu hái, chế biến và bảo quản dược liệu – giới thiệu các cây thông dụng dùng trong phòng và trị một số nhóm bệnh cho vật nuôi.	2	Kỳ 6	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
80.	Chẩn đoán bệnh thú y	Các phương pháp chẩn đoán bệnh ở gia súc. Trình tự khám chung và khám các hệ thống cơ quan trong cơ thể.	3	Kỳ 5	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
81.	Dịch tễ học thú y	giúp cho các em sinh viên chuyên ngành Thú y biết được , nắm được một số khái niệm cơ bản về bệnh học và phương pháp đo lường đánh giá tần suất và phân bố bệnh trong quần thể, những phương pháp nghiên cứu xác định yếu tố liên quan của bệnh, từ đó có thể có những kết luận chính xác về tình hình bệnh trong quần thể và góp phần vào việc xác định nguyên nhân bệnh và đề ra phương án phòng chống thích hợp	3	Kỳ 6	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
82.	Bệnh nội khoa thú y 1	Lựa chọn phương pháp điều trị được các bệnh nội khoa xảy ra ở hệ tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa ở động vật trong thực tế một cách có hiệu quả	3	Kỳ 7	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
83.	Bệnh nội khoa thú y 2	Lựa chọn phương pháp điều trị được các bệnh nội khoa xảy ra ở hệ tiết niệu, thần kinh, bệnh ở gia súc non, do rối loạn trao đổi chất ở động vật trong thực tế	2	Kỳ 7	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014

		một cách có hiệu quả			
84.	Bệnh truyền nhiễm thú y 1	Cách phát sinh dịch bệnh và biện pháp phòng chống bệnh dịch bệnh truyền nhiễm trong chăn nuôi thú y. Giới thiệu nguyên nhân, đặc điểm, triệu chứng, chẩn đoán, phòng và điều trị các bệnh truyền nhiễm chung cho các loài vật nuôi và cho trâu bò	3	Kỳ 7	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
85.	Bệnh truyền nhiễm thú y 2	Giới thiệu nguyên nhân, đặc điểm, triệu chứng, chẩn đoán, phòng và điều trị các bệnh truyền nhiễm ở lợn và gia cầm	2	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
86.	Ký sinh trùng và Bệnh KST thú y 1	Ký sinh trùng và các bệnh do Sán lá, sán dây, giun tròn gây ra ở vật nuôi. Các biện pháp phòng chống KST	3	Kỳ 6	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
87.	Ký sinh trùng và Bệnh KST thú y 2	Các bệnh do đơn bào ký sinh, bệnh do nguyên sinh động vật gây ra ở vật nuôi. Biện pháp phòng và trị bệnh.	2	Kỳ 7	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
88.	Bệnh ngoại khoa thú y	Khái niệm và phân loại một số quá trình bệnh lý như: Viêm, nhiễm trùng ngoại khoa, tổn thương, phương pháp chẩn đoán què, kỹ thuật ngoại khoa. Các bệnh ngoại khoa thường gặp ở cơ, xương, khớp, móng, mắt, sinh dục tiết niệu.	3	Kỳ 7	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
89.	Sinh sản gia súc 1	Sinh lý sinh dục đực, cái; Quá trình mang thai của gia súc; Quá trình sinh đẻ ở gia súc; Kỹ thuật thụ tinh nhân tạo gia súc; Kỹ thuật gây rụng trứng và cấy truyền phôi cho gia súc.	3	Kỳ 6	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
90.	Sinh sản gia súc 2	Các bệnh sinh sản thường gặp trên vật nuôi: bệnh trong thời gian gia súc mang thai, bệnh trong thời gian gia súc đẻ, một số bệnh thường gặp sau đẻ, bệnh ở tuyến vú, đẻ	2	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014

		khó, hiện tượng không sinh sản			
91.	Vệ sinh thú y	Hiểu rõ tác động của những nhân tố ngoại cảnh đến cơ thể vật nuôi góp phần tạo ra những vật nuôi khỏe mạnh, có sức chống đỡ tốt với dịch bệnh nâng cao chất lượng con giống và sức sản xuất của từng loại vật nuôi được chăn nuôi theo những mục đích khác nhau.	3	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
92.	Vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn gốc động vật	Mô tả việc xử lý, chế biến, bảo quản và lưu trữ <u>thực phẩm</u> bằng những phương pháp phòng ngừa, phòng chống bệnh tật do thực phẩm gây ra. Vệ sinh an toàn thực phẩm là toàn bộ những vấn đề cần xử lý liên quan đến việc đảm bảo vệ sinh đối với thực phẩm nhằm đảm bảo cho sức khỏe của <u>người tiêu dùng</u> .	2	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
93.	Luật thú y và Kiểm nghiệm thú sản	Hiểu được những quy định trong Luật thú y và những phương pháp kiểm nghiệm thịt và các sản phẩm của vật nuôi.	3	Kỳ 9	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
94.	Bệnh truyền lây giữa động vật và người	Giới thiệu tác nhân gây bệnh, triệu chứng ở động vật và người, phương thức lây truyền, chẩn đoán bệnh, phòng bệnh và điều trị dự phòng	2	Kỳ 9	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
95.	Chăn nuôi lợn	Nguồn gốc và đặc điểm của các giống lợn phổ biến, công tác giống lợn, kỹ thuật chăn nuôi lợn đực giống, lợn cái sinh sản, lợn con và lợn thịt	2	Kỳ 5	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
96.	Chăn nuôi trâu bò	Đặc điểm của các giống trâu bò phổ biến. Công tác chăn nuôi trâu bò sinh sản, trâu bò thịt, trâu bò cày kéo, trâu bò xừa và bê nghé	2	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
97.	Chăn nuôi	Cấu tạo giải phẫu và	2	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết

	gia cầm	đặc điểm sinh lý của gia cầm, đặc điểm các giống gia cầm, công tác giống, sức sản xuất, nhu cầu dinh dưỡng của gia cầm, kỹ thuật ấp trứng để có định hướng chăn nuôi các giống gia cầm đạt hiệu quả kinh tế.			định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
98.	Bệnh do rối loạn dinh dưỡng	Nguyên nhân, triệu chứng, mô khám một số bệnh do thiếu hoặc rối loạn dinh dưỡng gây ra và biện pháp xử lý.	2	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
99.	Bệnh chó mèo	Đặc điểm sinh học của các giống chó. Các bệnh thường gặp ở chó và biện pháp phòng trị	2	Kỳ 9	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
100.	Tiếng La tinh	Giúp cho sinh viên đọc đúng, hiểu nghĩa và sử dụng được tiếng Latinh trong chuyên môn	2	Kỳ 2	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
101.	Bệnh học thủy sản	Các yếu tố liên quan đến bệnh. Các biện pháp phòng bệnh tổng hợp cho ĐVTS. Phân biệt được bệnh truyền nhiễm và bệnh ký sinh trùng đối với động vật thủy sản, phương pháp chẩn đoán bệnh các bệnh đó.	3	Kỳ 9	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
102.	Thực hành nghề thú y	Thực tế tại các trang trại chăn nuôi, thú y cơ sở, phòng khám vật nuôi để thực hành các nội dung như: tiêm phòng, chẩn đoán, điều trị, phẫu thuật, kinh doanh thuốc, thức ăn chăn nuôi..	3	Kỳ 8	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
103.	Thực tập giáo trình truyền nhiễm	Thực tế tại các trang trại chăn nuôi, thú y cơ sở, phòng khám vật nuôi.... để thực hành các nội dung về các bệnh truyền nhiễm ở vật nuôi (trâu bò, lợn, gia cầm, chó...)	1	Kỳ 9	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
104.	Thực tập giáo trình KNTS và ATVSTP	Thực tập tại lò giết mổ gia súc, gia cầm, cơ quan thú y cấp tỉnh hoặc huyện để thực tế phương pháp, cách	1	Kỳ 9	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014

		thức kiểm nghiệm, kiểm tra các sản phẩm vật nuôi			
105.	Khóa luận tốt nghiệp	<p>Tìm hiểu các vấn đề chuyên môn về lĩnh vực thú y tại thực tế, đưa ra được các kết luận, phương pháp thực hiện đảm bảo hiệu quả có tính ứng dụng</p>	9	Kỳ 10	theo Điều 17, khoản 3, Quyết định số 159/ ĐHKTN A –ĐT ngày 10/10/2014
106.	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin (phần 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Người học hiểu về quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội, tư duy. - Xây dựng thế giới quan, phương pháp luận nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng. - Rèn luyện tư duy biện chứng và vận dụng lý luận để phát hiện, giải quyết những vấn đề của thực tiễn đặt ra. - Xây dựng kỹ năng nghiên cứu độc lập, kỹ năng làm việc nhóm, xemina một cách hiệu quả. - Từng bước xác lập thế giới quan, phương pháp luận chung nhất để tiếp cận khoa học chuyên ngành được đào tạo. - Xây dựng và phát triển nhân sinh quan cách mạng, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng. - Vận dụng sáng tạo các nguyên lý, quy luật và cập phạm trù vào trong hoạt động nhận thức và thực tiễn từ đó rèn luyện và tu dưỡng đạo đức. 	2	13/01 đến 7/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được thiết lập dựa trên Quy chế 43 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - QĐ số 159/ĐHKTN A-ĐT ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An. - Điểm CC, ý thức (thái độ tham gia học trên lớp: sv lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận): 0,1 - Kiểm tra giữa học phần: 0,2 - Thi kết thúc học phần: 0,7 * Hình thức thi: + Tự luận + Trắc nghiệm
107.	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa	- Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. Xác lập thế giới quan,	3	Dự tính 15/01 đến 15/3/2018	- Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được thiết lập dựa trên Quy chế 43 của Bộ Giáo dục và Đào

	Mác - Lênin (phần 2)	<p>nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - Hình thành phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, so sánh, phân tích, bình luận và đánh giá khách quan được các vấn đề cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Có ý thức đúng đắn trong việc nhìn nhận, đánh giá đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Cùng cố niềm tin vào con đường xây dựng CNXH ở Việt Nam; Đấu tranh chống những quan điểm sai trái; Có ý thức bảo vệ và phổ biến những quan điểm của Chủ nghĩa Mác – Lênin 			<p>tao</p> <ul style="list-style-type: none"> - QĐ số 159/ĐHKTNA-ĐT ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An. - Điểm CC, ý thức (thái độ tham gia học trên lớp: sv lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận): 0,1 - Kiểm tra giữa học phần: 0,2 - Thi kết thúc học phần: 0,7 * Hình thức thi: + Tự luận + Trắc nghiệm
108.	Lịch sử các học thuyết kinh tế	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và trình bày được những quan điểm, tư tưởng kinh tế cơ bản của các trường phái kinh tế khác nhau trong lịch sử, phân tích được tác động của các học thuyết đối với quá trình phát triển của các nền kinh tế. - Nhận thức đúng các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước. - Rèn luyện được khả năng tư duy độc lập 	2	13/8 đến 7/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được thiết lập dựa trên Quy chế 43 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - QĐ số 159/ĐHKTNA-ĐT ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An. - Điểm CC, ý thức (thái độ tham gia học trên lớp: sv lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận): 0,1 - Kiểm tra giữa học phần: 0,2 - Thi kết thúc học phần: 0,7

		sáng tạo và biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn; Có thái độ tích cực trong việc vận dụng kiến thức đã học để phục vụ quá trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.			* Hình thức thi: + Tự luận + Trắc nghiệm
109.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và trình bày được khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh và những tư tưởng, luận điểm, quan điểm cơ bản diễn ra trong tiến trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; - Phân tích, giải thích được những nội dung tư tưởng, quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh; có khả năng vận dụng sáng tạo những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong cuộc sống. - Hình thành và phát triển kỹ năng phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa những kiến thức đã thu nhận được của người học; Hình thành và phát triển kỹ năng bình luận, đánh giá, so sánh của người học về những nội dung đã học để vận dụng vào thực tiễn. - Rèn luyện được kỹ năng nghiên cứu độc lập, kỹ năng làm việc theo nhóm, xemina một cách hiệu quả; Góp phần rèn kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lí, theo dõi kiểm tra việc thực hiện 	2	Dự tính 15/1 đến 01/3/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được thiết lập dựa trên Quy chế 43 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - QĐ số 159/ĐHKTNA-ĐT ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An. - Điểm CC, ý thức (thái độ tham gia học trên lớp: sv lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận): 0,1 - Kiểm tra giữa học phần: 0,2 - Thi kết thúc học phần: 0,7 * Hình thức thi: + Tự luận + Trắc nghiệm

		<p>chương trình học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành thái độ học tập nghiêm túc, hiểu biết đúng đắn, sống, chiến đấu lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại. Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. 			
110.	Đường lối cách mạng của ĐCS Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và trình bày được điều kiện lịch sử, quá trình ra đời tất yếu của Đảng - chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam. - Hiểu nội dung cơ bản của đường lối chung, đường lối của từng lĩnh vực, từng giai đoạn cụ thể và một số chủ trương của ĐCSVN trong tiến trình lãnh đạo cách mạng. - Phân tích và đánh giá được quá trình thực hiện đường lối trong thực tiễn CMVN. - Rèn luyện năng lực tư duy độc lập trong quá trình nghiên cứu ĐLCM của Đảng. - Hình thành tư duy và kỹ năng phân tích, tổng hợp đánh giá những vấn đề liên quan đến môn học. Từ đó, vận dụng kiến thức đã học để chủ động, tích cực nhận thức những vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội theo chủ trương, đường lối, của Đảng. - Rèn luyện kỹ năng viết, kỹ năng làm việc 		13/1 đến 8/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được thiết lập dựa trên Quy chế 43 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - QĐ số 159/ĐHKTNA-ĐT ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An. - Điểm CC, ý thức (thái độ tham gia học trên lớp: sv lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận): 0,1 - Kiểm tra giữa học phần: 0,2 - Thi kết thúc học phần: 0,7 * Hình thức thi: + Tự luận + Trắc nghiệm

		<p>cá nhân, làm việc nhóm và trình bày kết quả nghiên cứu.</p> <p>- Sinh viên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với CMVN; hình thành tình cảm, niềm tin vào con đường cách mạng mà Bác Hồ và Đảng ta đã vạch ra, dân tộc ta đã lựa chọn; Quyết tâm phấn đấu thực hiện đường lối cách mạng của Đảng.</p>			
111.	Quản lý nguồn nước	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tài nguyên nước như chu trình nước, các nguồn nước và tiềm năng khai thác, sử dụng các nguồn nước để phục vụ cho các nhu cầu của con người; thêm vào đó sự ô nhiễm nguồn nước, việc quản lý, sử dụng và phân bổ nguồn nước hợp lý, các công cụ quản lý tổng hợp nguồn nước	2	Kỳ thứ 2	Thi tự luận
112.	Trắc địa 1	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản: Trắc địa, bản đồ, phương pháp đo đạc, tính toán, xử lý kết quả đo đạc, phương pháp sử dụng một số loại máy đo đạc	3	Kỳ thứ 3	Thi tự luận
113.	Đánh giá đất	Trang bị cho sinh viên kiến thức để đánh giá tỷ mỉ tài nguyên đất đai phục vụ cho nhiều mục đích trong nông nghiệp, phục vụ cho công tác quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội.	2	Kỳ thứ 3	Thi tự luận
114.	Trắc địa 2	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản: Trắc địa bản đồ, bản đồ chuyên ngành, phương pháp xây dựng lưới đo đạc, xử lý kết quả đo đạc trong hệ thống lưới, phương pháp sử dụng	3	Kỳ thứ 4	Thi tự luận

		máy đo đạc điện tử. Ứng dụng kết quả đo đạc trong các lĩnh vực chuyên môn quản lý đất đai.			
115.	Hệ thống thông tin địa lý	Trang bị cho sinh viên kiến thức về Hệ thống thông tin địa lý (GIS); Cấu trúc dữ liệu trong GIS; Mô hình số hóa độ cao (DEM): phương pháp biểu thị DEM, phương pháp xây dựng DEM; Phân tích dữ liệu trong GIS: chức năng tạo vùng đệm, chức năng chồng xếp bản đồ, chức năng nội suy không gian, chức năng tìm kiếm, chức năng phân tích mạng lưới, mô hình hóa trong GIS	3	Kỳ thứ 4	Thi tự luận
116.	Bản đồ học	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về bản đồ học, cơ sở toán bản đồ, ngôn ngữ bản đồ, tổ chức thành lập bản đồ, tổng quát hóa bản đồ, thiết kế biên tập và thành lập bản đồ, phân tích đánh giá chất lượng bản đồ	2	Kỳ thứ 4	Thi tự luận
117.	Quản lý hành chính về đất đai	Trang bị cho sinh viên kiến thức về quản lý nhà nước về đất đai cung cấp các kiến thức về Quản lý nhà nước, cơ sở của quản lý nhà nước về đất đai, hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về đất đai Việt Nam, nội dung quản lý nhà nước về đất đai, quản lý nhà nước với các loại đất.	3	Kỳ thứ 4	Thi tự luận
118.	Trắc địa ảnh viễn thám	Trang bị cho sinh viên kiến thức về nguyên lý cơ bản của viễn thám; cơ sở vật lý của viễn thám cũng như cách thu nhận và phân tích tư liệu viễn thám, nguyên lý chụp ảnh hàng không; các phương pháp giải đoán ảnh viễn thám	2	Kỳ thứ 5	Thi tự luận

119.	QH tổng thể phát triển KTXH	Trang bị cho sinh viên kiến thức về bản chất, nguyên tắc của quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, cung cấp các nội dung cơ bản và phương pháp xây dựng các quy hoạch thành phần trong hệ thống phát triển kinh tế xã hội của đất nước	3	Kỳ thứ 5	Thi tự luận
120.	QH sử dụng đất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về bản chất của quy hoạch sử dụng đất, Những quy luật phát triển của quy hoạch sử dụng đất, Vị trí, vai trò và sự cần thiết phải lập quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và cấp huyện, Công tác chuẩn bị và điều tra cơ bản	2	Kỳ thứ 5	Thi tự luận
121.	QH PT nông thôn	Trang bị cho sinh viên kiến thức về lý luận về phát triển nông thôn và những nguyên lý quy hoạch vận dụng vào phát triển nông thôn toàn diện và bền vững.	2	Kỳ thứ 5	Thi tự luận
122.	Bản đồ địa chính	Trang bị cho sinh viên kiến thức về đo đạc địa chính, nội dung bản đồ địa chính, cơ sở toán học của bản đồ địa chính, quy trình công nghệ thành lập bản đồ địa chính, trình bày bản đồ địa chính, sử dụng, hiệu chỉnh biến động và lưu trữ bản đồ địa chính, bản đồ địa chính số.	3	Kỳ thứ 5	Thi tự luận
123.	Thực hành trắc địa	Trang bị cho sinh viên kiến thức về	2	Kỳ thứ 5	Bài tập lớn
124.	Thuế bất động sản	Trang bị cho sinh viên kiến thức về hệ thống thuế Việt Nam, một số loại thuế liên quan đến bất động sản; Thuế bất động sản ở Việt Nam bao gồm thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thuế tài nguyên, thuế thu nhập cá nhân,	2	Kỳ thứ 5	Thi tự luận

		thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính khác đối với bất động sản.			
125.	Thanh tra đất đai	Trang bị cho sinh viên kiến thức về hệ thống thanh tra nhà nước; thanh tra đất đai; giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; giải quyết tranh chấp đất đai.	2	Kỳ thứ 6	Thi tự luận
126.	Định giá đất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về về thị trường đất đai, giá đất, định giá đất, các nguyên tắc xác định giá đất trong nền kinh tế thị trường, cung cấp cho sinh viên những phương pháp cơ bản về định giá đất của các nước trên thế giới và vận dụng phương pháp đó để định giá đất ở Việt Nam	2	Kỳ thứ 6	Thi tự luận
127.	Thị trường bất động sản	Trang bị cho sinh viên kiến thức về Bất động sản và thị trường bất động sản; pháp luật về thị trường bất động sản; định giá bất động sản; kinh doanh bất động sản; quản lý nhà nước đối với thị trường bất động sản; định hướng phát triển thị trường bất động sản Việt Nam.	2	Kỳ thứ 6	Thi tự luận
128.	Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Trang bị cho sinh viên kiến thức về Cơ sở lý luận về bồi thường giải phóng mặt bằng; đối tượng và điều kiện được bồi thường; giá bồi thường, chính sách hỗ trợ, tái định cư và trách nhiệm của các cấp, các ngành khi thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng.	2	Kỳ thứ 6	Thi tự luận
129.	Hệ thống thông tin đất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về thông tin, hệ thống thông tin; Hệ	2	Kỳ thứ 6	Thi trên máy tính

		thông tin đất đai; Quản lý thông tin đất đai; Phân tích thiết kế xây dựng hệ thống thông tin đất đai			
130.	Tin học ứng dụng đo vẽ bản đồ	Trang bị cho sinh viên kiến thức về các phương pháp thành lập bản đồ số; mô hình dữ liệu bản đồ; Chuẩn hoá cơ sở dữ liệu bản đồ: chuẩn hóa cơ sở dữ liệu bản đồ địa chính, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu bản đồ địa hình, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu bản đồ hiện trạng, bản đồ quy hoạch sử dụng đất.	3	Kỳ thứ 6	Thi trên máy tính
131.	QHĐT và điểm DC nông thôn	Trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật thiết kế quy hoạch chi tiết các bộ phận chức năng trong khu dân cư và hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội thực hiện đô thị hóa và xây dựng nông thôn mới	2	Kỳ thứ 6	Thi tự luận
132.	Đăng ký thống kê đất đai	Trang bị cho sinh viên kiến thức về Đăng ký đất và tài sản gắn liền với đất; cấp giấy chứng nhận; đăng ký biến động về đất và tài sản gắn liền với đất; Lập và quản lý hồ sơ địa chính, thống kê đất đai	3	Kỳ thứ 6	Thi tự luận
133.	Xây dựng đồ án quy hoạch sử dụng đất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về lập các báo cáo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất	2	Kỳ thứ 7	Bài tập lớn
134.	Kinh tế tài nguyên đất	Trang bị cho sinh viên kiến thức về những quy luật kinh tế trong việc sử dụng đất đai, nhằm trang bị những lý luận cơ bản và thực tiễn cho việc quản lý và sử dụng có hiệu quả đất đai.	2	Kỳ thứ 7	Thi tự luận
135.	Tài nguyên đất và môi trường	Trang bị cho sinh viên kiến thức về đặc điểm, thành phần, tính lý hóa học của đất, sự tác động của môi trường sống, môi trường sản xuất đến sử dụng đất	2	Kỳ thứ 7	Thi tự luận

		đai và hiệu ứng nhà kính			
136.	Hệ thống định vị toàn cầu	Trang bị cho sinh viên kiến thức về các hệ tọa độ thường dùng trong trắc địa vệ tinh, cấu trúc hệ thống định vị toàn cầu, thiết kế và ứng dụng GPS và sử dụng GPS một cách thành thạo	2	Kỳ thứ 7	Thi tự luận
137.	Thực tập giáo trình	Trang bị cho sinh viên kiến thức để áp dụng các kiến thức học được trong nhà trường vào thực tế công việc giúp sinh viên nhận biết được điểm mạnh, điểm yếu, tự thấy cần trang bị thêm những kiến thức, kỹ năng gì để đáp ứng nhu cầu công việc trong tương lai	4	Kỳ thứ 7	Báo cáo TT
138.	Thực tập tốt nghiệp	Trang bị cho sinh viên kiến thức để nghiên cứu khoa học và hướng dẫn đến một đề tài cụ thể trên thực tế	10	Kỳ thứ 8	Báo cáo TT
139.	Thực vật rừng	- Trình bày được các kiến thức cơ bản về thực vật học. - Nhận dạng được một số loài cây rừng.	3	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
140.	Động vật rừng	-Nhận dạng được một số loài động vật rừng, lập được danh lục động vật rừng. - Vận dụng được các phương pháp điều tra động vật vào đối tượng cụ thể và lập được kế hoạch bảo tồn động vật.	2	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
141.	Thống kê lâm nghiệp	- Mô hình hóa được quy luật cấu trúc tần số bằng phân bố chuẩn, phân bố giảm, phân bố khoảng cách và phân bố Weibull. - So sánh được các mẫu quan sát về lượng và về chất.	3	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
142.	Điều tra rừng	- Đo tính được thể tích thân cây đứng,	2	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và

		cây ngả và các bộ phận của nó. - Vận dụng một cách linh hoạt các phương pháp điều tra để đánh giá tài nguyên rừng về các mặt số lượng, chất lượng, phân bố và diễn biến.			Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
143.	Côn trùng lâm nghiệp	- Trình bày được những đặc điểm cơ bản về sinh học, sinh thái của côn trùng, đặc điểm giải phẫu côn trùng. - Phân tích được mối quan hệ giữa quá trình phát dịch của sâu hại và môi trường. - Điều tra, đánh giá được tình hình sâu hại và từ đó đưa ra được biện pháp để phòng trừ một số loài sâu hại thường gặp trong lâm nghiệp.	2	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
144.	Kinh tế lâm nghiệp	- Giải thích được quá trình biến đổi sinh lý của cây bị bệnh. - Trình bày được triệu chứng của cây bị bệnh, các phương pháp để chẩn đoán bệnh cây rừng, các nguyên nhân gây bệnh truyền nhiễm và bệnh không truyền nhiễm. - Phân tích được quy luật phát sinh và phát triển của bệnh. - Nhận biết được các bệnh hại cơ bản trong lâm nghiệp và áp dụng được biện pháp để phòng trừ.	2	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
145.	Thực tập nghề nghiệp 1	Làm quen với thực tế, giúp cho sinh viên bổ sung những kiến thức đã học về lý thuyết của nhóm môn học	2	Kỳ 1	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.

		<p>sinh thái, thực vật, điều tra, đất lâm nghiệp, Lâm sinh học, trồng rừng.</p> <p>Giúp cho sinh viên biết thành thạo các kỹ năng thực hành và tập thu thập số liệu, điều tra được các nhân tố liên quan đến rừng.</p> <p>Giúp cho sinh viên có thái độ hiểu biết đúng đắn hơn về ngành học mà mình đã chọn.</p> <p>Đồng thời rèn luyện cho sinh viên về thời gian học và cách ứng xử khi học tập ở ngoài hiện trường.</p>			
146.	Quản lý lửa rừng	<p>-Áp dụng được các phương pháp để dự báo khả năng xảy ra cháy rừng cho từng địa phương.</p> <p>- Vận dụng một cách linh hoạt các biện pháp phòng và chữa cháy rừng phù hợp với từng điều kiện khác nhau để đạt hiệu quả cao nhất trong công tác phòng cháy rừng cũng như giảm tới đa nhất những thiệt hại do cháy rừng gây nên.</p> <p>- Vận dụng được lửa trong vấn đề kinh doanh và quản lý rừng.</p>	3	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
147.	Bệnh cây lâm nghiệp	<p>- Trình bày được triệu chứng của cây bị bệnh, chẩn đoán được bệnh và nguyên nhân gây bệnh ở cây rừng.</p> <p>- Phân tích được quy luật phát sinh và phát triển của bệnh.</p> <p>- Áp dụng được biện pháp để phòng trừ bệnh cây rừng.</p>	2	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
148.	Giống cây	- Trình bày được khái	2	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số

	rừng	<p>niệm về giống cây rừng, vị trí và mục tiêu của giống cây rừng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các bước chính trong một chương trình cải thiện giống cây rừng. - Chứng minh được cơ sở sinh học của cải thiện giống cây rừng. - Thực hiện được khảo nghiệm loài và xuất xứ, chọn lọc cây trội và khảo nghiệm hậu thế. Áp dụng được phương pháp thích hợp trong gây tạo giống cây rừng. Bố trí và thiết kế được thí nghiệm trong cải tạo giống cây rừng. - Xây dựng được rừng giống và vườn giống. Vận dụng được kiến thức giống cây rừng trong bảo tồn nguồn gen. 			43/2007/QĐ -GDDT và Quyết định số 159/DHKटना – ĐT.
149.	Trồng rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được hạt chín và bảo quản được hạt giống. - Thiết kế xây dựng được vườn ươm cây lâm nghiệp và tạo giống cây con phục vụ cho công tác trồng rừng. - Thực hiện được các kỹ thuật trong công tác tạo rừng, chăm sóc và phát triển rừng. 	2	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDDT và Quyết định số 159/DHKटना – ĐT.
150.	Sản lượng rừng	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được quy luật sinh trưởng của cây cá thể và lâm phần - Giải thích được các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng cây cá thể và lâm phần. - Trình bày chỉ tiêu 	3	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDDT và Quyết định số 159/DHKटना – ĐT.

		<p>phân cấp năng suất, các hệ thống phân cấp năng suất, một số khái niệm dùng trong phân chia cấp đất và các phương pháp phân chia cấp đất.</p> <p>- Lựa chọn được hàm sinh trưởng thích hợp, tính được các chỉ tiêu sản lượng, đề xuất được biện pháp tác động sao cho lâm phần đạt năng suất cao đáp ứng mục đích kinh doanh. Dự đoán được sản lượng và từ đó lập được biểu sinh trưởng và sản lượng.</p>			
151.	Chính sách lâm nghiệp	<p>- Trình bày được một số chính sách cơ bản của Nhà nước về Lâm nghiệp.</p> <p>- Giới thiệu về Bộ máy QLNN về Lâm nghiệp từ Trung ương đến địa phương. Những thông tin cơ bản về pháp luật lâm nghiệp, về bảo vệ môi trường. Trong đó nhấn mạnh nhưng vấn đề quan trọng trong Quản lý, bảo vệ và phát triển, sử dụng tài nguyên rừng bền vững. Những vấn đề về QL rừng theo mục đích sử dụng, QL rừng theo diện tích...</p>	2	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDDT và Quyết định số 159/DHKटना – ĐT.
152.	Xây dựng và quản lý dự án lâm nghiệp	<p>- Trình bày được những kiến thức cơ bản về dự án và dự án lâm nghiệp xã hội, các bước tổ chức quản lý dự án.</p> <p>- Nghiên cứu phương pháp xây dựng, phương pháp phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội và môi trường của dự án, trình tự và</p>	2	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDDT và Quyết định số 159/DHKटना – ĐT.

		phương pháp thẩm định dự án lâm nghiệp xã hội. Triển khai phương pháp giám sát và đánh giá các dự án lâm nghiệp xã hội.			
153.	Thực tập nghề nghiệp 2	Làm quen với thực tế, giúp cho sinh viên bổ sung những kiến thức đã học về lý thuyết của nhóm môn học về quản lý tài nguyên rừng (Quản lý sâu bệnh hại rừng, Quản lý lửa rừng, Quản lý hành chính về lâm nghiệp...), quy hoạch lâm nghiệp Giúp cho sinh viên biết thành thạo các kỹ năng thực hành và tập thu thập số liệu, điều tra được các nhân tố liên quan đến rừng. Giúp cho sinh viên có thái độ hiểu biết đúng đắn hơn về ngành học mà mình đã chọn. Đồng thời rèn luyện cho sinh viên về thời gian học và cách ứng xử khi học tập ở ngoài hiện trường.	2	Kỳ 2	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
154.	Đa dạng sinh học	- Thu thập được số liệu về không gian và thời gian của 1 loài, quần xã hoặc sinh cảnh tại một khu vực. - Thiết kế và lập được kế hoạch cho điều tra ĐDSH.	2	Kỳ 3	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
155.	Quy hoạch lâm nghiệp	- Trình bày được các cơ sở kinh tế và kỹ thuật của quy hoạch lâm nghiệp. - Tổ chức thực hiện được công tác quy hoạch cho các đơn vị trong LN.	3	Kỳ 3	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
156.	PP NCKH chuyên	- Trình bày được khái niệm liên quan đến	2	Kỳ 3	Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ -GDĐT và

	ngành	<p> nghiên cứu khoa học, các loại hình nghiên cứu khoa học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác lập các bước cơ bản để thực hiện một nghiên cứu khoa học. - Nhận biết và lựa chọn được loại hình nghiên cứu phù hợp cho từng vấn đề nghiên cứu cụ thể và đạt được những mục tiêu đã đề ra. - Có kỹ năng viết một đề cương nghiên cứu, đặc biệt là nghiên cứu lâm sinh. 			Quyết định số 159/DHKTNA – ĐT.
157.	Thực vật học	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên các ngành nông nghiệp những kiến thức cơ bản về hình thái và giải phẫu cơ thể thực vật và cơ sở phân loại thực vật. Giúp sinh viên nắm vững được phương pháp phân loại hình thái so sánh và nhận biết các đặc điểm đặc trưng cho từng taxon lớn trong hệ thống Takhtajan. - <i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên các kỹ năng nhận biết thực vật về cấu tạo các cơ quan của cơ thể thực vật (rễ, thân, lá, hoa, quả), biết mô tả một cây theo trình tự phân loại và biết được vị trí phân loại của các cây nông nghiệp chủ yếu. 	2	Học kỳ 1	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT
158.	Phương	<i>Mục tiêu về kiến</i>	2	Học kỳ 1	Điểm tổng kết học phần

	pháp thí nghiệm	<p><i>thức:</i> Học phần cung cấp những kiến thức thông tin về cách bố trí, xử lý thông tin thí nghiệm trong quá trình tiến hành nghiên cứu và ứng dụng trong hoạt động trồng trọt.</p> <p><i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Trang bị kỹ năng xử lý thông tin số liệu một cách chính xác, khoa học, bố trí thí nghiệm phù hợp với cây trồng, xây dựng thành thạo đề cương của một đề tài liên quan đến chuyên môn.</p>			<p>được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT
159.	Công nghệ sinh học đại cương	<p><i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lý và kỹ thuật thao tác trên phân tử AND; Kỹ thuật nuôi cấy mô tế bào, tổ chức phòng thí nghiệm, kỹ thuật nhân giống vô tính invitro, kỹ thuật tạo cây sạch bệnh, tạo cây đơn bội, kỹ thuật tách, nuôi cấy...</p> <p><i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Trang bị kỹ năng làm việc trong phòng thí nghiệm, những thao tác nhẹ nhàng, khéo léo khi tiếp xúc với những</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).

		<p>ơ quan của vật chất sống nhỏ bé bằng cách sử dụng những công nghệ tiên tiến và máy móc hiện đại.</p>			<p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>
160.	<p>Quản lý cây trồng tổng hợp</p>	<p>- Mục tiêu về kiến thức: Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lý trồng trọt, trong đó được trang bị những kỹ thuật về quản lý giống, đất trồng, chất dinh dưỡng, nguồn nước, dịch hại, chất lượng nông sản, chất thải và môi trường.</p> <p>- Mục tiêu về kỹ năng: Trang bị cho sinh viên những kỹ năng về trồng trọt, biết cách sử dụng cây trồng, nguồn vật liệu, nguồn năng lượng hiệu quả nhất nhằm mang lại năng suất cây trồng cao mà lại ít tiêu tốn năng lượng và giảm ô nhiễm môi trường.</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <p>- Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,....</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>
161.	<p>Cây lương thực</p>	<p>- Mục tiêu về kiến thức: Giúp cho học sinh nắm vững những kiến thức cơ bản nhất về nguồn gốc, đặc điểm thực vật học, sự sinh trưởng phát triển từ đó có biện pháp kỹ thuật trồng trọt cho từng loại cây ở các điều kiện sinh thái khác nhau.</p> <p>- Mục tiêu về kỹ</p>	3	Học kỳ 2	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra chuyên cần, kiểm tra giữa kỳ và điểm thi kết thúc học phần</p> <p>- Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận....</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra</p>

		năng: Trên cơ sở những kiến thức đã được tiếp thu, sau khi ra trường, sinh viên biết vận dụng vào thực tiễn một cách thành thạo, linh hoạt, sáng tạo, góp phần nâng cao năng suất cây trồng, hiệu quả kinh tế cho địa phương.			02 lần, hình thức thi viết - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
162.	Cây rau	<i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Trang bị cho học nắm các kiến thức về ngành trồng rau, hiểu rõ về kỹ thuật trồng, nhân giống và để giống một số loại rau chính theo từng nhóm rau, có khả năng trồng và chăm sóc các loại rau khác nhưng cùng chủng loại với một số cây rau đại diện đã được học trong chương trình, có khả năng nhận biết, tư duy và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn sản xuất rau.	3	Học kỳ 2	Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra chuyên cần, kiểm tra giữa kỳ và điểm thi kết thúc học phần - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần, hình thức thi viết - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
163.	Cây ăn quả	- <i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Nhận thức những đặc điểm sinh học, sinh thái cơ bản của cây ăn quả; Nắm được và áp dụng tốt các nguyên tắc trong xây dựng, thiết kế và chăm sóc vườn cây ăn quả; Hiểu và nhận thức được vai trò của thị trường	3	Học kỳ 2	Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần. - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn

		<p>quả, các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm quả, các nguyên lý bảo quản và chế biến sản phẩm quả; Nắm bắt và xây dựng được quy trình kỹ thuật trồng trọt một số cây ăn quả chính.</p> <p>- <i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Thực hành tốt các kỹ thuật trồng trọt (Nhân giống, Thiết kế vườn, Cắt tỉa, Tạo hình, Bón phân, tưới nước, phòng trừ sâu bệnh) đối với vườn cây ăn quả; Thực hành kỹ năng thu hoạch và sau thu hoạch (Thu hoạch, Phân loại, Bảo quản sơ bộ đối với sản phẩm quả) đối với một số cây ăn quả chính.</p>			<p>thành,....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 02 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT
164.	Cây công nghiệp	<p>- <i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Sau khi hoàn tất học phần, sinh viên khái quát được nguồn gốc, phân loại, giá trị kinh tế, tình hình sản xuất, đặc điểm sinh vật học và yêu cầu về ngoại cảnh của 08 cây (Cây chè, cây cà phê, cây cao su, cây mía, cây đậu tương, cây lạc, cây vừng, cây bông). Ngoài ra sinh viên cũng trình bày được các biện pháp kỹ thuật thâm canh đạt năng suất cao của</p>	3	Học kỳ 2	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 02 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc

		<p>08 loại cây này.</p> <p>- Mục tiêu về kỹ năng: Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng quy hoạch, tổ chức sản xuất và chế biến Cây chè, cây cà phê, cây cao su, cây mía, cây đậu tương, cây lạc, cây vừng, cây bông đạt năng suất cao, phẩm chất tốt theo hướng an toàn và bền vững.</p>			<p>nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>
165.	Hoa cây cảnh và thiết kế cảnh quan	<p>- Mục tiêu về kiến thức: Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về một số cây trồng thuộc Hoa cây cảnh thông qua phân loại và đặc điểm giống. Giúp cho sinh viên hiểu được một số vấn đề cơ bản của ngành trồng hoa cây cảnh về kỹ thuật trồng và sản xuất giống, tạo dựng cây cảnh. Đồng thời giới thiệu kỹ thuật thâm canh cao và kinh nghiệm truyền thống trong việc trồng hoa cây cảnh và thiết kế cảnh quan</p> <p>- Mục tiêu về kỹ năng: Trang bị kỹ năng nhận biết các đặc tính thực vật học của một số loại Hoa cây cảnh mà đề xuất những biện pháp kỹ thuật tác động có hiệu quả. Sinh viên biết khắc</p>	3	Học kỳ 3	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <p>- Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,....</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 02 lần bằng hình thức viết.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>

		phục những điều kiện khó khăn của môi trường để cải tạo đất đai, bố trí thời vụ thích hợp, điều khiển sự ra hoa. Biết lập quy trình trồng và sản xuất giống một số hoa cây cảnh phổ biến, biết thiết kế cảnh quan trong từng điều kiện cụ thể.			
166.	Bệnh cây nông nghiệp	<i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Cung cấp hệ thống các kiến thức cơ bản và chuyên môn, làm nền tảng để nâng cao trình độ nghiên cứu và kỹ năng thực hành về chẩn đoán, nhận biết các loại bệnh hại, các nguyên nhân gây bệnh, sinh thái bệnh và cơ sở các biện pháp phòng trừ bệnh hại chính trên các loại cây trồng phổ biến ở nước ta	3	Học kỳ 3	Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần. - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 02 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT
167.	Côn trùng nông nghiệp	<i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu tạo đặc điểm sinh học của côn trùng nông nghiệp, các loài sâu hại trên	3	Học kỳ 2	Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần. - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá

		<p>cây Nông nghiệp và biện pháp phòng trừ</p> <p><i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Sinh viên phân biệt được các bộ, họ côn trùng, nhận biết được triệu chứng của các loài sâu hại trên tất cả các cây trồng.</p>			<p>việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,....</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 02 lần bằng hình thức viết.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>
168.	Kỹ thuật trồng nấm	<p>- <i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về đặc điểm hình thái, cấu tạo, dinh dưỡng và khả năng sinh sản của nấm. Những kỹ thuật làm nhà trồng nấm, kỹ thuật trồng các loại nấm đạt năng suất cao nhất.</p> <p>- <i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Trang bị cho sinh viên những kỹ năng làm việc trong phòng thí nghiệm, trong trang trại, trong các khu vườn với trang thiết bị hiện đại và sản xuất với công nghệ cao, biết phát huy tính khoa học, tinh thần sáng tạo.</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <p>- Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,....</p> <p>- Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết.</p> <p>- Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>
169.	Khuyến nông	<p><i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Học phần cung cấp những</p>	2	Học kỳ 1	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường</p>

		<p>kiến thức về công tác khuyến nông ở Việt Nam, Phương pháp đào tạo khuyến nông ở các lứa tuổi khác nhau ở nông thôn và phương pháp khuyến nông ở nông thôn</p> <p><i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Trang bị kỹ năng tổ chức, tập huấn các chuyên đề về lĩnh vực Nông nghiệp.</p>			<p>xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT
170.	Xây dựng và Quản lý dự án Nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Sau khi được trang bị kiến thức của môn học, sinh viên có thể vận dụng trong thực tế công tác để xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý một dự án nông nghiệp. - <i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Trang bị kỹ năng làm việc trong công tác xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý một dự án nông nghiệp. 	2	Học kỳ 1	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số

					43/2007/QĐ-BGDĐT
171.	Kiểm dịch thực vật	<p><i>Mục tiêu về kiến thức:</i> Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về pháp lệnh, điều lệ kiểm dịch thực vật Việt Nam, các đối tượng KDTV và phương pháp phòng trừ đối tượng KDTV.</p> <p><i>Mục tiêu về kỹ năng:</i> Sinh viên thành thạo các bước lấy mẫu kiểm tra, thủ tục lập hồ sơ kiểm dịch thực vật phân biệt được các nhóm thuộc đối tượng kiểm dịch thực vật từ đó đưa ra biện pháp phòng trừ hợp lý nhằm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên thực vật ở Việt Nam.</p>	2	Học kỳ 2	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường). - Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT
172.	Nông lâm kết hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu kiến thức: Nhận thức được vai trò của NLKH trong quản lý và sử dụng bền vững đất đai. Biết được những đặc điểm của hệ thống NLKH và phân biệt được các hệ thống NLKH. Đặc biệt là phát triển NLKH có sự tham gia của người dân. Từ đó ứng dụng thực tế cho mỗi loại đất đai phù hợp với hệ thống NLKH nào? - Mục tiêu về kỹ năng: Học xong môn học, sinh viên 	2	Học kỳ 2	<p>Điểm tổng kết học phần được tính căn cứ vào điểm kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và điểm thi kết thúc học phần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên cần (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham phát biểu xây dựng bài, khối lượng bài tập, thực hành đã được giao phải hoàn thành,.... - Kiểm tra giữa kỳ (trọng số 0,2): Kiểm tra 01 lần bằng hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi tự luận và trắc nghiệm (thực hiện theo

		<p>rèn luyện phương pháp phân tích, đánh giá tài nguyên, xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án áp dụng hệ thống NLKH tại địa phương.</p>			<p>quy chế thi, kiểm tra hiện hành của Nhà trường).</p> <p>- Thang điểm: Áp dụng theo Quy chế số 43/2007/QĐ-BGDĐT</p>
173.	<p>Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ</p>	<p>Trình bày các vấn đề lý luận cơ bản về tài chính – tiền tệ như: Những vấn đề chung về tài chính, tiền tệ, tín dụng; hệ thống tài chính và nội dung chủ yếu của các hoạt động tài chính trong các khâu tài chính như: tài chính Nhà nước, Doanh nghiệp, các tổ chức tài chính trung gian, tài chính hộ gia đình, tài chính quốc tế,... Từ đó, sinh viên có thể nhận thức đúng đắn được vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tài chính – tiền tệ trong nền kinh tế - xã hội và có khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế, trang bị tốt kiến thức cho các môn học chuyên ngành.</p>	3	<p>Học phần được giảng dạy trong 7,5 tuần, mỗi tuần 2 buổi, mỗi buổi 3 tiết</p>	<p>- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%)</p> <p>- Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%)</p> <p>- Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%)</p>
174.	<p>Thị trường chứng khoán</p>	<p>Trình bày một cách tổng quan nhất về thị trường chứng khoán: Quá trình ra đời và phát triển, nguyên tắc hoạt động và các bộ phận cấu thành của thị trường chứng khoán, các loại chứng khoán cơ bản được giao dịch trên thị trường và đặc trưng riêng của chúng, đồng thời đưa ra những phương pháp phân tích đơn giản để</p>	2	<p>Học phần được giảng dạy trong 7,5 tuần, mỗi tuần 2 buổi, mỗi buổi 2 tiết</p>	<p>- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,... (trọng số 10%)</p> <p>- Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%)</p> <p>- Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận) hoặc viết tiểu luận,...(trọng số 70%)</p>

		từ đó giúp người học có những hiểu biết cơ bản về thị trường chứng khoán, hiểu được tầm quan trọng của thị trường chứng khoán trong quá trình phát triển kinh tế của mỗi quốc gia, vận dụng vào thực tiễn để đưa ra các quyết định đầu tư đúng đắn, hạn chế tổn thất cho nhà đầu tư			
175.	Nghiệp vụ Ngân hàng thương mại	Người học được trang bị những kiến thức cơ bản về các hoạt động của Ngân hàng thương mại như: những vấn đề chung về Ngân hàng thương mại, nguồn vốn và quản lý nguồn vốn của Ngân hàng thương mại, những vấn đề chung trong cho vay, cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn và các dịch vụ khác của ngân hàng thương mại. Từ đó người học có khả năng vận dụng đúng vào thực tiễn và lựa chọn các sản phẩm của ngân hàng phù hợp với khách hàng.	3	Học phần được giảng dạy trong 7,5 tuần, mỗi tuần 2 buổi, mỗi buổi 3 tiết	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,... (trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận) hoặc viết tiểu luận,...(trọng số 70%)
176.	Tài chính công	Môn học sẽ giúp cho sinh viên hiểu một cách tổng quát cơ sở lý luận và thực tiễn về hệ thống Tài chính Nhà nước, các nguồn lực tài chính trong nền kinh tế xã hội. Sinh viên hiểu được vai trò của Nhà nước trong việc huy động và quản lý các nguồn lực tài chính này để duy trì và phát triển	2	Học phần được giảng dạy trong 7,5 tuần, mỗi tuần 2 buổi, mỗi buổi 2 tiết	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận) hoặc viết tiểu luận,...(trọng số 70%)

		nền kinh tế xã hội. Cùng với các môn học khác trong ngành, những kiến thức của môn học này sẽ giúp cho các cán bộ tương lai làm việc trong các cơ quan Tài chính, Thuế, Kho bạc Nhà nước... hay các cơ quan khác.			
177.	Tài chính doanh nghiệp 1	Hiểu được những vấn đề tổng quan về TCDN và quản trị TCDN. Nhận biết các công cụ chủ yếu trong TCDN, các nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn của DN. Hiểu và đánh giá được hiệu quả dự án đầu tư	3	Học kỳ 1- năm thứ 2	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%).
178.	Tài chính doanh nghiệp 2	Hiểu được chi phí sử dụng vốn, cơ cấu nguồn vốn, vốn kinh doanh, lợi nhuận và phân phối lợi nhuận, chính sách cổ tức của công ty cổ phần, kế hoạch hóa tài chính.	2	Học kỳ 2- Năm thứ 2	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%).
179.	Thuế Nhà nước	Cung cấp lý luận cơ bản về thuế, nội dung chủ yếu của các luật thuế hiện hành ở Việt Nam.	3	Học kỳ 1- Năm thứ 2	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu

					luận,...(trọng số 70%).
180.	Phân tích Tài chính doanh nghiệp	Hiểu được phương pháp, kỹ thuật phân tích TCDN Hiểu các chỉ tiêu tài chính đặc trưng và quy trình tiến hành phân tích TCDN Thực hiện dự báo các báo cáo tài chính.	3	Học kỳ 1- Năm thứ 3	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%).
181.	Lý thuyết Tài chính - Tiền tệ	Trình bày các vấn đề lý luận cơ bản về tài chính – tiền tệ như: Những vấn đề chung về tài chính, tiền tệ, tín dụng; hệ thống tài chính và nội dung chủ yếu của các hoạt động tài chính trong các khâu tài chính như: tài chính Nhà nước, Doanh nghiệp, các tổ chức tài chính trung gian, tài chính hộ gia đình, tài chính quốc tế,... Từ đó, sinh viên có thể nhận thức đúng đắn được vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tài chính – tiền tệ trong nền kinh tế - xã hội và có khả năng phân tích, đánh giá các vấn đề kinh tế, trang bị tốt kiến thức cho các môn học chuyên ngành.	3	Học phần được giảng dạy trong 7,5 tuần, mỗi tuần 2 buổi, mỗi buổi 3 tiết	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%)
182.	Tài chính doanh nghiệp	Hiểu được những vấn đề tổng quan về TCDN và quản trị TCDN. Nhận biết các công cụ chủ yếu trong TCDN, các nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn của DN. Hiểu được chi phí sử	3	Học kỳ 2- Năm thứ 2	- Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học

		dụng vốn và kế hoạch hóa tài chính.			phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%).
183.	Thuế NN	Cung cấp lý luận cơ bản về thuế, nội dung chủ yếu của các luật thuế hiện hành ở Việt Nam.	3	Học kỳ 1- Năm thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá chuyên cần, ý thức và thái độ học tập, tham gia thảo luận của sinh viên,...(trọng số 10%) - Đánh giá qua kiểm tra giữa học phần với hình thức kiểm tra viết hoặc trình bày thảo luận nhóm (trọng số 20%) - Đánh giá thi kết thúc học phần với hình thức thi viết (tự luận & trắc nghiệm) hoặc vấn đáp, viết tiểu luận,...(trọng số 70%)
184.	Phân tích HĐKD	Cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản và kỹ năng phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp, bao gồm những vấn đề chung nhất, kết quả và tình hình sản xuất, các yếu tố trong quá trình sản xuất kinh doanh như: Hoạt động cung cấp, hoạt động sản xuất, hoạt động tiêu thụ, hoạt động tài chính trong doanh nghiệp.	3	Kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
185.	Kế toán công	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Phương pháp kế toán tài sản bằng tiền, vật tư, TSCĐ, các khoản thanh toán, các khoản thu, nguồn kinh phí, các khoản chi ở các đơn vị HCSN; phương pháp kế toán tài sản bằng tiền, vật tư, TSCĐ, các khoản	4(3,1)	Kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT

		thanh toán, nguồn kinh phí và các quỹ công chuyên dùng của xã, phường, thị trấn, các khoản thu, chi NSX.			
186.	Kế toán thuế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán thuế với các nội dung: Kế toán thuế Giá trị gia tăng, kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp và kế toán thuế thu nhập cá nhân	2(1,1)	Kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
187.	Lý thuyết kiểm toán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kiểm toán với các nội dung: Bản chất, chức năng, các loại kiểm toán, quy trình kiểm toán, các chuẩn mực kiểm toán; Các tổ chức kiểm toán; Các khái niệm cơ bản sử dụng trong kiểm toán; Báo cáo kiểm toán; Phương pháp kiểm toán và kỹ thuật chọn mẫu trong công tác kiểm toán; Tổ chức và quản lý kiểm toán.	2	Kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
188.	Kiểm toán BCTC	Cung cấp cho sinh viên phương pháp tiếp cận kiểm toán chu kỳ và phương pháp tiếp cận trực tiếp; mục tiêu, căn	2	Kỳ 1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng

		cứ và nội dung kiểm toán các chu kỳ: Chu kỳ bán hàng và thu tiền; chu kỳ mua hàng và thanh toán; chu kỳ hàng tồn kho và chi phí...			số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
189.	Kế toán tài chính 2	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán tài chính doanh nghiệp với các nội dung: Kế toán nguyên liệu vật liệu, CCDC; kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm; Kế toán thành phẩm, bán hàng và xác định kết quả SXKD.	3	Kỳ 1	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT.
190.	Kế toán tài chính 3	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán tài chính doanh nghiệp với các nội dung: Kế toán mua bán hàng hóa trong nước và hàng tồn kho, Kế toán hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu, Kế toán hoạt động kinh doanh du lịch và dịch vụ, kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu, Lập các báo cáo tài chính của doanh nghiệp	4	Kỳ 1	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
191.	Thực hành KTTC	Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm các phần hành kế toán trong các doanh nghiệp như: Kế toán	3	Kỳ 2	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận....

		vốn bằng tiền; kế toán thanh toán; kế toán vật tư, TSCĐ; kế toán tiền lương; kế toán chi phí; kế toán bán hàng; kế toán tổng hợp,.....			- Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT.
192.	Kế toán thuế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán thuế với các nội dung: Kế toán thuế Giá trị gia tăng, kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp và kế toán thuế thu nhập cá nhân	2	Kỳ 2	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
193.	Kế toán máy	Cung cấp cho sinh viên quy trình thực hiện trên phần mềm và nguyên tắc sử dụng phần mềm kế toán máy (của tất cả các phần mềm); lợi ích của việc sử dụng phần mềm trong công tác kế toán; thực hành bài tập giả định trên phần mềm Misa sme NET17 các phân hệ: Quỹ; tiền gửi ngân hàng; TSCĐ; mua hàng; bán hàng; quản lý kho; giá thành; phân hệ khác.	3	Kỳ 2	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức thi trên máy tính - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi trên máy tính - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
194.	Thống kê DN	Nghiên cứu các phương pháp tính toán, thiết lập và phân tích các chỉ tiêu thông	2	Kỳ 1	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu

		qua phương trình 2, 3,4 nhân tố, phản ánh trình độ sử dụng các yếu tố của quá trình sản xuất, các chỉ tiêu phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế của quá trình sản xuất kinh doanh như: Giá thành, kết cấu giá thành, hiệu quả sản xuất, năng suất lao động, thu nhập của lao động, TSCĐ			xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm:Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
195.	Kế toán tài chính	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán tài chính doanh nghiệp với các nội dung: Kế toán vốn bằng tiền bằng VNĐ, các khoản tạm ứng, nguyên liệu vật liệu, CCDC, TSCĐHH; kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm trong DNSX; Kế toán thành phẩm, bán sản phẩm theo phương thức trực tiếp và xác định kết quả SXKD. Lập Bảng cân đối kế toán.	3	Kỳ 1	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm:Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT
196.	Phân tích HDKD	Cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản và kỹ năng phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp, bao gồm những vấn đề chung nhất, kết quả và tình hình sản xuất, các yếu tố trong quá trình sản	3	Kỳ 2	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức thi trên máy tính - Thi kết thúc học phần

		xuất kinh doanh như: Hoạt động cung cấp, hoạt động sản xuất, hoạt động tiêu thụ ,hoạt động tài chính trong doanh nghiệp.			(trọng số 0,7): Hình thức thi trên máy tính - Thang điểm:Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ- BGDDĐT
197.	Thống kê DN	Nghiên cứu các phương pháp tính toán, thiết lập và phân tích các chỉ tiêu thông qua phương trình 2, 3,4 nhân tố, phản ánh trình độ sử dụng các yếu tố của quá trình sản xuất, các chỉ tiêu phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hiệu quả kinh tế của quá trình sản xuất kinh doanh như: Giá thành, kết cấu giá thành, hiệu quả sản xuất, năng suất lao động, thu nhập của lao động, TSCĐ	2	Kỳ 1	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm:Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ- BGDDĐT
198.	Nguyên lý kế toán	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hạch toán kế toán như: Khái niệm, đối tượng nghiên cứu, nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán; Các phương pháp kế toán và việc vận dụng tổng hợp các phương pháp kế toán nhằm thu thập, xử lý và cung cấp thông tin cũng như thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động kinh tế tài chính	3	Kỳ 2	- Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức thi trên máy tính - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi trên máy tính - Thang điểm:Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ- BGDDĐT

		trong các đơn vị kế toán			
199.	Kế toán tài chính 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán tài chính doanh nghiệp với các nội dung: Nội dung tổ chức công tác kế toán trong các doanh nghiệp; kế toán vốn bằng tiền, các khoản nợ phải thu, các khoản ứng và trả trước; kế toán nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ; kế toán TSCĐ, bất động sản đầu tư và hoạt động đầu tư XDCB.	4	Kỳ 2	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thường xuyên (trọng số 0,1): Đánh giá việc chuyên cần đến lớp, tích cực tham gia phát biểu xây dựng bài, thảo luận.... - Kiểm tra định kỳ (trọng số 0,2): Hình thức viết. - Thi kết thúc học phần (trọng số 0,7): Hình thức thi viết - Thang điểm: Áp dụng theo quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Giáo dục thể chất	2015	
2	Luật đại cương	2015	
3	Tin học đại cương	2015	
4	AutoCard	2015	
5	Tiếng Anh chuyên ngành Lâm nghiệp	2014	
6	Tiếng Anh chuyên ngành Khoa học- Cây trồng	2014	
7	Toán cao cấp	2014	
8	Toán kinh tế	2014	
9	Văn bản trong quản lý	2014	
10	Kế toán ngân hàng thương mại	2014	
11	Tiếng anh chuyên ngành Quản lý đất đai	2014	
12	Pháp luật kinh tế	2014	
13	Văn hóa doanh nghiệp	2014	
14	Lý thuyết thống kê	2014	
15	Thống kê doanh nghiệp	2014	
16	Công nghệ sinh sản	2014	

17	Tiếng anh chuyên ngành kinh tế"	2015	
18	Tiếng anh chuyên ngành quản trị kinh doanh"	2015	
19	Tiếng anh chuyên ngành kế toán	2015	
20	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2015	
21	Nguyên lý kế toán	2015	
22	"Bệnh truyền nhiễm thú y"	2015	
23	Kế toán tài chính 1	2015	
24	Phân tích hoạt động kinh doanh	2015	
25	Thuế nhà nước	2015	
26	Chuẩn đầu ra tin học	2016	
27	Kế toán tài chính3	2015	
28	Quản trị sản xuất	2016	
29	Kỹ thuật nghiệp vụ ngoại thương	2016	
30	Quản trị học	2016	
31	Marketing căn bản	2016	
32	Kinh tế các ngành SXKD	2016	
33	Kinh tế học vi mô 1	2016	
34	TA chuyên ngành thú y	2017	
35	Kế toán tài chính 2	2017	
36	Sinh sản gia súc	2017	
37	Trắc địa cơ sở	2017	
38	Kế toán công	2017	
39	Lý thuyết tài chính- tiền tệ	2017	
40	Thị trường chứng khoán	2017	
41	Quản trị doanh nghiệp	2017	
42	Ký sinh trùng học thú y	2018	
43	KTVM2	2018	

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	TÊN ĐỀ TÀI	HỌ TÊN NGƯỜI THỰC HIỆN	HỌ TÊN NGƯỜI HƯỚNG DẪN	NỘI DUNG TÓM TẮT
1.	Đại học	Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Bảo Ngọc	Nguyễn Xuân Cường	TS. Đặng Thị Thảo	Báo cáo trình bày một cách có hệ thống về lý luận, các vấn đề về nhân sự, quản trị nhân sự, thực tiễn tại công ty và đề xuất các biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị nhân sự của Công ty
2.	Đại học	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng	Trương Thị Thanh Hoa	ThS. Lê Thị Hồng Ngọc	Báo cáo đã khái quát hóa một số vấn đề lý luận về hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh, phân tích

		vốn kinh doanh tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Rồng Việt			thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty
3.	Đại học	Hoàn thiện công tác hoạch định chiến lược tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển cao su Nghệ An	Hoàng Quốc Việt	ThS. Lê Thị Hồng Ngọc	Đề tài đã khái quát những cơ sở lý luận của công tác hoạch định chiến lược kinh doanh, phân tích thực trạng công tác hoạch định chiến lược kinh doanh của công ty và đề xuất các giải pháp
4.	Đại học	Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển cao su Nghệ An	Nguyễn Đình Hùng	ThS. Lê Thị Hồng Ngọc	Đề tài khái quát hóa các lý luận về nâng cao năng lực cạnh tranh, phân tích thực trạng và đề xuất nâng cao năng lực cạnh tranh tại Công ty
5.	Đại học	Hoàn thiện quản lý nguồn nhân lực tại chi nhánh BOT tuyến tránh Thành Phố Vinh	Nguyễn Thị Thảo	ThS. Lê Thị Hồng Ngọc	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về quản lý nguồn nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nguồn nhân lực tại chi nhánh BOT tuyến tránh TP Vinh
6.	Đại học	Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần xây dựng công trình An Gia Phát	Lê Văn Vy	ThS. Lê Thị Hồng Ngọc	Đề tài khái quát hóa các lý luận về nâng cao năng lực cạnh tranh, phân tích thực trạng và đề xuất nâng cao năng lực cạnh tranh tại Công ty
7.	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả huy động vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Nghệ An	Nguyễn Lương Đạt	ThS. Phan Thị Hoa	Báo cáo đã khái quát hóa một số vấn đề lý luận về hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt nam chi nhánh Nghệ An
8.	Đại học	Một số giải pháp duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm tại Công ty TNHH Sản xuất và thương mại tổng hợp Đồng Tâm	Phùng Trọng Đồng	ThS. Phan Thị Hoa	Đề tài khái quát các vấn đề lý luận về thị trường, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp duy trì và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm tại Công ty
9.	Đại học	Giải pháp ứng dụng marketing hỗn hợp vào hoạt động kinh doanh của siêu thị Co.Opmart Hà Tĩnh	Phạm Thị Ngọc Hân	ThS. Nguyễn Lan Anh	Đề tài khái quát hóa về marketing hỗn hợp, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp ứng dụng marketing hỗn hợp tại siêu thị Co.Opmart Hà Tĩnh

10.	Đại học	Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác marketing – mix tại Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Thanh Ngũ	Phan Thị Thủy	ThS. Nguyễn Thị Lan Anh	Đề tài khái quát hóa về marketing - mix, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp ứng dụng marketing mix vào Doanh nghiệp xăng dầu tư nhân Thanh Ngũ
11.	Đại học	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Tập đoàn Mường Thanh – khách sạn Mường Thanh Sông Lam	Lê Thị Hải	ThS. Nguyễn Lan Anh	Báo cáo đã khái quát hóa một số vấn đề lý luận về hiệu quả sử dụng vốn, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Tập đoàn Mường Thanh – khách sạn Mường Thanh Sông Lam
12.	Đại học	Hoàn thiện chính sách giá trong chiến lược marketing – mix của khách sạn Mường Thanh Phương Đông – Công ty cổ phần dầu khí Phương Đông	Nguyễn Việt Ái	ThS. Nguyễn Lan Anh	Đề tài khái quát hóa về marketing - mix, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp ứng dụng marketing mix tại khách sạn Mường Thanh Phương Đông – Công ty cổ phần dầu khí Phương Đông
13.	Đại học	Phân tích hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh ở Công ty cổ phần TNHH Phương Thanh Nghệ An	Nguyễn Ngọc Toàn	ThS. Dương Tiến Dũng	Báo cáo khái quát hóa vấn đề lý luận về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty
14.	Đại học	Công tác quản trị nhân lực tại Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển HK Asean	Cao Xuân Bình	TS. Đặng Thị Thảo	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về quản trị nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty
15.	Đại học	Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp DV Hương Sơn	Nguyễn Hữu Thuận	TS. Đặng Thị Thảo	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty
16.	Đại học	Chiến lược phát triển thương hiệu Công ty TNHH Việt Thắng	Lê Thọ Thắng	TS. Đặng Thị Thảo	Đề tài trình bày cơ sở lý luận chiến lược phát triển thương hiệu, phân tích thực trạng và đề xuất các chiến lược phát triển thương hiệu Công ty
17.	Đại học	Hoàn thiện công tác quản lý nguồn nhân lực tại Công ty CP tư vấn xây dựng Hồng Kiên	Nguyễn Thị Thương Thương	TS. Đặng Thị Thảo	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty
18.	Đại học	Thực trạng và giải pháp hoàn	Lưu Thị Thanh Hà	TS. Đặng Thị Thảo	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về quản trị nhân sự, từ đó phân tích

		thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty CP Tư vấn đầu tư xây dựng công trình I			thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty
19.	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Việt Thắng	Đặng Quang Hiếu	ThS. Dương Tiến Dũng	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Công ty
20.	Đại học	Một số giải pháp nhằm nâng cao công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Toyota Vinh	Phạm Thị Thảo	ThS. Nguyễn Thị Lan Anh	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Công ty
21.	Đại học	Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh Công ty cổ phần quốc tế ICO	Bùi Đức Sanh	ThS. Nguyễn Lan Anh	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về văn hóa doanh nghiệp, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh Công ty cổ phần quốc tế ICO
22.	Đại học	Hoạch định chiến lược phân phối sản phẩm của Công ty cổ phần xây dựng dịch vụ thương mại Hà Vinh	Nguyễn Thanh Hải	ThS. Hoàng Thị Thúy Hằng	Đề tài khái quát hóa các vấn đề lý luận về hoạch định chiến lược phân phối sản phẩm; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoạch định chiến lược phân phối sản phẩm của Công ty
23.	Đại học	Phát triển kênh phân phối dịch vụ di động trả trước tại VNPT Vinaphone Hà Tĩnh	Phan Công Việt	ThS. Hoàng Thị Thúy Hằng	Đề tài khái quát hóa các vấn đề lý luận về kênh phân phối sản phẩm; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển kênh phân phối sản phẩm của Công ty
24.	Đại học	Hoàn thiện chính sách thù lao tại Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Hồng Kiên	Nguyễn Văn Cường	ThS. Hoàng Thị Thúy Hằng	Đề tài khái quát hóa cơ sở lý luận về chính sách thù lao; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách thù lao tại Công ty.
25.	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp tại Công ty TNHH Hải Dương Trang	Nguyễn Quang Hà	ThS. Phan Thị Hoa	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về văn hóa doanh nghiệp, phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh Công ty
26.		Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực tại Sacombank	Lê Mạnh Tuấn	ThS. Dương Tiến Dũng	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về quản trị nhân lực, từ đó phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty

		phòng Giao dịch Quán Bánh			
27.	Đại học	Quản lý nhân viên kỹ thuật viễn thông Nghệ An	Trần Vũ Ngọc Toàn	ThS. Trần Thị Mai	Đề tài trình bày cơ sở lý luận về công tác quản lý nhân sự; phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý nhân viên kỹ thuật viễn thông Nghệ An
28.	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH đào tạo Hoàng Quân	Nguyễn Văn Hậu	ThS. Trần Thị Mai	Đề tài khái quát cơ sở lý luận về quản lý chất lượng nguồn nhân lực; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty
29.	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Thái Mỹ	Nguyễn Thị Thu Hiền	ThS. Trần Thị Mai	Đề tài khái quát cơ sở lý luận về quản trị nguồn nhân lực; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty
30.	Đại học	Hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển Tân Đại Phát	Cao Đức Minh	ThS. Nguyễn Lan Anh B	Đề tài khái quát cơ sở lý luận về quản trị nhân sự; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện quản trị nhân sự tại Công ty
31.	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Ngân hàng TM CP Công thương CN Bắc Nghệ An	Nguyễn Văn Hùng	ThS. Nguyễn Lan Anh	Đề tài khái quát cơ sở lý luận về quản trị nhân sự; Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện quản trị nhân sự tại Ngân hàng TM CP Công thương CN Bắc Nghệ An
32.	Đại học	Nâng cao chất lượng dịch vụ tại Ngân hàng Sacombank - chi nhánh Nghệ An	Mạ Ny Von Phu Thon	T.S Hồ Thị Hiền	Đưa ra lý luận về chất lượng dịch vụ khách hàng, phân tích thực trạng chất lượng dịch vụ khách hàng tại Sacombank và các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tại Sacombank
33.	Đại học	Nâng cao hiệu quả quản lý vốn vay tại Ngân hàng Sacombank - chi nhánh Nghệ An	Mẫn Tha Lăng Sy Chin My	T.S Hồ Thị Hiền	Cơ sở lý luận về hiệu quả quản lý vốn vay tại ngân hàng, phân tích thực trạng hiệu quả quản lý vốn vay tại ngân hàng Sacombank và các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý vốn vay tại ngân hàng Sacombank
34.	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần gạch ngói Xuân Hòa	Nguyễn Hoàng Thúy	T.S Hồ Thị Hiền	Đưa ra lý luận về chất lượng nguồn nhân lực, phân tích thực trạng chất lượng nguồn nhân lực và các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần gạch ngói Xuân Hòa
35.	Đại học	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý	Bùi Thị Thu Thủy	T.S Hồ Thị Hiền	Lý luận về hiệu quả quản lý nguồn nhân lực, phân tích thực trạng chất lượng nguồn nhân lực

		nguồn nhân lực tại công ty thương mại dịch vụ Nguyễn Đức			và các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần gạch ngói Xuân Hòa
36.	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại Mường Thanh Sông Lam	Trần Thị Diệu Thảo	T.S Hồ Thị Hiền	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, phân tích thực trạng chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng và các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại Mường Thanh Sông Lam
37.	Đại học	Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ tại công ty Bảo Việt Nghệ An	Mai Trung Hiếu	Ths Lê Thị Xuân	Phân tích, đánh giá những điểm mạnh và điểm yếu trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ tại công ty Bảo Việt Nghệ An để từ đó đề xuất những giải pháp tối ưu nhằm khắc phục những điểm yếu và phát huy những điểm mạnh nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ tại công ty Bảo Việt Nghệ An
38.	Đại học	Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Việt An	Nguyễn Trung Hiếu	Ths Lê Thị Xuân	Trên cơ sở lý luận quản trị nhân lực, phân tích thực trạng và đánh giá ưu - nhược điểm công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Việt An, từ đó đưa ra định hướng và đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Việt An
39.	Đại học	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu tại công ty cổ phần xây dựng và tư vấn thiết kế công trình hạ tầng Tây An	Nguyễn Thuý Huyền	Ths Lê Thị Xuân	Đưa ra lý luận về năng lực cạnh tranh trong đấu thầu tại công ty cổ phần xây dựng và tư vấn thiết kế công trình hạ tầng Tây An lý luận về năng lực cạnh tranh, đánh giá thực trạng và đưa ra giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu tại công ty cổ phần xây dựng và tư vấn thiết kế công trình hạ tầng Tây An
40.	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Kim Khí thành phố Hồ Chí Minh	Phan Thái Hương Thảo	Ths Lê Thị Xuân	Tìm hiểu, phân tích các ưu điểm, nhược điểm và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Kim Khí thành phố Hồ Chí Minh, từ đó đưa ra một số giải pháp hoàn thiện hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Kim Khí thành phố Hồ Chí Minh
41.	Đại học	Nâng cao năng lực cạnh tranh tại	Nguyễn Thị Thương	Ths Lê Thị Xuân	Từ cơ sở lý luận về nâng cao năng lực cạnh tranh, phân tích

		công ty cổ phần gạch ngói và xây lắp Hưng Nguyên			thực trạng nâng cao năng lực cạnh tranh công ty cổ phần gạch ngói và xây lắp Hưng Nguyên và đề xuất một số giải pháp Nâng cao năng lực cạnh tranh tại công ty cổ phần gạch ngói và xây lắp Hưng Nguyên.
42.	Đại học	Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty TNHH xuất nhập khẩu may Lan Anh	Cao Thị Việt	Ths Lê Thị Xuân	Trên cơ sở lý luận về cạnh tranh và chiến lược cạnh tranh, phân tích thực trạng về năng lực cạnh tranh của công ty TNHH xuất nhập khẩu may Lan Anh, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty TNHH xuất nhập khẩu may Lan Anh.
43.	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại khách sạn Mường Thanh Vinh	Trần Văn Giang	TS Ngô Văn Chung	Phân tích, đánh giá những điểm mạnh và điểm yếu trong hoạt động quản lý khách sạn Mường Thanh Vinh để từ đó đề xuất những giải pháp tối ưu nhằm khắc phục những điểm yếu và phát huy những điểm mạnh, nâng cao chất lượng dịch vụ của khách sạn Mường Thanh Vinh.
44.	Đại học	Nâng cao năng lực cạnh tranh tại Công ty Cổ phần TOYOTA Vinh	Lê Hoàng Linh Hương	TS Ngô Văn Chung	Phân tích, đánh giá năng lực cạnh tranh của Công ty Cổ phần Toyota Vinh để xác định điểm mạnh, điểm yếu của công ty. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty Cổ phần Toyota Vinh.
45.	Đại học	Xây dựng chiến lược kinh doanh cho Công ty TNHH Chuyên Phước giai đoạn 2015-2020	Nguyễn Duy Sơn	TS Ngô Văn Chung	Tìm hiểu và phân tích tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Chuyên Phước để tìm ra Chiến lược kinh doanh cho công ty TNHH Chuyên Phước giúp Chuyên Phước phát triển hơn trong tương lai.
46.	Đại học	Phân tích và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Marketing Mix của Nhà Khách Nghệ An	Trần Thị Sao	TS Ngô Văn Chung	Tìm hiểu chính sách và mô hình thực tiễn của Nhà khách Nghệ An để phân tích và đánh giá hoạt động marketing thông qua các mô hình chung, từ đó đề xuất nâng cao hiệu quả hoạt động marketing mix của doanh nghiệp.
47.	Đại học	Giải pháp nâng	Nguyễn Thị	TS Ngô	Nghiên cứu đánh giá chất lượng

		cao chất lượng dịch vụ vận tải tại công ty TNHH Vận tải An Vinh	Thơm	Văn Chung	dịch vụ vận tải của công ty TNHH Vận tải An Vinh, đồng thời, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ vận tải của công ty để từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của công ty.
48.	Đại học	Giải pháp mở rộng thị trường tiêu thụ lạc nhân tại xã Hưng Lam	Trần Thị Ngọc	Ths Hồ Hoàng Lương	Đề tài tập trung vào phân tích, đánh giá hoạt động tiêu thụ lạc nhân của các hộ gia đình trên địa bàn xã Hưng Lam huyện Hưng Nguyên tỉnh Nghệ An, từ đó chỉ ra các khó khăn hạn chế trong hoạt động tiêu thụ lạc nhân và đưa ra các giải pháp nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ lạc nhân của xã Hưng Lam.
49.	Đại học	Giải pháp nâng cao doanh thu bán hàng tại Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ REO	Đặng Thị Chung	Ths Hồ Hoàng Lương	Công ty CP TM&DV REO chuyên kinh doanh buôn bán máy móc thiết bị và phụ tùng còn gặp nhiều hạn chế trong công tác bán hàng nên doanh thu bán hàng còn thấp. Đề tài đi sâu vào phân tích thực trạng bán hàng, chỉ ra những hạn chế trong công tác bán hàng và đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao doanh thu bán hàng của công ty.
50.	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Khách sạn Mường Thanh Luxury Diễn Lâm	Tạ Quốc Khang	Ths Hồ Hoàng Lương	Khách sạn Mường Thanh Luxury Diễn Lâm là khách sạn 5 trong chuỗi hệ thống KS Mường Thanh. Do mới đi vào hoạt động nên hiệu quả hoạt động kinh doanh chưa tương xứng với tiềm năng. Đề tài đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh của khách sạn, phân tích các tồn tại hạn chế và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của khách sạn.
51.	Đại học	Giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng may mặc của Công ty TNHH XNK May Lan Anh	Đặng Thị Như Quỳnh	Ths Hồ Hoàng Lương	Công ty TNHH XNK may Lan Anh thuộc tỉnh Nghệ An. Là công ty chuyên xuất khẩu hàng may mặc nhưng kim ngạch và thị trường xuất khẩu của công ty còn rất hạn chế. Đề tài đã đi sâu vào phân tích thực trạng về hoạt

					động xuất khẩu hàng may mặc của công ty từ thị trường XK, mặt hàng XK... từ đó chỉ ra những tồn tại và đưa ra các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng may mặc của Công ty.
52.	Đại học	Giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại Công ty Cổ phần sản xuất gạch Rào Gang	Nguyễn Sỹ Bằng	Ths Hồ Hoàng Lương	Công ty CP sản xuất gạch Rào Gang thuộc huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ngói xây dựng. Đề tài chỉ ra những hạn chế trong hoạt động tiêu thụ sản phẩm của Công ty và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh hoạt động tiêu thụ sản phẩm tại Công ty CP sản xuất gạch Rào Gang.
53.	Đại học	Thực trạng và một số giải pháp phát triển kinh tế hộ gia đình tại xã Ngọc sơn - Thạch Hà - Hà Tĩnh	Phạm Vĩnh Tường	T.S Hồ Thị Hiền	Đưa ra lý luận về chất lượng dịch vụ khách hàng, phân tích thực trạng chất lượng dịch vụ khách hàng tại Sacombank và các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tại Sacombank
54.	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả kế hoạch công tác đầu tư tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Hà Tĩnh	Lê Thị Mai	T.S Hồ Thị Hiền	Cơ sở lý luận về hiệu quả quản lý vốn vay tại ngân hàng, phân tích thực trạng hiệu quả quản lý vốn vay tại ngân hàng Sacombank và các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý vốn vay tại ngân hàng Sacombank
55.	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động của ủy ban nhân dân Xã Thạch Vĩnh - Huyện Thạch Hà - Tỉnh Hà Tĩnh	Nguyễn Việt Sơn	T.S Hồ Thị Hiền	Đưa ra lý luận về chất lượng nguồn nhân lực, phân tích thực trạng chất lượng nguồn nhân lực và các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần gạch ngói Xuân Hòa
56.	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển kinh tế hộ gia đình tại xã Bắc sơn - huyện thạch hà - tỉnh hà tĩnh	Trần Thị Thảo	T.S Hồ Thị Hiền	Lý luận về hiệu quả quản lý nguồn nhân lực, phân tích thực trạng chất lượng nguồn nhân lực và các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần gạch ngói Xuân Hòa
57.	Đại học	Phân tích hiệu quả kinh doanh của công ty cổ phần thương mại Mitraco Hà Tĩnh	Từ Thị Xanh	T.S Hồ Thị Hiền	Cơ sở lý luận về chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, phân tích thực trạng chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng và các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng tại Mường Thanh Sông Lam
58.	Đại học	Sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới tại xã	Đào Công Cường	Ths Lê Thị Xuân	Trình bày cơ sở lý luận về sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới, phân tích thực trạng, những thuận lợi

		Bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh			– khó khăn về sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới tại xã Bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Đưa ra những giải pháp tăng cường sự tham gia của người dân trong xây dựng nông thôn mới tại xã Bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
59.	Đại học	Nâng cao hiệu quả huy động vốn của ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh	Đỗ Trung Đức	Ths Lê Thị Xuân	Cơ sở lý luận về hiệu quả huy động vốn vay tại ngân hàng, phân tích thực trạng hiệu quả huy động vốn vay tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh và các giải pháp nâng cao hiệu quả huy động vốn của ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
60.	Đại học	Phát triển kinh tế trang trại địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Trần Bá Hoàn	Ths Lê Thị Xuân	Tìm hiểu cơ sở lý luận về kinh tế trang trại và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế, phân tích thực trạng về phát triển kinh tế trang trại địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, đề xuất một số giải pháp phát triển kinh tế trang trại địa bàn xã Bắc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh
61.	Đại học	Đánh giá quá trình thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã Ngọc Sơn huyện Thạch Hà – tỉnh Hà Tĩnh	Nguyễn Văn Hùng	Ths Lê Thị Xuân	Lý luận về đánh giá chương trình nông thôn mới, đánh giá quá trình thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã Ngọc Sơn huyện Thạch Hà – tỉnh Hà Tĩnh, định hướng và đề xuất một số giải pháp đẩy mạnh quá trình thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tại xã Ngọc Sơn huyện Thạch Hà – tỉnh Hà Tĩnh
62.	Đại học	Đánh giá tình hình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở cho phát triển nông nghiệp, nông thôn tại xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Dương Thị Lĩnh	Ths Lê Thị Xuân	Trình bày cơ sở lý luận - thực tiễn về phát triển nông nghiệp, nông thôn, về cán bộ cơ sở. Đánh giá thực trạng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở cho phát triển nông nghiệp, nông thôn tại xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở cho phát triển nông nghiệp, nông thôn tại xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

63.	Đại học	Giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại công ty TNHH Thuận Hoàng	Nguyễn Thị Hải	Ths Bành Vũ Hằng	Xây dựng tổng quan về tiêu thụ sản phẩm, đề cập đến vai trò của tiêu thụ sản phẩm đối với doanh nghiệp. Xác định nội dung, các chỉ tiêu đánh giá và nhân tố ảnh hưởng đến tiêu thụ sản phẩm, từ đó đề xuất các biện pháp thích hợp trong công tác củng cố và phát triển thị trường tiêu thụ của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tiêu thụ sản phẩm.
64.	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách tại Xã Thạch Liên Huyện Thạch Hà	Nguyễn Danh Luận	Ths Bành Vũ Hằng	Xây dựng tổng quan về hiệu quả sử dụng ngân sách cấp xã, đề cập đến vai trò của ngân sách cấp xã. Xác định nội dung, các chỉ tiêu đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng ngân sách cấp xã, kết hợp nghiên cứu thực tế tại xã Thạch Liên để từ đó đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy hiệu quả sử dụng ngân sách của xã.
65.	Đại học	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH xây dựng tổng hợp Nga Chức	Nguyễn Văn Tố	Ths Bành Vũ Hằng	Xây dựng tổng quan về vốn, đề cập đến vai trò của hiệu quả sử dụng vốn đối với doanh nghiệp. Xác định nội dung, các chỉ tiêu đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn. Đồng thời, phân tích, đánh giá thực trạng hiệu quả sử dụng vốn của Công ty TNHH Nga Chức, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của công ty.
66.	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại công ty TNHH xây dựng Vĩnh Phú	Nguyễn Thị Thuý	Ths Bành Vũ Hằng	Xây dựng tổng quan về hiệu quả kinh doanh, đề cập đến vai trò của hiệu quả kinh doanh đối với doanh nghiệp. Xác định nội dung, các chỉ tiêu đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh. Tiến hành phân tích, đánh giá các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh tại Công ty TNHH Xây Dựng Vĩnh Phú trong thời gian qua. Đồng thời chỉ ra những ưu điểm, nhược điểm và các nguyên nhân của những tồn tại đó. Cuối cùng vận dụng tư duy kinh tế và cơ chế kinh doanh hiện hành, từ đó đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty TNHH Xây Dựng Vĩnh Phú.
67.	Đại học	Giải pháp phát triển nguồn nhân	Lê Thị Tuyết	Ths Bành Vũ Hằng	Xây dựng tổng quan về phát triển nguồn nhân lực, đề cập đến

		lực tại công ty cổ phần xây dựng và thương mại Phú Vinh			vai trò của phát triển nguồn nhân lực đối với doanh nghiệp. Xác định nội dung, các chỉ tiêu đánh giá và các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển nguồn nhân lực... Đề xuất các biện pháp thích hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển nguồn nhân lực.
68.	Đại học	Nâng cao hiệu quả quản lý của UBND xã Thạch Đài huyện Thạch Hà tỉnh Hà Tĩnh	Trương Quang Tuấn	Ths Nguyễn Thị Thùy Linh	Tổ chức bộ máy hoạt động của UBND xã. Thực trạng về cơ cấu tổ chức và hoạt động của UBND xã. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý của UBND xã
69.	Đại học	Giải pháp phát triển sản phẩm kẹo cu đơ tại xã Thạch Đài	Lê Văn Bảo	Ths Nguyễn Thị Thùy Linh	Thuận lợi, khó khăn của việc phát triển sản phẩm kẹo cu đơ tại xã Thạch Đài đồng thời tìm ra được những nguyên nhân của những hạn chế khó khăn và từ đó đề tài đề xuất các giải pháp để giải quyết những vấn đề để phát triển sản phẩm kẹo cu đơ.
70.	Đại học	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Dũng Đoàn	Phan Thị Hiền	Ths Nguyễn Thị Thùy Linh	Đề tài tập trung vấn đề nhân lực tại công ty cổ phần Dũng Đoàn. Trên cơ sở khung lý thuyết đề tài áp dụng vào phân tích thực trạng sử dụng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần Dũng Đoàn, phát hiện những tồn tại và tìm ra nguyên nhân của những tồn tại đó. Đề xuất giải pháp để phát triển nguồn nhân lực tại công ty
71.	Đại học	Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại công ty cổ phần Linh Châu	Nguyễn Hồng Phương	Ths Nguyễn Thị Thùy Linh	Đề tài giới thiệu về thực trạng hoạt động sản xuất tại công ty cổ phần Linh Châu phát hiện điểm mạnh điểm yếu, cơ hội, thách thức của công ty và đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả sản xuất tại công ty cổ phần Linh Châu
72.	Đại học	Giải pháp nâng cao hoạt động Marketing tại công ty cổ phần du lịch Hà Tĩnh	Nguyễn Thị Hoa	Ths Nguyễn Thị Thùy Linh	Đề tài giới thiệu tổng quan về hoạt động marketing tại công ty cổ phần du lịch Hà Tĩnh, thực trạng hoạt động marketing trong thời gian qua, những thành tựu hạn chế và nguyên nhân là cơ sở để đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động marketing tại công ty cổ phần du lịch Hà Tĩnh
73.	Đại học	Giải pháp phát triển kinh tế nông nghiệp tại xã Thạch Lạc giai đoạn 2020 -2030	Nguyễn Xuân Tùng	Ths Nguyễn Thị Thùy Linh	Đề tài nêu thực trạng phát triển nông nghiệp tại xã Thạch Lạc trong thời gian qua, những thành tựu đạt được và phát hiện những hạn chế cũng như tìm ra nguyên nhân của những hạn chế trên.

					Trên cơ sở đó đề tài đề xuất những giải pháp phù hợp với tình hình của địa phương để phát triển kinh tế nông nghiệp trong giai đoạn 2020 -2030
74.	Đại học	Nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế nông thôn trong xây dựng nông thôn mới ở xã Thạch Trị, huyện Thạch Hà tỉnh Hà Tĩnh	Hồ Quốc Mai	Ths Hồ Hoàng Lương	Đề tài tập trung vào phân tích thực trạng công tác xây dựng nông thôn mới ở xã Thạch Trị huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Đồng thời chỉ ra các nguyên nhân tồn tại để từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế nông thôn nhằm góp phần thiết thực vào việc khai thác có hiệu quả tiềm năng, phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.
75.	Đại học	Giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa ở Xã Thạch Trị, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh	Phạm Thị Kỳ	Ths Hồ Hoàng Lương	Đề tài tập trung phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh ở Xã Thạch Trị, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh. Qua đó chỉ ra một số hạn chế trong phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa xã như: chuyên dịch cơ cấu kinh tế chậm; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội yếu kém,... từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ở xã Thạch Trị.
76.	Đại học	Giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại xã Tượng Sơn. huyện Thạch Hà. tỉnh Hà Tĩnh	Bùi Thị Hoa	Ths Hồ Hoàng Lương	HTX Hoàng Hà thuộc xã Tượng Sơn huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh chuyên cung cấp dịch vụ đầu vào và đầu ra sản phẩm cho nông nghiệp góp phần chuyển dịch cơ cấu sản xuất theo hướng hàng hóa trên địa bàn xã. Tuy nhiên những kết quả đạt được của HTX Hoàng Hà còn chưa cao do nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu. Đề tài tập trung vào đánh giá thực trạng nguồn nhân lực của HTX và đưa ra các giải pháp phát triển nguồn nhân lực cho HTX.
77.	Đại học	Giải pháp phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa ở Xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà. tỉnh Hà Tĩnh	Dương Đình Toán	Ths Hồ Hoàng Lương	Đề tài đánh giá thực trạng hoạt động sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa ở Xã Thạch Hải, huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh. Từ đó chỉ ra các tồn tại hạn chế và nguyên nhân của tồn tại hạn chế trong phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng

					hóa xã từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa ở xã Thạch Hải.
78.	Đại học	Phát triển kinh tế hộ gia đình ở xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.	Nguyễn Thị Thu Huyền	Ths Hồ Hoàng Lương	Xã Thạch Đài thuộc huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh đang trong quá trình đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình nhưng còn gặp nhiều khó khăn. Đề tài đã đánh giá thực trạng phát triển kinh tế hộ gia đình ở xã, chỉ ra các tồn tại và hạn chế như trình độ tay nghề thấp, sản xuất manh mún... qua đó đưa ra các giải pháp nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình ở xã.
79.	Đại học	Nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty TNHH Phúc Đạt	Phan Thị Hoài	Ths Lê Thị Mỹ Tâm	Phân tích thực trạng năng lực cạnh tranh của công ty TNHH Phúc Đạt, đánh giá những thành công đã đạt được, hạn chế và nguyên nhân của thực trạng, từ đó chỉ ra định hướng và giải pháp nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của Công ty TNHH Phúc Đạt trong thời gian tới
80.	Đại học	Các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu, chi ngân sách xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Nguyễn Thị Hằng	Ths Lê Thị Mỹ Tâm	Phân ánh thực trạng về kế toán thu, chi ngân sách xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Từ đó, đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu, chi ngân sách xã Cẩm Thành
81.	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cho vay vốn hộ sản xuất tại Hội LLPN xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh	Trần Thị Thành	Ths Lê Thị Mỹ Tâm	Trên cơ sở lý luận chung và thực tiễn về hoạt động cho vay và chất lượng cho vay của Hội liên hiệp phụ nữ, đề tài tiến hành trình bày và phân tích chất lượng cho vay đối với hộ sản xuất tại hội LHPN xã Cẩm Vịnh nhằm tìm ra nguyên nhân, cũng như những mặt làm được và chưa làm được trong hoạt động nâng cao chất lượng cho vay đối với hộ sản xuất. Qua đó đề tài đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả chất lượng cho vay đối với Hộ sản xuất tại hội LHPN xã Cẩm Vịnh.
82.	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất lúa đông xuân trên địa bàn xã Thạch Xuân, huyện Thạch Hà,	Đậu Văn Hùng	Ths Lê Thị Mỹ Tâm	Đề tài tập trung nghiên cứu hiệu quả sản xuất lúa vụ Đông Xuân của nông dân trên địa bàn xã, xác định mức độ ảnh hưởng của các yếu tố tới năng suất và hiệu quả của cây lúa. Từ đó đề xuất

		tỉnh Hà Tĩnh			các giải pháp nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả kinh tế, hợp lý hóa các yếu tố đầu vào cho việc sản xuất lúa ở xã Thạch Xuân
83.	Đại học	Giải pháp xóa đói giảm nghèo tại xã Thạch Điền, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Ths Lê Thị Mỹ Tâm	Trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về nghèo đói và xóa đói giảm nghèo, đề xuất những giải pháp chủ yếu XDGN trên địa bàn xã, nhằm góp phần đưa xã Thạch Điền - Huyện Thạch Hà- Tỉnh Hà Tĩnh trở thành xã có kinh tế - xã hội phát triển bền vững
84.	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH Thương Mại và Xây Dựng Hà Thành	Lê Thị Minh Trang	Ths Trịnh Thị Lê	Đề tài đưa ra cơ sở lý luận về hiệu quả sử dụng vốn. Đánh giá thực trạng tìm ra các nguyên nhân làm hạn chế hiệu quả sử dụng vốn của Công ty, từ đó có các biện pháp chủ yếu góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong công ty TNHH Thương mại và Xây Dựng Hà Thành
85.	Đại học	Thực trạng và giải pháp phát triển kinh tế nông hộ ở xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Lê Hữu Nam	Ths Trịnh Thị Lê	Đề tài chỉ ra những kết quả đạt được, những tồn tại và tiềm năng trong phát triển kinh tế nông hộ. Trên cơ sở đó đưa ra được những giải pháp phát triển kinh tế nông hộ tại địa phương nghiên cứu theo hướng hiệu quả, bền vững.
86.	Đại học	Một số giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức ở UBND phường Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh	Lê Hữu Hùng	Ths Trịnh Thị Lê	Đề tài đưa ra cơ sở lý luận về chất lượng đội ngũ cán bộ công chức ở phường (xã) cũng như đánh giá thực trạng nhằm đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức ở UBND phường Văn Yên
87.	Đại học	Phát triển nguồn nhân lực tại hợp tác xã Thạch Thắng, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh	Võ Thị Thủy	Ths Trịnh Thị Lê	Hệ thống hoá các vấn đề lý luận liên quan phát triển nguồn nhân lực trong HTX. Phân tích thực trạng phát triển nguồn nhân lực tại HTX Thạch Thắng Đề xuất một số giải pháp trọng yếu nhằm phát triển nguồn nhân lực HTX Thạch Thắng
88.	Đại học	Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty cổ phần tư vấn và xây dựng 226	Trần Thị Lan	Ths Trịnh Thị Lê	Từ những vấn đề lý luận về hiệu quả sử dụng vốn tác giả phân tích thực trạng sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần tư vấn và Xây dựng 226. Từ đó Đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng vốn tại Công ty Cổ phần tư vấn và Xây dựng 226
89.	Đại học	Khảo sát bệnh	Phạm Sỹ		- Bệnh viêm vú trên bò sữa tại

		viêm vú trên bò sữa tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An và kết quả điều trị	Bình	ThS. Nguyễn Đình Tường	trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An - Kết quả điều trị viêm vú
90.	Đại học	Khảo sát một số chỉ tiêu sinh sản và bệnh sinh sản thường gặp trên đàn bò sữa nuôi của trang trại Vinamilk Nghệ An	Lê Văn Cảnh	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Một số chỉ tiêu sinh sản và bệnh sinh sản thường gặp trên đàn bò sữa nuôi của trang trại Vinamilk Nghệ An
91.	Đại học	Đánh giá tình hình viêm vú trên đàn bò chờ đẻ của trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An	Nguyễn Đức Cường	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Tình hình viêm vú trên đàn bò chờ đẻ của trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An
92.	Đại học	Khảo sát tình hình hội chứng hô hấp trên đàn bê từ sơ sinh đến 12 tháng tuổi và đánh giá hiệu quả điều trị của một số phác đồ sử dụng tại trang trại bò sữa Nghệ An	Ngô Văn Dũng	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Hội chứng hô hấp trên đàn bê từ sơ sinh đến 12 tháng tuổi. - Đánh giá hiệu quả điều trị của một số phác đồ sử dụng tại trang trại bò sữa
93.	Đại học	Khảo sát quy trình nuôi dưỡng và chăm sóc bê sơ sinh đến 12 tháng tuổi tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An	Nguyễn Tuấn Hùng	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Quy trình nuôi dưỡng và chăm sóc bê sơ sinh đến 12 tháng tuổi tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An
94.	Đại học	Khảo sát tình hình mắc hội chứng tiêu chảy ở bê từ sơ sinh đến cai sữa tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An	Đào Hà My	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Hội chứng tiêu chảy ở bê từ sơ sinh đến cai sữa tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An
95.	Đại học	Điều tra một số bệnh thường gặp ở đàn bò sữa tại trang trại bò sữa Nghệ An	Đậu Thị Thủy	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Một số bệnh thường gặp ở đàn bò sữa tại trang trại bò sữa Nghệ An
96.	Đại học	Tình hình nhiễm giun đũa lợn (Ascaris Suum) trên đàn lợn chăn nuôi gia đình tại xã Nghĩa Long,	Vũ Thị Thủy	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Bệnh giun đũa lợn trên đàn lợn chăn nuôi gia đình tại xã Nghĩa Long, Nghĩa Đàn, Nghệ An - Biện pháp phòng trị

		Nghĩa Đàn, Nghệ An và biện pháp phòng trị			
97.	Đại học	Hiện trạng chăn nuôi bò sữa tại công ty TNHH MTV bò sữa Việt Nam - Trại vinamilk Nghệ An	Phan Thị Hoài Thương	ThS. Nguyễn Đình Tường	Hiện trạng chăn nuôi bò sữa tại công ty TNHH MTV bò sữa Việt Nam - Trại vinamilk Nghệ An
98.	Đại học	Khảo sát một số bệnh thường gặp ở đàn bò sữa nuôi tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An và thử nghiệm phác đồ điều trị	Hoàng Thị Thành	ThS. Nguyễn Đình Tường	- Một số bệnh thường gặp ở đàn bò sữa nuôi tại trang trại bò sữa Vinamilk Nghệ An - Thử nghiệm phác đồ điều trị
99.	Đại học	Điều tra tình hình nhiễm bệnh tụ huyết trùng trâu bò tại xã Nghĩa Lạc - Nghĩa Đàn - Nghệ An và thử nghiệm phác đồ điều trị	Lương Văn Hùng	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	- Bệnh tụ huyết trùng trâu bò tại xã Nghĩa Lạc – Nghĩa Đàn - Nghệ An - Thử nghiệm phác đồ điều trị
100.	Đại học	Điều tra tình trạng mắc bệnh tiên mao trùng trâu bò tại xã Bãi Trành - Như Xuân - Thanh Hoá, tìm ra giải pháp phòng và điều trị tốt nhất	Lương Văn Hoài	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	- Bệnh tiên mao trùng trâu bò tại xã Bãi Trành – Như Xuân - Thanh Hoá - Giải pháp phòng và điều trị tốt nhất
101.	Đại học	Điều tra tỷ lệ mắc bệnh tiêu chảy ở trâu bò và phác đồ điều trị	Hoàng Nghĩa Phúc	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	- Tỷ lệ mắc bệnh tiêu chảy ở trâu bò và phác đồ điều trị
102.	Đại học	Điều tra tình hình mắc bệnh phân trắng lợn cợn giai đoạn từ sinh sản đến 21 ngày tuổi tại trại Tiêng Nguyệt, xã Nghĩa Lâm - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Lê Hồng Dũng	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	- Bệnh phân trắng lợn cợn giai đoạn từ sinh sản đến 21 ngày tuổi tại trại Tiêng Nguyệt, xã Nghĩa Lâm - Nghĩa Đàn - Nghệ An
103.	Đại học	Khảo sát tình hình mắc hội chứng tiêu chảy ở bê từ sơ sinh đến 70 ngày tuổi nuôi tại Công ty CP thực phẩm sữa	Lê Văn Tú	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	- Hội chứng tiêu chảy ở bê từ sơ sinh đến 70 ngày tuổi nuôi tại Công ty CP thực phẩm sữa TH, xã Nghĩa Sơn - Nghĩa Đàn - Nghệ An

		TH, xã Nghĩa Sơn - Nghĩa Đàn - Nghệ An			
104.	Đại học	Điều tra tình hình mắc bệnh viêm phổi ở bê sữa Holstein Frisian tại trang trại bò sữa số 8 TH True Milk tỉnh Nghệ An và biện pháp phòng trị	Lê Thị Hoài	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh viêm phổi ở bê sữa Holstein Frisian tại trang trại bò sữa số 8 TH True Milk tỉnh Nghệ An. - Biện pháp phòng trị bệnh.
105.	Đại học	Điều tra tỷ lệ mắc bệnh viêm vú và phân tích một số chỉ tiêu vi khuẩn học trên đàn bò sữa nuôi tại trang trại thuộc Công ty CP thực phẩm sữa TH	Bùi Thị Thương	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh viêm vú và phân tích một số chỉ tiêu vi khuẩn học trên đàn bò sữa nuôi tại trang trại thuộc Công ty CP thực phẩm sữa TH.
106.	Đại học	Khảo sát tình hình mắc bệnh viêm tử cung trên đàn lợn nái tại trang trại anh Nguyễn Hà Trung và anh Trần Quốc Hoàn, xã Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An và thử nghiệm một số phác đồ điều trị.	Trần Văn Quyền	TS. Võ Thị Hải Lê	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh viêm tử cung trên đàn lợn nái tại trang trại anh Nguyễn Hà Trung và anh Trần Quốc Hoàn, xã Kim Liên, Nam Đàn, Nghệ An - Thử nghiệm một số phác đồ điều trị.
107.	Đại học	Điều tra tình hình nhiễm phân trắng lợn con trong giai đoạn theo mẹ tại xã Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An. Đề xuất giải pháp phòng trị	Bùi Công Duyệt	TS. Võ Thị Hải Lê	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh phân trắng lợn con trong giai đoạn theo mẹ tại xã Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An. - Đề xuất giải pháp phòng trị
108.	Đại học	Điều tra tình hình viêm vú ở đàn bò sữa nuôi tại trang trại bò sữa Vinamilk, Hà Tĩnh và thử nghiệm một số phác đồ điều trị.	Phạm Sỹ Cường	TS. Võ Thị Hải Lê	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh viêm vú ở đàn bò sữa nuôi tại trang trại bò sữa Vinamilk, Hà Tĩnh và thử nghiệm một số phác đồ điều trị.
109.	Đại học	Điều tra tình hình nhiễm sán lá gan ở trâu bò nuôi tại một số xã thuộc huyện Anh Sơn - Nghệ An.	Dương Đức Mạnh	TS. Võ Thị Hải Lê	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nhiễm sán lá gan ở trâu bò nuôi tại một số xã thuộc huyện Anh Sơn - Nghệ An. - Đề xuất biện pháp phòng trị.

		Đề xuất biện pháp phòng trị.			
110.	Đại học	Khảo sát bệnh viêm tử cung ở đàn nai ngoại của công ty Thái Dương – Đô Lương – Nghệ An và giải pháp phòng trị.	Hồ Văn Toại	TS. Võ Thị Hải Lê	- Bệnh viêm tử cung ở đàn nai ngoại của công ty Thái Dương – Đô Lương – Nghệ An - Giải pháp phòng trị.
111.	Đại học	Điều tra tình hình lợn con mắc bệnh ỉa phân trắng tại trang trại chăn nuôi Trí Hào. Đề xuất biện pháp phòng bệnh.	Lê Quốc Đạt	TS. Võ Thị Hải Lê	- Bệnh lợn con ỉa phân trắng tại trang trại chăn nuôi Trí Hào. - Đề xuất biện pháp phòng bệnh.
112.	Đại học	Khảo sát tình trạng nhiễm một số loại ký sinh trùng đường tiêu hóa ở trâu, bò, lợn nuôi tại xã Nghĩa Mỹ, Thị xã Thái Hòa, Nghệ An. Đề xuất các biện pháp phòng	Lê Thị Quỳnh Trang	TS. Võ Thị Hải Lê	- Tình trạng nhiễm một số loại ký sinh trùng đường tiêu hóa ở trâu, bò, lợn nuôi tại xã Nghĩa Mỹ, Thị xã Thái Hòa, Nghệ An. - Đề xuất các biện pháp phòng
113.	Đại học	Khảo sát thực trạng nhiễm giun đũa gà tại xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. Đề xuất các biện pháp phòng trị.	Nguyễn Thị Thu Trang	TS. Võ Thị Hải Lê	- Thực trạng nhiễm giun đũa gà tại xã Đặng Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. - Đề xuất các biện pháp phòng trị.
114.	Đại học	Điều tra tình hình mắc bệnh Tụ huyết trùng trâu bò tại xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An Đề xuất biện pháp phòng trị bệnh.	Lô Thị Tình	TS. Võ Thị Hải Lê	- Bệnh Tụ huyết trùng trâu bò tại xã Nghĩa Trung, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An - Đề xuất biện pháp phòng trị bệnh.
115.	Đại học	Điều tra tình hình nhiễm sán lá gan, sán lá dạ cỏ trên đàn trâu bò nuôi tại xã Đông Hiếu, Thị xã Thái Hòa – Nghệ an. Đề xuất các biện pháp phòng trị.	Trần Thị Thu Hà	TS. Võ Thị Hải Lê	- Bệnh sán lá gan, sán lá dạ cỏ trên đàn trâu bò nuôi tại xã Đông Hiếu, Thị xã Thái Hòa – Nghệ an. - Đề xuất các biện pháp phòng trị.
116.	Đại học	Điều tra tình hình nhiễm sán dây ở đàn bò xã Liên Hợp	Lương Thị Hà	ThS. Châu Thị Tâm	- Tỷ lệ nhiễm sán dây ở đàn bò xã Liên Hợp - Quỳ Hợp - Nghệ An.

		Hợp - Quỳ Hợp - Nghệ An đề xuất một số biện pháp phòng bệnh			- Đề xuất một số biện pháp phòng bệnh
117.	Đại học	Đánh giá một số chỉ tiêu sinh sản và sản lượng sữa của đàn bò HF thuần nuôi tại trang trại bò sữa xã Xuân Phú - Thọ Xuân - Thanh Hoá	Lê Đình Hải	ThS. Châu Thị Tâm	- Một số chỉ tiêu sinh sản và sản lượng sữa của đàn bò HF thuần nuôi tại trang trại bò sữa xã Xuân Phú - Thọ Xuân - Thanh Hoá
118.	Đại học	Khảo sát tình trạng nhiễm một số bệnh ký sinh trùng đường tiêu hoá trên đàn trâu bò tại xã Quỳnh Tam - Quỳnh Lưu - Nghệ An và đề xuất biện pháp phòng trừ	Nguyễn Thị Huyền	ThS. Châu Thị Tâm	- Một số bệnh ký sinh trùng đường tiêu hoá trên đàn trâu bò tại xã Quỳnh Tam - Quỳnh Lưu - Nghệ An - Đề xuất biện pháp phòng trừ
119.	Đại học	Điều tra tỷ lệ bệnh ký sinh trùng đường máu trâu bò, biện pháp phòng và điều trị tại xã Nghĩa Đức - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Nguyễn Văn Minh	ThS. Châu Thị Tâm	- Bệnh ký sinh trùng đường máu trâu bò, biện pháp phòng và điều trị tại xã Nghĩa Đức - Nghĩa Đàn - Nghệ An
120.	Đại học	Khảo sát tình hình bệnh viêm vú ở bò sữa thuộc trại số 1, trang trại bò sữa Th true milk xã Nghĩa Sơn - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Lê Văn Nam	ThS. Châu Thị Tâm	- Bệnh viêm vú ở bò sữa thuộc trại số 1, trang trại bò sữa Th true milk xã Nghĩa Sơn - Nghĩa Đàn - Nghệ An
121.	Đại học	Điều tra tình hình lợn con ỉa phân trắng và phương pháp điều trị bằng thuốc Kanamycin tại xã Nghĩa Long - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Nguyễn Bá Thiện	ThS. Châu Thị Tâm	- Bệnh lợn con ỉa phân trắng và phương pháp điều trị bằng thuốc Kanamycin tại xã Nghĩa Long - Nghĩa Đàn - Nghệ An
122.	Đại học	Điều tra tình hình mắc hội chứng tiêu chảy ở bê tại trang trại bò sữa Vinamilk	Nguyễn Thị Thuỷ	ThS. Châu Thị Tâm	- Hội chứng tiêu chảy ở bê tại trang trại bò sữa Vinamilk
123.	Đại học	Khảo sát tình	Nguyễn	ThS. Châu	Thực trạng bệnh viêm tử cung ở

		hình bệnh viêm tử cung ở trang trại TH, Nghệ An.	Văn Thành	Thị Tâm	trang trại TH, Nghệ An
124.	Đại học	Khảo sát tình hình mắc bệnh viêm tử cung ở đàn bò sữa nuôi tại trang trại bò sữa số 8, xã Nghĩa Bình - Nghĩa Đàn - Nghệ An thuộc công ty sữa TH true milk	Ngô Văn Việt	ThS. Châu Thị Tâm	- Bệnh viêm tử cung ở đàn bò sữa nuôi tại trang trại bò sữa số 8, xã Nghĩa Bình - Nghĩa Đàn - Nghệ An thuộc công ty sữa TH true milk
125.	Đại học	Khảo sát bệnh viêm vú trên bò sữa tại trang trại bò sữa Vinamilk thuộc xã Xuân Phú - Thọ Xuân - Thanh Hoá	Hà Văn Trọng	ThS. Châu Thị Tâm	- Bệnh viêm vú trên bò sữa tại trang trại bò sữa Vinamilk thuộc xã Xuân Phú - Thọ Xuân - Thanh Hoá
126.	Đại học	Kế toán nguyên liệu, vật liệu	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Ngô Thị Thanh Hoàn	BỔ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán nguyên liệu, vật liệu trong doanh nghiệp Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán nguyên liệu, vật liệu tại..... 2.1. Đặc điểm, tình hình chung của..... 2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán nguyên liệu, vật liệu tại.... 2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán nguyên liệu, vật liệu tại.... Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán nguyên liệu, vật liệu của KẾT LUẬN DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
127.	Đại học		Phan Thị Lệ	Ngô Thị Thanh Hoàn	
128.	Đại học		Đào thị lan nhi	Ngô Thị Thanh Hoàn	
129.	Đại học		Hoàng Thị Mỹ Linh	Ngô Thị Thanh Hoàn	
130.	Đại học		Phan Đình Tráng	Ngô Thị Thanh Hoàn	
131.	Đại học		Nguyễn Thị Khánh Mỹ	Ngô Thị Thanh Hoàn	
132.	Đại học		Nguyễn Thị Trà	Ngô Thị Thanh Hoàn	
133.	Đại học		Bành Thị Hồng Yến	Ngô Thị Thanh Hoàn	
134.	Đại học		Hồ Thị Phụng	Ngô Thị Thanh Hoàn	
135.	Đại học		Lê ái khanh	Ngô Thị Thanh Hoàn	
136.	Đại học		Nguyễn Thị Ngọc Tâm	Ngô Thị Thanh Hoàn	
137.	Đại học		Phu pha son xay	Ngô Thị Thanh Hoàn	
200.	Đại học		Trần thị mai	Ngô Thị Thanh Hoàn	
138.	Đại học		Trần Công Linh	Ngô Thị Thanh Hoàn	
139.	Đại học	Phan Thị Nhung	Ngô Thị Thanh Hoàn		
140.	Đại học	Trần Nhật Quang	Lê Thị Yên		
141.	Đại học	Bùi Thị Thanh	Lê Thị Yên		

			Hương	
142.	Đại học		Nguyễn Thị Vân	Lê Thị Yên
143.	Đại học		Trần Thị Khánh Như	Lê Thị Yên
144.	Đại học		Nguyễn Thị Thúy	Lê Thị Yên
145.	Đại học		Võ Quốc An	Lê Thị Yên
146.	Đại học		Võ thị yến	Lê Thị Yên
147.	Đại học		Trần Thị Lâm	Lê Thị Yên
148.	Đại học		Hồ Thị Ngọc Anh	Lê Thị Yên
149.	Đại học		Trần Thị Thùy Dương	Lê Thị Yên
150.	Đại học		Phan Thị Mai	Lê Thị Yên
151.	Đại học		Lê Thị Thu Thủy	Lê Thị Yên
152.	Đại học		Đặng Thị Hương Ly	Lê Thị Yên
153.	Đại học		Phạm Thị Hằng	Lê Thị Yên
154.	Đại học		Đặng thị hoa	Lê Thị Yên
155.	Đại học		Lê Thị Thảo	Lê Thị Yên
156.	Đại học		Nguyễn Thị Hương Giang	Nguyễn Thị Song Hương
157.	Đại học		Lê Thị Quỳnh Trang	Nguyễn Thị Song Hương
158.	Đại học		Lê Thị Lan	Nguyễn Thị Song Hương
159.	Đại học		Ngô Thị Linh	Nguyễn Thị Song Hương
160.	Đại học		Hồ Thị Hằng	Nguyễn Thị Song Hương
161.	Đại học		Nguyễn Thị Ngà	Nguyễn Thị Song Hương
162.	Đại học		Nguyễn Thị Mai	Nguyễn Thị Song Hương
163.	Đại học		Nguyễn thị thu hiền	Nguyễn Thị Song Hương
164.	Đại học		Tô Thị Phương Hoa	Nguyễn Kim Diệp Long

165.	Đại học		Nguyễn Thị Diệu Huyền	Nguyễn Kim Diệp Long	
166.	Đại học		Nguyễn Nhật Tường Linh	Nguyễn Kim Diệp Long	
167.	Đại học		Lê Thị Kiều Thơ	Nguyễn Kim Diệp Long	
168.	Đại học		Trần Thị Trâm Anh	Nguyễn Kim Diệp Long	
169.	Đại học		Nguyễn Thị Huyền Anh	Nguyễn Kim Diệp Long	
170.	Đại học		Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nguyễn Kim Diệp Long	
171.	Đại học		Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Nguyễn Kim Diệp Long	
172.	Đại học		Lâm Thị Hậu	Nguyễn Kim Diệp Long	
173.	Đại học		Hoàng Ngọc Mai	Nguyễn Kim Diệp Long	
174.	Đại học		Hoàng Thị Dương	Nguyễn Kim Diệp Long	
175.	Đại học		Nguyễn Xuân Hoàng	Nguyễn Thị Phương Chi	
176.	Đại học		Phan Thị Lan Anh	Nguyễn Thị Phương Chi	
177.	Đại học		Trần Thị Hiền	Nguyễn Thị Phương Chi	
178.	Đại học		Trần Thị Sâm	Nguyễn Thị Phương Chi	
179.	Đại học		Phan Thị Thanh	Nguyễn Thị Phương Chi	
180.	Đại học		Trần Thị Hải Hằng	Nguyễn Thị Phương Chi	
181.	Đại học		Hoàng Tô Uyên	Nguyễn Thị Phương Chi	
182.	Đại học		Trần Thị Hoa	Nguyễn Thị Phương Chi	
183.	Đại học		Phan Thị Hiền	Nguyễn Thị Phương Chi	
184.	Đại học		Tô Thị Đan Nhi	Nguyễn Thị Phương Chi	
185.	Đại học		Lê Tú Anh	Võ Thị Thanh Tú	
186.	Đại học		Cao Thị Thanh Trà	Võ Thị Thanh Tú	
187.	Đại học		Nguyễn	Võ Thị	

			Ngọc Mai	Thanh Tú	
188.	Đại học		Nguyễn Thị Hằng Nga	Võ Thị Thanh Tú	
189.	Đại học		Nguyễn Thị Kiều Oanh	Võ Thị Thanh Tú	
190.	Đại học		Nguyễn Thị Loan	Võ Thị Thanh Tú	
191.	Đại học	Kế toán TSCĐ	Đậu Thị Thảo	Trần Cẩm Vân	BỘ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán TSCĐ trong doanh nghiệp Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán TSCĐ tại..... 2.1. Đặc điểm, tình hình chung của..... 2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán TSCĐ tại.... 2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán TSCĐ tại.... Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán TSCĐ của KẾT LUẬN DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
192.	Đại học		Nguyễn Thị Kim Thoa	Trần Cẩm Vân	
193.	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương	Hoàng Thị Hiền	Phạm Nguyệt Thương	BỘ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại..... 2.1. Đặc điểm, tình hình chung của..... 2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại.... 2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại.... Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của KẾT LUẬN DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
194.	Đại học		Phan Thúy Hằng	Phạm Nguyệt Thương	
195.	Đại học		lê kiều oanh	Phạm Nguyệt Thương	
196.	Đại học		Phạm Thị Hoa	Phạm Nguyệt Thương	
201.	Đại học		Hoàng Thị Thùy	Phạm Nguyệt Thương	
202.	Đại học		Trương thành vinh	Phạm Nguyệt Thương	
203.	Đại học		Trần Thị Phương	Phạm Nguyệt Thương	
204.	Đại học		Tống Thị Nguyệt Thu	Phạm Nguyệt Thương	
205.	Đại học		Nguyễn Ngọc Anh	Phạm Nguyệt Thương	
206.	Đại học		Nguyễn	Phạm	

			Thùy Linh B	Nguyệt Thương	
207.	Đại học		Trần Thị Lương	Hoàng Thị Hiền	
208.	Đại học		Phan Thị Huyền Linh	Hoàng Thị Hiền	
209.	Đại học		Nguyễn Thị Nhung	Hoàng Thị Hiền	
210.	Đại học		Trần Thị Hường	Hoàng Thị Hiền	
211.	Đại học		Võ Thị Kim Oanh	Hoàng Thị Hiền	
212.	Đại học		Bùi Thị Minh Thanh	Trần Thị Hương Trà	
213.	Đại học		Đường Thị Huệ	Trần Thị Hương Trà	
214.	Đại học		Hồ Thị Hương	Nguyễn Thị An	
215.	Đại học		Hoàng Ngọc Anh	Nguyễn Thị An	
216.	Đại học		Nguyễn Thị Khánh Ly	Nguyễn Thị An	
217.	Đại học		Phan Thị Ly	Nguyễn Thị An	
218.	Đại học		Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	Nguyễn Thị An	
219.	Đại học		Đặng Thị Hà	Phạm Đức Giáp	
220.	Đại học		Ngô Thị Ngọc	Phạm Đức Giáp	
221.	Đại học		Chu Thị Mai Trang	Phạm Đức Giáp	
222.	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương	Lê Văn Nghĩa	Phạm Đức Giáp	BỘ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong doanh nghiệp Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại..... 2.1. Đặc điểm, tình hình chung của..... 2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại.... 2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại.... Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của
223.	Đại học		Sư Lê Tú Anh	Phạm Đức Giáp	
224.	Đại học		Hồ Thị Hoài Thu	Phạm Đức Giáp	
225.	Đại học		Lê Ngọc Diệp	Phạm Đức Giáp	
226.	Đại học		Tạ Thị Vy	Phạm Đức Giáp	
227.	Đại học		Thái Thị Khanh	Phạm Đức Giáp	
228.	Đại học		Hồ Thị Hải Yến	Phạm Đức Giáp	
229.	Đại học		Phạm Thị Phương	Phạm Đức Giáp	
230.	Đại học		Doãn Thị Lê	Phạm Đức Giáp	
231.	Đại học		Trần Thị Thịnh	Phạm Nguyệt Thương	
232.	Đại học		Nguyễn Thị	Phạm	

....

			Anh	Nguyệt Thương	KẾT LUẬN DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
233.	Đại học		Nguyễn Thị Thương	Phạm Nguyệt Thương	
234.	Đại học	Kế toán bán hàng	Phan thị ánh ngọc	Trần Thị Thanh Tâm	BỘ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán bán hàng trong doanh nghiệp Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng tại..... 2.1. Đặc điểm, tình hình chung của..... 2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng tại.... 2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán bán hàng tại.... Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán bán hàng của KẾT LUẬN DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
235.	Đại học		Trần Thị Hoài Thương	Trần Thị Thanh Tâm	
236.	Đại học		Trần Thị Thương	Trần Thị Thanh Tâm	
237.	Đại học		Đặng Thị Anh	Trần Thị Thanh Tâm	
238.	Đại học		Dư Thị Trang	Trần Thị Thanh Tâm	
239.	Đại học		Trần Thị Hiền	Trần Thị Thanh Tâm	
240.	Đại học		Lê Thị Phuong	Trần Thị Thanh Tâm	
241.	Đại học		Phạm Thị Hồng Xiêm	Trần Thị Thanh Tâm	
242.	Đại học		Đỗ Thị Ngân	Trần Thị Thanh Tâm	
243.	Đại học		Bùi thị giang	Trần Thị Thanh Tâm	
244.	Đại học		Phan diêu hương	Trần Thị Thanh Tâm	
245.	Đại học		Bùi Thị Thùy Dương	Trần Thị Thanh Tâm	
246.	Đại học		Phan Thị Mỹ Hằng	Trần Thị Thanh Tâm	
247.	Đại học		Trần Thị Diệu	Trần Thị Thanh Tâm	
248.	Đại học		Nguyễn Thị Phương Linh	Trần Thị Thanh Tâm	
249.	Đại học		Trương thị Thảo	Trần Thị Thanh Tâm	
250.	Đại học		Nguyễn Thị Quỳnh	Lê Thị Vân Hà	
251.	Đại học		Hoàng Thị Thúy Trâm	Võ Thị Thúy Hằng	
252.	Đại học		trần nguyên thị thảo	Võ Thị Thúy Hằng	
253.	Đại học		Trần Thị Tuyết Trinh	Võ Thị Thúy Hằng	
254.	Đại học	nguyễn thị quỳnh	Võ Thị Thúy Hằng		
255.	Đại học	hoàng thị dung	Võ Thị Thúy Hằng		
256.	Đại học	Nguyễn Thị Chung	Võ Thị Thúy Hằng		

257.	Đại học		Nguyễn Thị Huyền	Võ Thị Thúy Hằng
258.	Đại học		Hoàng Thị Hà	Võ Thị Thúy Hằng
259.	Đại học		Nguyễn Thị Hiền	Võ Thúy Hằng
260.	Đại học		phạm thị thương	Võ Thúy Hằng
261.	Đại học		Bùi thị Hiền	Võ Thúy Hằng
262.	Đại học		Trương Thị Lệ	Võ Thúy Hằng
263.	Đại học		Phạm Thị Thùy Linh	Ngô Thị Thương Huyền
264.	Đại học		Đoàn Thị Tuyết	Ngô Thị Thương Huyền
265.	Đại học		Phan Thị Hằng	Ngô Thị Thương Huyền
266.	Đại học		Phạm Thị Thu Uyên	Ngô Thị Thương Huyền
267.	Đại học		Dương Lê Huyền Trang	Ngô Thị Thương Huyền
268.	Đại học		Nguyễn Thị Tiên	Ngô Thị Thương Huyền
269.	Đại học		Phạm Thị Thanh Tâm	Ngô Thị Thương Huyền
270.	Đại học		Nguyễn Thùy Linh	Ngô Thị Thương Huyền
271.	Đại học		Nguyễn Thị Hải Yến	Ngô Thị Thương Huyền
272.	Đại học		Phạm Thị La	Ngô Thị Thương Huyền
273.	Đại học		Thái Thị Hiền	Trần Thị Thanh Tâm
274.	Đại học		Nguyễn Thị Như Ngọc	Trần Thị Thanh Tâm
275.	Đại học		Trần Thị Vân	Phan Thị Thu Hiền
276.	Đại học		Sử Thị Hồng Nhung	Phan Thị Thu Hiền
277.	Đại học		Nguyễn Thị Thương Thương	Phan Thị Thu Hiền
278.	Đại học		Trần Thị Thương	Phan Thị Thu Hiền

279.	Đại học		Nguyễn Thị Nga	Phan Thị Thu Hiền	
280.	Đại học		Nguyễn Thùy Linh	Lê Thị Vân Hà	
281.	Đại học		Đặng Thị Nam	Hà Thị Hồng Nhung	
282.	Đại học		Nguyễn Thị Trang Nhung	Hà Thị Hồng Nhung	
283.	Đại học		Kiều Khánh Linh	Hà Thị Hồng Nhung	
284.	Đại học		Hoàng Thị Huyền	Hà Thị Hồng Nhung	
285.	Đại học		Bùi Thùy Dung	Hà Thị Hồng Nhung	
286.	Đại học		Lê Thị Thu Hiền	Ngô Đình Ký	
287.	Đại học		Nguyễn Thị Sâm	Ngô Đình Ký	
288.	Đại học		Nguyễn Thị Hiền	Ngô Đình Ký	
289.	Đại học		Dương Thị Hoa	Ngô Đình Ký	
290.	Đại học		Nguyễn Thị Liên	Ngô Đình Ký	
291.	Đại học		Trần Thị Thanh Tâm	Lê Thị Vân Hà	
292.	Đại học		Đậu Thị Thanh Thảo	Lê Thị Vân Hà	
293.	Đại học		Võ Thị Hạnh	Nguyễn Thị Xuân	
294.	Đại học		Nguyễn Thị Diễm Hằng	Nguyễn Thị Xuân	
295.	Đại học		Đặng Thảo Thương	Nguyễn Thị Xuân	
296.	Đại học		Ngô Thị Phương Anh	Nguyễn Thị Xuân	
297.	Đại học	Kế toán giá thành sản xuất	Trần Thị Ngọc	Trần Cẩm Vân	BỘ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán giá thành sản xuất trong doanh nghiệp Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán giá thành sản xuất tại..... 2.1. Đặc điểm, tình hình chung của..... 2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán giá thành sản xuất tại.... 2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán giá thành sản
298.	Đại học		Nguyễn Thị Hải Yến	Trần Cẩm Vân	
299.	Đại học		Nguyễn Thị Trà My	Trần Cẩm Vân	

					<p>xuất tại....</p> <p>Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán giá thành sản xuất của</p> <p>KẾT LUẬN</p> <p>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</p>
300.	Đại học	Kế toán chi phí và giá thành sản xuất	Nguyễn Thị Thảo	Lê Thị Vân Hà	<p>BỐ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP</p> <p>Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán chi phí và giá thành sản xuất trong doanh nghiệp</p> <p>Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán chi phí và giá thành sản xuất tại.....</p> <p>2.1. Đặc điểm, tình hình chung của.....</p> <p>2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán chi phí và giá thành sản xuất tại....</p> <p>2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán chi phí và giá thành sản xuất tại....</p> <p>Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán chi phí và giá thành sản xuất của</p> <p>KẾT LUẬN</p> <p>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</p>
301.	Đại học		Lữ Thị Nga	Lê Thị Vân Hà	
302.	Đại học		Đoàn Thị Xuân	Lê Thị Vân Hà	
303.	Đại học		Nguyễn Thị Mỹ Nhân	Lê Thị Vân Hà	
304.	Đại học		Phạm Thị Thảo	Lê Thị Vân Hà	
305.	Đại học		Cao Thu Hằng	Lê Thị Vân Hà	
306.	Đại học		Nguyễn Thu Hà	Lê Thị Vân Hà	
307.	Đại học		Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh	Nguyễn Thị Bôn	
308.	Đại học	Đinh Thị Linh		Trần Thị Bích Ngọc	
309.	Đại học	Nguyễn Thị Hương		Trần Thị Bích Ngọc	
310.	Đại học	Đặng Hương Trà		Trần Thị Bích Ngọc	
311.	Đại học	Lương Thị Trang Huyền		Trần Thị Bích Ngọc	
312.	Đại học	Trần Thị Quỳnh Trang		Trần Thị Bích Ngọc	
313.	Đại học	Trần Thùy Dung		Trần Thị Bích Ngọc	
314.	Đại học	Nguyễn Thị Hương Giang		Trần Thị Bích Ngọc	
315.	Đại học	Nguyễn Thị Hiền		Nguyễn Thanh Vân	
316.	Đại học	Lê Thị Thúy		Nguyễn Thanh Vân	
317.	Đại học	Nguyễn Thị		Nguyễn	

			Yến	Thanh Vân	KẾT LUẬN
318.	Đại học		Nguyễn Thị Thịnh	Nguyễn Thanh Vân	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
319.	Đại học	Kế toán xác định kết quả kinh doanh	Trịnh thị lan anh	Trần Thị Hương Trà	BỘ CỤC CỦA KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP
320.	Đại học		Nguyễn Thị Hạnh	Trần Thị Hương Trà	Chương 1 : Cơ sở lý luận chung về kế toán xác định kết quả kinh doanh trong doanh nghiệp
321.	Đại học		Nguyễn Thị Ánh	Trần Thị Hương Trà	Chương 2 : Thực trạng công tác tổ chức kế toán xác định kết quả kinh doanh tại.....
322.	Đại học		Đoàn Thị Nguyên	Trần Thị Hương Trà	2.1. Đặc điểm, tình hình chung của.....
323.	Đại học		Đào Thị Như Thủy	Trần Thị Hương Trà	2.2. Thực trạng công tác tổ chức kế toán xác định kết quả kinh doanh tại....
	Đại học		Nguyễn Thị Lại	Trần Thị Hương Trà	2.3. Phân tích, đánh giá về công tác tổ chức kế toán xác định kết quả kinh doanh tại....
324.	Đại học		Lê Huy Chung	Trần Thị Hương Trà	Chương 3: Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác tổ chức kế toán xác định kết quả kinh doanh của
325.	Đại học		Nguyễn Thị Thoa	Trần Thị Hương Trà	KẾT LUẬN DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
326.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính tại Thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015 - 2017	Đoàn Thị Tuyết	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn Thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn giai đoạn 2015 - 2017. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Hiệu quả của công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
327.	Đại học	Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất đai của xã Bùi Xá, Huyện Đức Thọ tỉnh Hà Tĩnh giai	Nguyễn Thị Hải Lý	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Điều tra và đánh giá điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội của địa phương. Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn xã Bùi Xá giai đoạn 2013 – 2017. Những kết quả đạt được

		đoạn 2013 - 2017			và những tồn tại yếu kém trong công tác quản lý và sử dụng đất đai. Giải pháp khắc phục trong công tác quản lý và sử dụng đất đai.
328.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Hoa Sơn – huyện Anh Sơn – tỉnh Nghệ An giai đoạn 2015-2017	Nguyễn Thị Phương Thảo	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn xã Hoa Sơn – huyện Anh Sơn – tỉnh Nghệ An. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn giai đoạn 2015-2017. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn. Hiệu quả của công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
329.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và lập hồ sơ địa chính tại xã Ngư Hóa – huyện Tuyên Hóa – tỉnh Quảng Bình	Phan Thị Hồng Luận	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn xã Ngư Hóa – huyện Tuyên Hóa – tỉnh Quảng Bình. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Hiệu quả của công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
330.	Đại học	Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu tái định cư phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh,	Văn Thị Thanh Nhân	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của khu vực nghiên cứu phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh: điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội và tình hình sử dụng đất. Đánh giá công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Khu tái định cư phường Kỳ Long, thị

		tỉnh Hà Tĩnh			xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh: Tổng quan chung về dự án Khu tái định cư xã Kỳ Long; Đánh giá kết quả công tác giải phóng mặt bằng dự án Tái định cư phường Kỳ Long. Ảnh hưởng của công tác giải phóng mặt bằng đến đời sống của người dân khu vực giải phóng mặt bằng: Chính sách hỗ trợ của Nhà nước; Đánh giá tình hình công việc của người dân sau tái định cư. Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng và đề xuất phương án giải quyết.
331.	Đại học	Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Hưng Đạo - huyện Hưng Nguyên - tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010-2017	Nguyễn Sa Sô	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Cơ sở lý luận về việc cấp GCNQSDĐ. Điều tra và đánh giá điều kiện tự nhiên- kinh tế xã hội xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An. Tình hình quản lý và sử dụng đất tại xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An. Thực trạng công tác cấp GCNQSDĐ tại xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An. Những khó khăn và thuận lợi trong công tác cấp GCNQSDĐ tại xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên, Tỉnh Nghệ An. Các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSDĐ tại địa bàn.
332.	Đại học	Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thị trấn Hưng Nguyên, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Lương Hùng	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Điều kiện tự nhiên – kinh tế xã hội của địa phương từ đó đưa ra nhận xét về những khó khăn, thuận lợi và áp lực đối với đất đai. Tìm hiểu về hiện trạng sử dụng đất của địa phương. Tìm hiểu về công tác cấp Giấy chứng nhận. Điều tra, thu thập, tổng hợp số liệu để đánh giá kết quả thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận tại địa phương về các mặt. Từ những kết quả đã nghiên cứu đưa ra đánh giá về tiến độ cấp Giấy chứng nhận của địa phương. Phân tích khó khăn và đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận.
333.	Đại học	Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án trên địa bàn xã Nghi	Lê Hoàng Yến	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội có liên quan ảnh hưởng đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất ở trên địa bàn xã Nghi Thuận, Huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Đánh giá

		Thuận, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010- 2020			tình hình sử dụng đất trên địa bàn xã. Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư về đất đai trên địa bàn xã Nghi Thuận, Huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010- 2020. Đề xuất một số biện pháp nhằm tăng cường công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn xã Nghi Thuận, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An.
334.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An năm 2017	Nguyễn Thị Tuyết	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn năm 2017. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng kí đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng kí, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Hiệu quả của công tác đăng kí đất đai, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
335.	Đại học	Đánh giá hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Diễn Thắng - huyện Diễn Châu - tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2017 và định hướng phát triển nông thôn đến năm 2020	Nguyễn Kim Khánh	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Tìm hiểu tình hình điều kiện tự nhiên - kinh tế - xã hội xã Diễn Thắng - huyện Diễn Châu - tỉnh Nghệ An. Tình hình quản lý và sử dụng đất xã Diễn Thắng - huyện Diễn Châu - tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2017. Đánh giá tình hình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã. Đánh giá kết quả và hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới. Nghiên cứu việc tổ chức thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, đưa ra giải pháp khắc phục các vấn đề hạn chế nảy sinh trong quá trình thực hiện.
336.	Đại học	Đánh giá công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn từ năm	Lâm Ngọc Hùng	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của khu vực nghiên cứu huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh: điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội và tình hình sử dụng đất. Công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư

		2013-2017			của một số dự án trên địa bàn huyện Lộc Hà. Các chính sách, nghị định, công văn và các văn bản có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư của một số dự án trên địa bàn huyện Lộc Hà. Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng và đề xuất phương án giải quyết.
337.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và lập hồ sơ địa chính tại xã Châu Hoàn- huyện Quỳnh Châu- tỉnh Nghệ An	Lý Thị Hương	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn xã Châu Hoàn- huyện Quỳnh Châu- tỉnh Nghệ An. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Hiệu quả của công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
338.	Đại học	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh từ khi có Luật Đất đai 2013 đến nay	Uông Văn Long	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Điều tra và đánh giá đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp xã Sơn Lễ. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã về các mặt : kinh tế, xã hội và môi trường. Đề xuất định hướng các giải pháp sử dụng đất bền vững trên địa bàn xã.
339.	Đại học	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Tiến, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Phan Văn Hiệp	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Điều tra và đánh giá đặc điểm về điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của xã Sơn Tiến, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp xã Sơn Tiến. Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã về các mặt : kinh tế, xã hội và môi trường. Đề xuất định hướng các giải pháp sử dụng đất bền vững trên địa bàn xã.
340.	Đại học	Đánh giá công	Võ Hải	Ths.	Khái quát điều kiện tự nhiên,

		tác giải phóng mặt bằng, tái định cư trên địa bàn xã Đức Lĩnh, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn từ năm 2013-2017	Nam	Nguyễn Thị Thùy Dung	kinh tế, xã hội của khu vực nghiên cứu xã Đức Lĩnh, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh: điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội và tình hình sử dụng đất. Công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư của một số dự án trên địa bàn xã Đức Lĩnh, huyện Vũ Quang. Các chính sách, nghị định, công văn và các văn bản có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư của một số dự án trên địa bàn xã Đức Lĩnh, huyện Vũ Quang. Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng và đề xuất phương án giải quyết.
341.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và lập hồ sơ địa chính tại xã Quỳnh Vinh - Thị xã Hoàng Mai - Nghệ An	Vũ Thị Long	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn xã Quỳnh Vinh - Thị xã Hoàng Mai - Nghệ An. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Hiệu quả của công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
342.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và lập hồ sơ địa chính tại xã Quỳnh Trang - Thị xã Hoàng Mai - Nghệ An	Nguyễn Hữu Thương	Ths. Nguyễn Thị Thùy Dung	Khái quát về địa bàn nghiên cứu, tình hình công tác quản lý đất đai và sử dụng đất trên địa bàn xã Quỳnh Trang - Thị xã Hoàng Mai - Nghệ An. Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn. Giải pháp khắc phục hoàn thiện công tác đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn.

					Hiệu quả của công tác đăng kí đất đai, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính. Một số giải pháp thực hiện công tác đăng ký đất đai, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận trên địa bàn.
343.	Đại học	Tìm hiểu đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Phúc Sơn, Anh Sơn, Nghệ An giai đoạn 2013-2017	Ngô Duy Mạnh	ThS. Trần Thị Vân	-Điều kiện TN-KT – XH của xã Phúc Sơn -Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Phúc Sơn -Đề xuất một số giải pháp quản lý và sử dụng đất
344.	Đại học	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp của xã Thanh Mai-Thanh Chương-Nghệ An	Trần Quang Hoàn	ThS. Trần Thị Vân	-Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Thanh Mai - Tìm hiểu và đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp của xã -Đề xuất một số giải pháp sử dụng đất nông nghiệp bền vững
345.	Đại học	Thực trạng và giải pháp về công tác cấp GCNQSDĐ của xã Nghi Thạch, Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Mai Khắc Nguyên	ThS. Trần Thị Vân	-Điều kiện TN-KT – XH của xã Nghi Thạch - Tìm hiểu thực trạng quản lý đất đai trên địa bàn xã -Đánh giá thực trạng và nêu các giải pháp về công tác cấp GCNQSDĐ
346.	Đại học	Đánh giá công tác đăng kí đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Thị Hồng Lâm	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH trên địa bàn xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An -Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất địa bàn xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Đỉnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An
347.	Đại học	Đánh giá tình hình tranh chấp đất đai trên địa xã Nghi Diên, Nghi lộc, Nghệ An	Nguyễn Thị Yến 94	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Nghi Diên -Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Nghi Diên - Điều tra, đánh giá tình hình tranh chấp đất đai trên địa bàn xã Nghi Diên
348.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Nghi Phú, TP Vinh, Nghệ An	Trần Xuân Long	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Nghi Phú -Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Nghi Phú - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Nghi Phú

349.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn Thị trấn Đô Lương, Nghệ An	Lương Huy Hào	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của TT Đô Lương - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất TT Đô Lương - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn TT Đô Lương
350.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Quỳnh Hậu, Quỳnh Lưu, Nghệ An	Nguyễn Công Chất	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Quỳnh Hậu - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Quỳnh Hậu - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Quỳnh Hậu
351.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ và tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Ngọc Hoan	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của huyện Thanh Chương - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất huyện Thanh Chương - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn huyện Thanh Chương
352.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Cổ Đạm, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	Lê Thị Hạnh	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Cổ Đạm - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Cổ Đạm - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Cổ Đạm
353.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Châu Phong- Quỳnh Châu- Nghệ An	Vi Thị Yến	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Châu Phong - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Châu Phong - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Châu Phong
354.	Đại học	Đánh giá đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Châu Tiến, Quỳnh Châu, Nghệ An giai đoạn 2013-2018	Lang Thanh Trà	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Châu Tiến - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Châu Tiến - Điều tra, đánh giá tình hình đăng ký, cấp GCNQSDĐ và lập hồ sơ địa chính trên địa bàn xã Châu Tiến
355.	Đại học	Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Nguyễn Thị Hiền Giang	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Châu Bình - Đánh giá tình hình quản lý và sử

		khí Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Hồ chứa nước Bản Mông trên địa bàn xã Châu bình, Quỳnh Châu, Nghệ An			dụng đất xã Châu Bình - Đánh giá kết quả thực hiện chính sách thu hồi, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ chứa nước bản Mông
356.	Đại học	Thực trạng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dự án hồ chứa nước khe Bống trên địa bàn xã Châu Hội, Quỳnh Châu, Nghệ An	Lữ Thị Phương	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Châu Hội - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất xã Châu hội - Đánh giá kết quả thực hiện chính sách thu hồi, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Hồ chứa nước khe Bống
357.	Đại học	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn phường Đông Vĩnh, Tp Vinh, Nghệ An	Đặng Thị Thủy Tiên	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của Phường Đông Vĩnh - Tìm hiểu và đánh giá hiện trạng sử dụng đất của phường Đông Vĩnh - Đề xuất một số giải pháp sử dụng đất có hiệu quả phường
358.	Đại học	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	Trần Thị Ngân	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Thanh Mai - Tìm hiểu và đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp của xã - Đề xuất một số giải pháp sử dụng đất nông nghiệp bền vững
359.	Đại học	Đánh giá hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn xã Tam Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An	Trương Thị Yến	ThS. Trần Thị Vân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của xã Tam Hợp - Tìm hiểu và đánh giá hiện trạng sử dụng đất của xã Tam Hợp - Đề xuất một số giải pháp sử dụng đất có hiệu quả trên địa bàn xã
360.	Đại học	Đánh giá hiệu quả công tác dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp trên địa bàn xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Giản Thị Thương	ThS. Trần Thái Yên	- Đánh giá công tác dồn điền đổi thửa trên địa bàn xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa trên địa bàn. - Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác dồn điền đổi thửa cho các địa phương khác.
361.	Đại học	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp xã trên địa bàn xã xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	ThS. Trần Thái Yên	- Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã và đề xuất hướng sử dụng đất có hiệu quả cao phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã Nghĩa Phú. - Đánh giá hiệu quả các loại hình sử dụng đất trên địa bàn xã.

					- Đề xuất hướng sử dụng đất hiệu quả.
362.	Đại học	Thực trạng và giải pháp về công tác cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	Lamphoon Khunxaylitd a	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng về công tác cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Nghĩa Phú, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. - Đánh giá tình hình cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã rồi từ đó tìm ra các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. - Đưa ra các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã.
363.	Đại học	Ảnh hưởng của đô thị hóa đến quản lý, sử dụng đất trên địa bàn phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Tiến Cường	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá thực trạng tình hình đô thị hóa và sự ảnh hưởng của đô thị hóa tới biến động đất đai trên địa bàn Phường Vinh Tân - Đánh giá sự biến động đất đai trong quá trình đô thị hóa Phường Vinh Tân. - Xác định mối liên quan giữa đô thị hóa và sự biến động đất đai Phường Vinh Tân. - Các đề xuất và giải pháp nhằm sử dụng đất hiệu quả trong quá trình đô thị hóa Phường Vinh Tân
364.	Đại học	“Đánh giá hiệu quả của công tác đấu giá quyền sử dụng đất ở một số dự án trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An”	Phan Thị Nga	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá quy trình và hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Vinh. - Đánh giá thực trạng đấu giá quyền sử dụng đất ở tại một số dự án điển hình trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Đánh giá hiệu quả của việc đấu giá quyền sử dụng đất ở tại một số dự án điển hình trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Đánh giá sự hiểu biết của cán bộ tổ chức và người tham gia về đấu giá quyền sử dụng đất. - Đề xuất một số giải pháp khắc phục những khó khăn, tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An trong giai đoạn tới.

365.	Đại học	“Ứng dụng phần mềm Microstation, TMV.Map - HSDC phục vụ công tác đo đạc thành lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính cấp GCNQSD đất trên địa bàn xã Diên Liên - huyện Diễn Châu - tỉnh Nghệ An”	Nguyễn Văn Đại	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu về phần mềm Microstation, TMV.MAP, HSDC. - Ứng dụng phần mềm Microstation, TMV.MAP, HSDC vào thành lập bản đồ địa chính dạng số và lập hồ sơ địa chính cấp GCNQSD đất. - Xây dựng hồ sơ địa chính dạng số, nội dung và các phương pháp thành lập. - Áp dụng công nghệ tin học trong việc biên tập và in bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính cấp GCNQSD đất.
366.	Đại học	"Đánh giá thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An" .	Hồ Văn Minh	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng về công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn Thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An. - Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên địa bàn rồi từ đó tìm ra các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn . - Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên địa bàn Thị xã Thái Hoà ,tỉnh Nghệ An.
367.	Đại học	"Đánh giá thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2014 - 2017".	Vi Thị Nhâm	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại xã Châu Bính, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. - Đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. - Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
368.	Đại học	“Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất trên địa bàn xã Nghĩa Xuân-huyện Quỳnh Hợp-tỉnh Nghệ An giai đoạn	Hoàng Tiến Hạnh	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu cơ sở lý luận và những căn cứ pháp lý của công tác quản lý. - Tìm hiểu công tác quản lý và sử dụng đất của xã Nghĩa Xuân. Trên cơ sở đó, đánh giá việc thực hiện những nội dung quản

		2014-2017”.			lý nhà nước về đất đai và tình hình quản lý sử dụng đất của xã trên các mặt tích cực và tiêu cực. - Đề xuất những biện pháp, phương hướng quản lý và sử dụng đất nhằm phát huy mặt tích cực đồng thời hạn chế, khắc phục tốt tiềm năng đất đai, giúp cơ quan quản lý nhà nước quản lý chặt chẽ, hiệu quả nguồn tài nguyên đất.
369.	Đại học	“Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2014-2017”.	Vũ Văn Thế	ThS. Trần Thái Yên	- Chỉ rõ cơ sở lý luận của công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên cơ sở đó đề tài trình bày việc tổ chức đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Tìm hiểu được các quy định của Nhà nước và các ngành về đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Tìm hiểu thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Trên cơ sở thực trạng đó, đánh giá công tác nghiên cứu quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa bàn xã Quỳnh Tam, từ đó đề xuất những giải pháp sử dụng đất đạt hiệu quả cao nhất.
370.	Đại học	“Ứng dụng công nghệ GPS xây dựng lưới không chế đo vẽ khu du lịch sinh thái Hồ Vực Mầu xã Quỳnh Trang, thị xã Hoàng Mai - tỉnh Nghệ An”.	Lê Đình Sỹ	ThS. Trần Thái Yên	- Thiết kế, xây dựng lưới không chế đo vẽ bằng công nghệ GPS phục vụ công tác thành lập bản đồ địa chính tại khu du lịch sinh thái Hồ Vực Mầu xã Quỳnh Trang, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An - Thiết kế lưới đảm bảo hiệu quả và yêu cầu về kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo thời gian thực hiện và trình tự công việc. - Thi công lưới theo trình tự, yêu cầu của Nhà nước. - Kết quả tính toán, bình sai các yếu tố kỹ thuật của lưới phải đảm bảo theo yêu cầu quy phạm của Nhà nước hiện hành.
371.	Đại học	“Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn	Nguyễn Văn Tiến	ThS. Trần Thái Yên	- Tìm hiểu một số quy định chung về công tác cấp GCN - Tìm hiểu tình hình công tác đăng ký cấp GCN tại xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An - Đánh giá và đề xuất một số giải pháp nhằm giải quyết những tồn đọng trong công tác đăng ký cấp

		xã Diễn Trường, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An giai đoạn 2010-2017”.			GCN tại địa phương. - Đồng thời đưa ra các đề xuất có tính khả thi, phù hợp với thực tế của địa phương.
372.	Đại học	“Đánh giá tình hình thực hiện công tác dồn điền đổi thửa tại xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An”.	Lê Thị Hương Giang	ThS. Trần Thái Yên	- Đánh giá công tác dồn điền đổi thửa tại xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp nhằm hoàn thiện công tác dồn điền đổi thửa tại địa bàn nghiên cứu. - Phân tích những nguyên nhân ảnh hưởng tới công tác dồn điền đổi thửa. - Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện công tác dồn điền đổi thửa tại xã Quỳnh Châu.
373.	Đại học	“Thực trạng công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn huyện Thanh Chương tỉnh Nghệ An.”	Lê Hữu Thiệu	ThS. Trần Thái Yên	- Tìm hiểu được các quy định của Nhà nước và các ngành về đăng ký, cấp giấy chứng nhận và lập hồ sơ địa chính. - Tìm hiểu thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Thanh Chương - Trên cơ sở thực trạng đó, đánh giá công tác nghiên cứu quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa bàn huyện Thanh Chương, từ đó đề xuất những giải pháp sử dụng đất đạt hiệu quả cao nhất.
374.	Đại học	“ Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Diễn Châu - Tỉnh Nghệ An năm 2017	Thái Thị Hằng	ThS. Trần Thái Yên	- Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp GCN trên địa bàn huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo các văn bản pháp quy hiện hành. - Trên cơ sở số liệu điều tra, phân tích đánh giá, xác định những thuận lợi, khó khăn để từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất giúp địa phương hoàn thiện công tác đăng kí đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính ngày một tốt hơn.
375.	Đại học	"Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án xây dựng đường giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ	Phan Quang Hợi	ThS. Trần Thái Yên	- Đánh giá kết quả công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án xây dựng các đường giao thông trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - Xác định khó khăn vướng mắc qua đó đề xuất các giải pháp góp phần thực hiện tốt công tác bồi

		An”			thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
376.	Đại học	“Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Vinh – tỉnh Nghệ An”.	Trần Đức Tuấn	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp của thành phố Vinh. - Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn thành phố. Phát hiện mặt tích cực, hạn chế trong sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố. Từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp.
377.	Đại học	“Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp và đề xuất hướng sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả tại địa bàn Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh”.	Nguyễn Đình Dục	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiện trạng sử dụng đất nông nghiệp - Đánh giá thực trạng về điều kiện tự nhiên kinh tế xã hội của Huyện Nghi Xuân gây áp lực đối với đất nông nghiệp - Phân tích sự hợp lý và chưa hợp lý trong việc tổ chức quản lý hiện trạng sử dụng các loại đất, khả năng chuyển đổi mục đích sử dụng làm căn cứ cho việc lập quy hoạch kế hoạch sử dụng đất trong tương lai đáp ứng nhu cầu sử dụng đất của các ngành và mục tiêu và phát triển kinh tế xã hội trong toàn huyện. - Đề xuất hướng sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả tại địa bàn Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
378.	Đại học	“Đánh giá thực trạng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và các chính sách hỗ trợ tại công trình thủy điện Bản Vẽ - huyện Tương Dương - tỉnh Nghệ An”.	Lê Thị Thùy Dương	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và các chính sách hỗ trợ trên địa bàn huyện trong những năm qua. - Tìm hiểu nguyên nhân và đề xuất một số giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng và đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất. - Đề xuất ý kiến, góp phần hoàn thiện và đẩy mạnh công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ cho mục đích an ninh quốc phòng, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng..
379.	Đại học	Đánh giá công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	Lý Thị Ngân	ThS. Trần Thái Yên	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại xã Tân Sơn, huyện Quỳnh

		nhà ở và tài sản gắn liền với đất kể từ khi luật đất đai 2013 có hiệu lực thi hành trên địa bàn xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An			Lưu, tỉnh Nghệ An - Đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong quá trình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. - Đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
380.	Đại học	Nghiên cứu quy trình, thủ tục và tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Âu Thị Tuyết Hoa	ThS. Trần Thái Yên	- Tìm hiểu một số quy định chung về công tác cấp GCN - Tìm hiểu tình hình công tác đăng ký cấp GCN huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An - Đánh giá và đề xuất một số giải pháp nhằm giải quyết những tồn đọng trong công tác đăng ký cấp GCN tại địa phương. - Đồng thời đưa ra các đề xuất có tính khả thi, phù hợp với thực tế của huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
381.	Đại học	Đánh giá thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Thông Thụ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2015-2017	Vi Thị Thìn	ThS. Trần Thái Yên	- Tìm hiểu được các quy định của Nhà nước và các ngành về đăng ký, cấp giấy chứng nhận và lập hồ sơ địa chính. - Tìm hiểu thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn xã Thông Thụ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An - Trên cơ sở thực trạng đó, đánh giá công tác quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa bàn xã Thông Thụ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An
382.	Đại học	“Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và lập hồ sơ địa chính tại xã Diễn Yên – huyện Diễn Châu – tỉnh Nghệ An”.	Cao Thị Anh Yên	ThS. Trần Thái Yên	- Đánh giá thực trạng, chỉ ra những thuận lợi và khó khăn trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu giai đoạn 2013 - 2017. - Phân tích yếu tố ảnh hưởng đến công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu. - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, kết quả thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu trong những năm tới.

383.	Đại học	Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Chiêu Luru-huyện Kỳ Sơn-tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2017	Lương Văn Khăm	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công tác quản lý đất đai tại xã Chiêu Luru-huyện Kỳ Sơn-tỉnh Nghệ An theo 15 nội dung quản lý Nhà nước về đất đai - Đề xuất một số giải pháp để thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn xã
384.	Đại học	Đăng kí đất đai,cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đến năm 2017	Võ Thị Huyền	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công tác đăng ký đất đai,cấp GCN trên địa bàn huyện Diễn Châu,tỉnh Nghệ An theo các văn bản pháp quy hiện hành - Trên cơ sở số liệu điều tra,phân tích đánh giá,xác định những thuận lợi,khó khăn để từ đó đưa ra những kiến nghị,đề xuất giúp địa phương hoàn thiện công tác đăng kí đất đai,cấp GCNQSDĐ,lập hồ sơ địa chính ngày một tốt hơn.
385.	Đại học	Đánh giá công tác đăng kí đất đai,cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Thị Yến 95	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng về công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc,tỉnh Nghệ An - Đánh giá tình hình đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn rồi từ đó tìm ra các tồn tại,hạn chế và nguyên nhân trong công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn - Đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác đăng kí đất đai,cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc,tỉnh Nghệ An - Đề xuất các kiến nghị giúp hoàn thiện công tác đăng kí đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn
386.	Đại học	Đánh giá công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Phúc Đồng-huyện Hương Khê-tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2013-2017	Phạm Thị Hoa	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công tác quản lý đất đai tại xã Phúc Đồng,huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh theo 15 nội dung quản lý Nhà nước về đất đai - Đề xuất một số giải pháp để thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn xã
387.	Đại học	Đánh giá công tác Quản lý Nhà nước về đất đai xã Nghĩa Yên,huyện Nghĩa Đàn,tỉnh Nghệ An giao đoạn 2013-2017	Nguyễn Việt Cường	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công tác quản lý đất đai tại xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; - Tình hình quản lý đất đai của xã Nghĩa Yên - Đề xuất một số giải pháp để hoàn thiện,nâng cao công tác quản lý Nhà nước về đất đai

388.	Đại học	“Đánh giá việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh-tỉnh Hà Tĩnh”	Đặng Đình Quân	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu và đánh giá việc thực hiện chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện 2 dự án: Dự án chỉnh trang đô thị phía Đông Kênh N1-9, phường Trần Phú, thành phố Hà Tĩnh và Dự án Tổ hợp Khách sạn thương mại dịch vụ tổng hợp Nguyễn Hưng, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh. - Đề xuất các giải pháp góp phần thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh
389.	Đại học	Đánh giá công tác đăng kí đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất giai đoạn 2013-2017 tại xã Quỳnh Bảng- huyện Quỳnh Lưu-tỉnh Nghệ An	Lê Thế Hải	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu căn cứ pháp lý công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ với trình tự và quy phạm của công tác quản lý Nhà nước về đất đai - Tìm hiểu thực trạng về đăng kí đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An - Phân tích những nguyên nhân và tồn tại trong công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ từ đó đánh giá thuận lợi và khó khăn của công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ tại địa bàn xã Quỳnh Bảng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An - Đưa ra những kiến nghị, đề xuất giúp địa phương hoàn thiện và thúc đẩy việc đăng kí đất đai, cấp GCNQSDĐ đạt hiệu quả cao
390.	Đại học	“Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Nguyễn Thị Huyền	ThS. Trương Quang Ngân	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu thực trạng về công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An - Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên địa bàn rồi từ đó tìm ra các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn . - Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên địa bàn huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
391.	Đại học	Đánh giá công tác Quản lý nhà	Phônthisuct hida	ThS. Trương	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công tác Quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn

		nước về đất đai trên địa bàn huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An		Quang Ngân	huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo 15 nội dung quản lý Nhà nước về đất đai - Đề xuất một số biện pháp để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn huyện Yên Thành
392.	Đại học	Đánh giá công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An	Võ Bảo Trung	ThS. Trương Quang Ngân	- Điều tra, phân tích điều kiện TN-KT-XH của phường Vinh Tân - Đánh giá tình hình quản lý và sử dụng đất phường Vinh Tân Đánh giá kết quả thực hiện chính sách thu hồi, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án trên địa bàn phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
393.	Đại học	“Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Phạm Thị Duyên	ThS. Trương Quang Ngân	- Tìm hiểu được các quy định của Nhà nước và các ngành về đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Tìm hiểu thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Trên cơ sở thực trạng đó, đánh giá công tác nghiên cứu quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa bàn xã Phúc Thọ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, từ đó đề xuất những giải pháp sử dụng đất đạt hiệu quả cao nhất.
394.	Đại học	Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Nậm Càn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An	Lâu Bá Vừ	ThS. Trương Quang Ngân	- Tìm hiểu thực trạng về công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Nậm Càn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An - Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn rồi từ đó tìm ra các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Nậm Càn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An - Đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn xã Nậm Càn, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An - Đề xuất các kiến nghị giúp hoàn thiện công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn.
395.	Đại học	Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu	Nguyễn Thị Bình	ThS. Trương Quang Ngân	- Tìm hiểu thực trạng về công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An - Đánh giá tình hình đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn

		nhà ở và tài sản gắn liền với đất thị xã Thái Hòa-Nghệ An			rồi từ đó tìm ra các tồn tại,hạn chế và nguyên nhân trong công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn - Đề xuất các giải pháp,kiến nghị nhằm đẩy mạnh công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn Thị xã Thái Hòa,tỉnh Nghệ An
396.	Đại học	Đánh giá công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Châu Bính-huyện Quỳnh Châu-tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2017	Vi Văn Huệ	ThS. Trương Quang Ngân	- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về đất đai tại xã Châu Bính-huyện Quỳnh Châu-tỉnh Nghệ An theo 15 nội dung quản lý Nhà nước về đất đai - Đề xuất một số giải pháp để thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn xã
397.	Đại học	Đánh giá thực trạng đăng ký,cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giai đoạn 2012-2017 trên địa bàn xã Trung Thành-huyện Yên Thành-tỉnh Nghệ An	Vũ Thị Thanh Mai	ThS. Trương Quang Ngân	- Tìm hiểu thực trạng về công tác đăng kí đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Trung Thành,huyện Yên Thành,tỉnh Nghệ An - Đánh giá tình hình đăng kia đất đai,cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn rồi từ đó tìm ra các tồn tại,hạn chế và nguyên nhân trong công tác đăng kí đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn - Đề xuất các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác đăng kí đất đai,cấp GCNQSDĐ, trên địa bàn xã Trung Thành,huyện Yên Thành,tỉnh Nghệ An
398.	Đại học	Đánh giá công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã Nghĩa Phú,huyện Nghĩa Đàn,tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2017	Nguyễn Văn Hoàng	ThS. Trương Quang Ngân	- Đánh giá tình hình công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Nghĩa Phú,huyện Nghĩa Đàn,tỉnh Nghệ An giai đoạn 2013-2017 - Nắm được các quyền của người dân trong công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ tại địa phương - Đề xuất xây dựng được các giải pháp khắc phục những khó khăn và tồn tại của địa phương,nhằm giúp địa phương thực hiện ngày một tốt hơn công tác đăng ký đất đai,cấp GCNQSDĐ nói riêng và công tác quản lý,sử dụng đất đạt hiệu quả tốt hơn trong thời gian tới
399.	Đại học	Đánh giá việc thực hiện chính sách bồi thường,hỗ trợ khi	Phan Thanh Hiếu	ThS. Trương Quang Ngân	- Tìm hiểu và đánh giá việc thực hiện chính sách về bồi dưỡng,hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án trên địa bàn thị

		Nhà nước thu hồi đất tại một số dự án trên địa bàn thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh			trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh - Rút ra những ưu điểm và vấn đề còn tồn tại trong việc thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nhằm khắc phục những bất cập hiện nay - Đề xuất các giải pháp góp phần thực hiện tốt các chính sách về bồi thường, hỗ trợ các dự án trên địa bàn thị trấn Phố Châu nói riêng và huyện Hương Sơn nói chung, với mong muốn góp phần triển khai dự án một cách hiệu quả, ổn định đời sống người dân và phát triển kinh tế ở địa phương
400.	Đại học	Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn xã Sơn Trường, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Nguyễn Hào Hiệp	ThS. Trương Quang Ngân	- Đánh giá hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp trên cơ sở điều kiện tự nhiên-kinh tế-xã hội của địa bàn xã giúp người dân sử dụng đất hợp lý, có hiệu quả và phù hợp với điều kiện của xã - Đánh giá tình hình quản lý nông nghiệp, tình hình biến động của diện tích đất nông nghiệp
401.	Đại học	Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giai đoạn 2013-2017 trên địa bàn xã Tiến Thành-huyện Yên Thành-tỉnh Nghệ An	Trần Văn Trọng	ThS. Trương Quang Ngân	- Đánh giá tình hình công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ trên địa bàn xã Tiến Thành-huyện Yên Thành-tỉnh Nghệ An - Nắm được các quyền của người dân trong công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ tại địa phương - Đề xuất xây dựng được các giải pháp khắc phục những khó khăn và tồn tại của địa phương, nhằm giúp địa phương thực hiện ngày một tốt hơn công tác đăng ký đất đai, cấp GCNQSDĐ nói riêng và công tác quản lý, sử dụng đất đạt hiệu quả tốt hơn trong thời gian tới
402.	Đại học	Đánh giá công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn xã Quỳnh Liên, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An giai	Hồ Đức Thuận	ThS. Trương Quang Ngân	Tìm hiểu được các quy định của Nhà nước và các ngành về đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Tìm hiểu thực trạng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất - Trên cơ sở thực trạng đó, đánh giá công tác nghiên cứu quản lý cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã Quỳnh Liên, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, từ đó đề xuất những giải pháp sử dụng đất đạt hiệu quả cao nhất.

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Nâng cao chất lượng giảng dạy môn đường lối cách mạng của Đảng cộng sản ở trường Đại học, Cao đẳng	27/12/2017	Trường ĐHKTN	50
2	Sử dụng PP dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực trong giảng dạy 3 quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật	26/2/2018	Trường ĐHKTN	43
3	Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử các học thuyết kinh tế	22/9/2017	Trường ĐHKTN	50
4	Chỉnh Sửa đề cương tin chỉ môn học những Nguyên lý cơ bản của CN Mac Lê Nin và lịch sử các học thuyết kinh tế	28/5/2018	Trường ĐHKTN	
5	Đường lên đỉnh Olymipia 2017- Chinh phục đỉnh cao tri thức kế toán	20/10/2017	Trường ĐHKTN	
6	Ứng dụng một số hiệu ứng nâng cao của phần mềm Powerpoint để soạn bài giảng điện tử có tính tương tác	06/10/2017	Trường ĐHKTN	37
7	Bản về hình phạt tử hình theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam	22/12/2017	Trường ĐHKTN	40
8	So sánh đối chiếu câu điều kiện Tiếng Anh và Tiếng Việt	15/212/2017	Trường ĐHKTN	21
9	Vận dụng thuật toán thế vị vào giải các trường hợp đặc biệt của bài toán vận tải	15/11/2017	Trường ĐHKTN	37
10	Sử dụng Excel vào việc tính các đặc trưng mẫu	20/10/2017	Trường ĐHKTN	40
11	So sánh đối chiếu câu bị động trong tiếng anh và tiếng Việt và một số phương thức dịch câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt	16/3/2017	Trường ĐHKTN	28
12	Sử dụng công cụ ADD IN ATOOLS trong Excel để quản lý kế toán	06/02/2017	Trường ĐHKTN	36
13	Dạy học tương tác và vận dụng dạy học tương tác khi tổ chức thực hiện các bài học cụ thể	25/01/2018	Trường ĐHKTN	28
14	Áp dụng một số hoạt động khởi kiện hiệu quả giúp sinh viên hứng thú trong lớp học TA	31/10/2017	Trường ĐHKTN	26

15	Ứng dụng phần mềm Format Factory để soạn bài giảng, ra đề thi có tài liệu là các Audio, video, picture	18/01/2017	Trường ĐHKTN	37
16	Hướng dẫn ứng dụng phần mềm SPSS trong chạy hồi quy cho biến định tính	17/5/2018	Trường ĐHKTN	40
17	Giving feedback and correcting erros in ESL Classroom (Phản hồi và sửa lỗi trong lớp học ngoại ngữ)	17/5/2018	Trường ĐHKTN	28
18	Lập hồ sơ lưu trữ khi không có danh mục hồ sơ	25/5/2018	Trường ĐHKTN	21
19	Ứng dụng hàm BS_QSL trong Add in a tools để làm sổ tổng hợp Thu Chi Tôn trong việc quản lý tiền mặt	14/5/2018	Trường ĐHKTN	28
20	Trách nhiệm Bồi thường thiệt hại do tài sản gây ra theo pháp luật dân sự	11/05/2018	Trường ĐHKTN	35
21	Ứng dụng Google Form và All in Tools vào việc xây dựng câu hỏi trắc nghiệm online và cách thống kê danh sách điểm sinh viên một cách tự động trên Excel	23/4/2018	Trường ĐHKTN	36
22	Triển khai ứng dụng kết quả SKKN mẫu hóa hệ thống văn bản vào thực tiễn tại trường ĐHKTN	28/1/2018	Trường ĐHKTN	112
23	Hướng dẫn cách soạn bài giảng, ra đề thi có tài liệu là các Audio, Video, Picture ứng dụng phần mềm Format Factory	18/1/2018	Trường ĐHKTN	36
24	Ứng dụng phần mềm SPSS trong xử lý số liệu nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh tế	23/5/2018	Trường ĐHKTN	56
25	Giới thiệu 1 số bệnh mới phát sinh ở vật nuôi	4.5/12/2017	Trường ĐHKTN	25
26	Ceo talk và đào tạo kỹ năng mềm	22.23/11/2017	Trường ĐHKTN	134
27	Tìm hiểu chế độ bảo hiểm thai sản và bảo hiểm hưu trí trong bảo hiểm xã hội ở Việt Nam hiện nay	23/3/2018	Trường ĐHKTN	87
28	Giải pháp tăng cường quản lý thuế nhập khẩu tại chi cục Hải quan Vinh	1/2/2018	Trường ĐHKTN	21
29	Nâng cao khả năng học tiếng Anh và luyện thi Ielts hiệu quả	06/12/2018	Trường ĐHKTN	62
30	Cách mạng công nghiệp 4.0 với giáo dục đại học Việt Nam	11/05/2018	Trường ĐHKTN	42

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Cộng sự	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Nghiên cứu đặc điểm sinh học và phân tích tinh dầu một số loài trong họ Cam (Rutaceae) ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Pù Hoạt, Nghệ An	TS. Đỗ Ngọc Đài	ThS. Nguyễn Thị Lệ Quyên		12/09/2017	5,880,000	
2	Khảo sát tình hình nhiễm giun đũa ở lợn (<i>Ascaris</i>) tại một số huyện thuộc tỉnh Nghệ An và biện pháp phòng trừ trong năm 2017	ThS. Nguyễn Đình Tường	ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền		15/11/2017	4,857,000	
3	Nghiên cứu việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các chủ sở hữu nhà ở tại một số chung cư trên địa bàn thành phố Vinh	ThS. Nguyễn Thị Thùy Dung	ThS. Trương Quang Ngân		14/11/2017	2,410,000	
4	Tình trạng nhiễm sán lá ruột <i>Fasciolis buski</i> trên đàn lợn nuôi ở các vùng thuộc huyện Nam Đàn, Hưng Nguyên, Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, đề xuất giải pháp phòng trị	TS. Võ Thị Hải Lê	CN. Hoàng Thị Xuân Quỳnh		15/11/2017	4,968,000	
5	Nghiên cứu cấu trúc rừng phục hồi sau nương rẫy tại xã Diễn Lâm, thuộc Khu Bảo tồn Thiên nhiên Pù Huông, tỉnh Nghệ An	ThS. Trần Thị Thúy Nga	ThS. Nguyễn Thị Lệ Quyên		06/12/2017	5,617,000	
6	Nghiên cứu tình hình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất một số dự án trên địa bàn xã Nghi Tiến, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	ThS. Trần Thái Yên			14/11/2017	5,510,000	

7	Nghiên cứu đặc điểm tái sinh tự nhiên trạng thái rừng IIIA1 tại Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt tỉnh Nghệ An	TS. Nguyễn Công Trường	ThS. Tăng Văn Tân, ThS. Nguyễn Thị Trà		22/11/2017	5,976,000	
8	Thực trạng và các giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động tự học Tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Kinh tế Nghệ An	ThS. Nguyễn Thị Hoài Ly	ThS. Dương Hà Lê		22/11/2017	962,500	
9	Xây dựng bài tập phát triển sức bền tốc độ trong chạy 100m của nữ sinh viên khóa 3 trường Đại học Kinh tế Nghệ An	ThS Nguyễn Thị Hậu	ThS. Bùi Đình Thắng, ThS. Ngô Đăng Vinh		14/11/2017	1,510,000	
10	Xây dựng một số phương án diễn tập bảo vệ an ninh trật tự trường Đại học Kinh tế Nghệ An.	ThS. Hồ Chí Quý	ThS. Nguyễn Văn Chiến		14/11/2017	850,000	
11	Nghiên cứu một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên hệ Đại học năm nhất trường Đại học Kinh tế Nghệ An	ThS. Lê Viết Vinh	CN. Võ Thị Nguyên		14/11/2017	5,480,000	
12	Xây dựng mô hình kế toán quản trị chi phí trong công ty cổ phần Dược – Vật tư y tế Nghệ An.	ThS. Hoàng Thị Hiền	ThS. Trần Thị Hương Trà		06/12/2017	1,080,000	
13	Điều tra công tác vệ sinh An toàn lao động trong trường Đại học Kinh tế Nghệ An.	ThS. Lê Phương	ThS. Đoàn Tiến Dũng		06/12/2017	585,000	
14	Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trường đại học Kinh tế Nghệ An	ThS. Võ Thị Thu Hương			14/11/2017	615,000	
15	Xây dựng phòng kế toán ảo	ThS. Ngô Thanh Hoàn	ThS. Lê Thị Vân Hà, ThS. Trần Cẩm Vân. ThS.		06/12/2017	5,032,200	

			Nguyễn Thị Hoa				
16	Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên trường Đại học Kinh tế Nghệ An	ThS. Phan Thanh Bình	ThS. Nguyễn Khánh Ly		22/11/2017	Không TT	
17	Mẫu hóa văn bản trong hoạt động của trường Đại học Kinh tế Nghệ An	ThS. Trần Thị Diên			06/12/2017	3,305,000	
18	Cải tiến xây dựng thời khóa biểu và bố trí phòng học, phòng thi tại trường Đại học Kinh tế Nghệ An trong giai đoạn hiện nay	ThS. Phan Thị Kim Dung	ThS. Nguyễn Văn Toàn, ThS. Nguyễn Thị Minh		15/11/2017	676,000	
19	Sử dụng ca dao, tục ngữ trong giảng dạy phần phép biện chứng duy vật của học phần nguyên lý I tại trường Đại học Kinh tế Nghệ An	TS. Trần Thị Bình	ThS. Nguyễn Mạnh Hưng		25/12/2017	Không TT	
20	Nâng cao năng lực tự học của sinh viên trường Đại học Kinh tế Nghệ An trong mô hình đào tạo tín chỉ	ThS. Hồ Thị Hoàng Lương			17/5/2018	2,760,000	
21	Khảo sát thực trạng hoạt động giết mổ, xác định một số chỉ tiêu vi khuẩn trong thịt lợn tại các điểm giết mổ và bày bán ở chợ trên địa bàn thành phố Vinh – Nghệ An	ThS. Châu Thị Tâm			17/5/2018	Không TT	
22	Phát huy tính tích cực xã hội của sinh viên trường Đại học Kinh tế Nghệ An hiện nay	ThS. Hoàng Nam Hưng			29/5/2018		

23	Văn hóa học đường của sinh viên Trường Đại học Kinh tế Nghệ An hiện nay	ThS. Hồ Thị Hiền			29/5/2018	3,000,000	
24	Một số giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học ở trường Đại học Kinh tế Nghệ An	TS. Dương Xuân Thao			05/10/2017	610,000	

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1		Nhà trường chưa thực hiện đánh giá ngoài					
2							

Nghệ An, ngày 30 tháng 06 năm 2018

Thủ trưởng đơn vị

TS. Dương Xuân Thao